

PHỤ LỤC 1
NỘI DUNG, KIẾN NGHỊ, PHẢN ÁNH ĐƯỢC XÁC ĐỊNH CÓ KHÓ KHĂN, VƯỚNG MẮC
ĐÃ ĐƯỢC XỬ LÝ THUỘC PHẠM VI QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC CỦA BỘ CÔNG THƯƠNG
(Kèm theo Văn bản số /BCT-PC ngày /6/2026 của Bộ Công Thương)

I. KẾT QUẢ XỬ LÝ PHẢN ÁNH, KIẾN NGHỊ ĐƯỢC XÁC ĐỊNH LÀ KHÓ KHĂN, VƯỚNG MẮC DO QUY ĐỊNH PHÁP LUẬT THEO CHỈ ĐẠO CỦA QUỐC HỘI THEO NGHỊ QUYẾT SỐ 101/2023/QH15, KỲ HỌP THỨ 5, QUỐC HỘI KHÓA XV, NGÀY 05/10/2023, NGHỊ QUYẾT SỐ 110/2023/QH15 KỲ HỌP THỨ 6, QUỐC HỘI KHÓA XV¹ THUỘC PHẠM VI QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC CỦA BỘ CÔNG THƯƠNG

STT	Tên văn bản	Nội dung quy định khó khăn, vướng mắc	Đề xuất hướng xử lý	Tình hình xử lý
1.	Luật Điện lực	Quy định tại khoản 2 Điều 4 chưa phù hợp với quan điểm chỉ đạo của Bộ Chính trị tại Nghị quyết số 55- NQ/TW ngày 11/02/2020 về Định hướng chiến lược phát triển năng lượng Quốc gia của Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến 2045.	Chỉ đạo Bộ Công Thương rà soát, tham mưu cho Chính phủ: Xây dựng và trình Quốc hội sửa đổi khoản 2 Điều 4 Luật Điện lực hợp nhất phát hành theo Văn bản số 03/VBHN-VPQH ngày 29/6/2018 của biến đổi khí hậu và tăng trưởng xanh giai đoạn 2016 - 2020 phù hợp với quan điểm chỉ đạo của Bộ Chính trị tại Nghị quyết số 55- NQ/TW ngày 11/02/2020 về Định hướng chiến lược phát triển năng lượng Quốc gia của Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến 2045.	Đã hoàn thành: Ngày 30/11/2024 Quốc hội khóa 15 đã thông qua Luật số 61/2024/QH15 Luật Điện lực (đã xử lý đối với nội dung theo phản ánh, kiến nghị).
2.	Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ năm 2017	Điểm e, khoản 1 Điều 41 quy định điều kiện đơn vị sử dụng VLNCN: <i>Quy mô sử dụng thuốc nổ trong 01 quý từ 500 kg trở lên</i> . Tuy nhiên, nhiều mỏ khai thác hầm lò vì điều kiện khai thác khó khăn nên có lượng sử dụng VLNCN trong 01 quý rất ít; trên thực tế, nhiều mỏ khai thác hầm lò có lượng sử dụng trung bình 01 tháng chỉ dưới 150kg; trong khi đó, vì đặc thù công việc phức tạp, không đem lại lợi nhuận cao, dẫn đến gần như không có doanh	Đề nghị sửa đổi, bổ sung điểm e, khoản 1, điều 41 theo hướng bổ sung hoạt động khai thác hầm lò vào trường hợp quy mô sử dụng thuốc nổ trong 01 quý dưới 500kg (trong điều kiện sử dụng VLNCN).	Đã hoàn thành: Ngày 15/11/2025 Chính phủ đã Nghị định số 149/2024/NĐ-CP quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ, Nghị định số

¹ Theo Báo cáo số 587/BC-CP ngày 20/10/2023

STT	Tên văn bản	Nội dung quy định khó khăn, vướng mắc	Đề xuất hướng xử lý	Tình hình xử lý
		ngành dịch vụ nổ mìn thực hiện công tác sử dụng VLNCN trong khai thác hầm lò.		149/2024/NĐ-CP không còn quy định về quy mô sử dụng thuốc nổ.
3.		Điều 3 chưa có khái niệm cụ thể về nổ mìn. Do sự trùng lặp về các định nghĩa dẫn đến nhiều cách hiểu khác nhau trong việc thực thi các quy định của pháp luật có liên quan (như dịch vụ nổ mìn, thì “mìn” được hiểu là vật liệu nổ công nghiệp, tuy nhiên, cũng có thể được hiểu là một loại vũ khí,...)	Đề nghị bổ sung vào Điều 3 khái niệm “nổ mìn” để thống nhất trong Luật làm cơ sở để định nghĩa các hoạt động có liên quan (nổ mìn, sử dụng VLNCN,...) nhằm phân tách rõ ràng trong quản lý vũ khí, vật liệu nổ quân dụng, vật liệu nổ công nghiệp. Đề nghị chỉnh sửa, có định nghĩa rõ ràng các khái niệm nêu trên.	
4.	Nghị định số 83/2014/NĐ-CP về kinh doanh xăng dầu	<p>Khoản 2 và khoản 3 Điều 21 về Quyền và nghĩa vụ của đại lý bán lẻ xăng dầu</p> <p><i>“2. Chỉ được ký hợp đồng làm đại lý bán lẻ xăng dầu cho một (01) tổng đại lý hoặc một (01) thương nhân phân phối xăng dầu hoặc một (01) thương nhân đầu mối. Nếu tổng đại lý hoặc thương nhân phân phối xăng dầu hoặc thương nhân đầu mối đó không kinh doanh nhiên liệu sinh học, đại lý được ký thêm hợp đồng làm đại lý cho một (01) tổng đại lý hoặc một (01) thương nhân phân phối xăng dầu hoặc một (01) thương nhân đầu mối khác chỉ để kinh doanh nhiên liệu sinh học.</i></p> <p>3. Thương nhân đã ký hợp đồng làm đại lý cho tổng đại lý hoặc thương nhân phân phối xăng dầu hoặc thương nhân đầu mối, không được ký thêm hợp đồng làm đại lý cho tổng đại lý hoặc thương nhân phân phối xăng dầu hoặc thương nhân đầu mối khác.</p> <p>Đại lý phải nằm trong hệ thống phân phối của tổng đại lý hoặc thương nhân phân phối xăng dầu hoặc thương nhân đầu mối và chịu sự kiểm soát của thương nhân đó.”</p>	Đề nghị sửa đổi quy định khoản 2 và khoản 3 điều 21 của Nghị định 83/2014/NĐ-CP cho phép doanh nghiệp bán lẻ, đại lý được ký hợp đồng với nhiều nhà cung cấp đầu mối, để linh hoạt trong kinh doanh và không bị gây chuỗi cung ứng nhiên liệu cũng như đảm bảo quyền lợi cho các doanh nghiệp bán lẻ, Đại lý. Cũng như các nhà cung cấp đầu mối phải chịu trách nhiệm về nguồn gốc xuất xứ hàng hóa và các hóa đơn chứng từ hợp pháp trước Nhà nước và Pháp luật.	<p>Đã hoàn thành:</p> <p>Nội dung này đã được sửa đổi bổ sung tại khoản 7 Điều 1 Nghị định số 80/2023/NĐ-CP ngày 17/11/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 95/2021/NĐ-CP và Nghị định số 83/2014/NĐ-CP về kinh doanh xăng dầu.</p>

STT	Tên văn bản	Nội dung quy định khó khăn, vướng mắc	Đề xuất hướng xử lý	Tình hình xử lý
5.	Nghị định số 67/2013/NĐ-CP ngày 27/6/2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tác hại của thuốc lá về kinh doanh thuốc lá, được sửa đổi, bổ sung bởi các Nghị định: số 106/2017/NĐ-CP ngày 14/9/2017, số 08/2018/NĐ-CP ngày 15/01/2018, số 17/2020/NĐ-CP ngày 05/02/2020	Điểm b khoản 2 Điều 28	Để rút ngắn thời gian giải quyết TTHC, tạo thuận lợi cho doanh nghiệp, đề nghị Chính phủ điều chỉnh giảm thời gian giải quyết TTHC xuống còn từ 08-10 ngày làm việc	Đã hoàn thành: Nội dung này đã được tiếp thu, chỉnh lý tại dự thảo Nghị định thay thế Nghị định số 67/2013/NĐ-CP. Ngày 30/11/2020, Bộ Công Thương đã trình Chính phủ hồ sơ dự thảo Nghị định về kinh doanh thuốc lá (thay thế Nghị định số 67/2013/NĐ-CP) tại Tờ trình số 9165/TTr-BCT.
6.	Nghị định số 87/2018/NĐ-CP về kinh doanh khí	Khoản 12, Điều 32 Nghị định số 87/2018/NĐ-CP quy định: Lập sổ hoặc cơ sở dữ liệu điện tử ứng dụng công nghệ thông tin theo dõi chai LPG bán tại cửa hàng. Tại sổ theo dõi hoặc cơ sở dữ liệu điện tử phải có các thông tin sau về chai chứa: Chủ sở hữu, loại chai, số sê ri chai, hạn kiểm định trên chai, nơi nhập chai chứa cho cửa hàng, ngày nhập, tên và địa chỉ khách hàng sử dụng, ngày giao chai cho khách hàng. Trường hợp này áp dụng cho Cửa hàng bán lẻ là không phù hợp và khó thực hiện. Quy định	Bãi bỏ khoản 12, Điều 32	Đã hoàn thành: Bộ Công Thương đã ghi nhận những khó khăn, vướng mắc khi áp dụng quy định về theo dõi chai LPG bán tại cửa hàng bán lẻ LPG chai nói riêng và tại các cơ sở kinh doanh LPG nói chung. Tại dự thảo Nghị định thay thế Nghị định số 87/2018/NĐ-CP, Bộ Công Thương đã đề xuất không

STT	Tên văn bản	Nội dung quy định khó khăn, vướng mắc	Đề xuất hướng xử lý	Tình hình xử lý
		này chỉ phù hợp với thương nhân có trạm chiết nạp LPG vào chai (đã được quy định tại Khoản 9, Điều 23).		quy định việc theo dõi chai LPG và thay thế bằng quy định chai LPG khi lưu thông trên thị trường phải được truy xuất nguồn gốc
7.		<p>Điều 4, Nghị định số 87/2018/NĐ-CP quy định “Thương nhân có hoạt động kinh doanh khí tại thị trường Việt nam, ngoài việc tuân thủ các quy định tại Nghị định này còn phải tuân thủ các quy định của pháp luật khác có liên quan; trường hợp điều ước quốc tế quy định khác với quy định tại Nghị định này thì áp dụng quy định của điều ước quốc tế đó”.</p> <p>Tại Khoản 1 Điều 44 Luật Doanh nghiệp năm 2020 quy định: “Chi nhánh là đơn vị phụ thuộc của doanh nghiệp, có nhiệm vụ thực hiện toàn bộ hoặc một phần chức năng của doanh nghiệp, bao gồm cả chức năng đại diện theo ủy quyền. Ngành, nghề kinh doanh của chi nhánh phải đúng với ngành, nghề kinh doanh của doanh nghiệp”.</p> <p>Điều 19 Luật Thương mại năm 2005 quy định: “Chi nhánh có quyền thực hiện các hoạt động mua bán hàng hóa và các hoạt động thương mại khác phù hợp với giấy phép thành lập theo quy định của pháp luật Việt Nam và điều ước quốc tế mà Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là thành viên”.</p> <p>Vậy, Chi nhánh được hoạt động kinh doanh theo ngành, nghề được doanh nghiệp ủy quyền, phù hợp với giấy phép thành lập. Tuy nhiên, đối với hoạt động kinh doanh khí không có quy định về việc chi nhánh được sử dụng Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh mua bán khí của doanh nghiệp (có trụ sở tại tỉnh/ thành phố khác) để hoạt động trên địa bàn mà chi nhánh đóng trụ sở.</p>	Đề nghị bổ sung quy định cụ thể đối với các chi nhánh hoạt động kinh doanh mua bán khí trên địa bàn các tỉnh, thành phố.	<p>Đã hoàn thành:</p> <p>Theo quy định của Nghị định số 87/2018/NĐ-CP, ngoài việc tuân thủ các quy định tại Nghị định số 87/2018/NĐ-CP, thương nhân kinh doanh khí còn phải tuân thủ các quy định của pháp luật khác có liên quan. Như vậy, doanh nghiệp là thương nhân kinh doanh mua bán khí có chi nhánh được thực hiện các quyền và nghĩa vụ đã được quy định tại Nghị định số 87/2018/NĐ-CP theo ủy quyền. Đồng thời, trong quá trình triển khai Nghị định số 87/2018/NĐ-CP, Bộ Công Thương chưa nhận được phản ánh về khó khăn, vướng mắc liên quan đến nội dung chi nhánh của thương nhân kinh doanh không được thực hiện một số quyền của thương nhân kinh doanh mua bán khí</p>
8.		Khoản 5, Điều 43, Nghị định số 87/2018/NĐ-CP về Kinh doanh Khí quy định: Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh	Đề nghị điều chỉnh: Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh	Đã hoàn thành:

STT	Tên văn bản	Nội dung quy định khó khăn, vướng mắc	Đề xuất hướng xử lý	Tình hình xử lý
		doanh khí có thời hạn hiệu lực là 10 năm kể từ ngày cấp mới. Thời gian giấy phép có thời hạn quá dài như vậy, gây khó khăn cho công tác quản lý nhà nước	khí có thời hạn hiệu lực không quá 05 năm kể từ ngày cấp mới	Tại dự thảo Nghị định thay thế Nghị định số 87/2018/NĐ-CP, Bộ Công Thương đã đề xuất điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh khí có thời hạn hiệu lực là 05 năm. Tuy nhiên, trong quá trình tiếp nhận ý kiến góp ý, một số đơn vị có ý kiến cần giữ nguyên thời hạn hiệu lực của các Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh khí để tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp. Do vậy, Bộ Công Thương xin ghi nhận và báo cáo Chính phủ để đề xuất và lựa chọn nhằm đảm bảo hài hòa giữa mục tiêu tăng cường hiệu lực, hiệu quả của công tác quản lý nhà nước và tạo điều kiện thuận lợi cho hoạt động của doanh nghiệp, cắt giảm thủ tục và chi phí tuân thủ của doanh nghiệp kinh doanh khí.
9.	Nghị định số 02/2003/NĐ-CP ngày 14/01/2003 của Chính phủ về phát triển và quản lý chợ - Nghị định số 114/2009/NĐ-CP ngày 23/12/2009 của	02 Nghị định này hiện còn nhiều bất cập cần sửa đổi, bổ sung như: chưa quy định cụ thể về quy trình chuyển đổi chợ, chưa quy định về xử lý chuyển giao tài sản kết cấu hạ tầng chợ, về đất đai, về đấu thầu...	Đề nghị ban hành Nghị định mới thay thế cho phù hợp	Đã hoàn thành: Ngày 04/6/2024 Chính phủ đã ban hành Nghị định số 60/2024/NĐ-CP ngày về phát triển và quản lý chợ, theo đó Nghị định mới cơ bản đã khắc những tồn tại, bất cập của Nghị định số 02/2003/NĐ-CP và Nghị định số 114/2009/NĐ-CP.

STT	Tên văn bản	Nội dung quy định khó khăn, vướng mắc	Đề xuất hướng xử lý	Tình hình xử lý
	Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 02/2003/NĐ-CP ngày 14/01/2003 của Chính phủ về phát triển và quản lý chợ			

10.	<p>Thông tư số 13/2018/TT-BCT của Bộ Công Thương quy định về quản lý, sử dụng vật liệu nổ công nghiệp, tiền chất thuốc nổ sử dụng để sản xuất vật liệu nổ công nghiệp</p>	<p>Tại khoản 3 Điều 6 quy định: “<i>Sở Công Thương tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương (Sở Công Thương) cấp, cấp lại, thu hồi Giấy phép sử dụng vật liệu nổ công nghiệp cho các tổ chức sử dụng vật liệu nổ trên địa bàn trừ các tổ chức quy định tại điểm b khoản 1 Điều này và các tổ chức thuộc phạm vi quản lý của Bộ Quốc phòng</i>”. “<i>điểm b khoản 1: Giấy phép sử dụng vật liệu nổ công nghiệp cho tổ chức là doanh nghiệp nhà nước, doanh nghiệp nhà nước giữ cổ phần chi phối do Ủy ban Quản lý vốn Nhà nước tại doanh nghiệp, Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn Nhà nước hoặc các Bộ, ngành làm đại diện chủ sở hữu vốn, doanh nghiệp hoạt động dầu khí, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài, doanh nghiệp có giấy phép hoạt động khoáng sản do Bộ Tài nguyên và Môi trường cấp hoặc tổ chức đào tạo, nghiên cứu khoa học trừ tổ chức, doanh nghiệp thuộc phạm vi quản lý của Bộ Quốc phòng</i>” làm khó khăn trong công tác quản lý VLNCN phục vụ khai thác khoáng sản đối với các mỏ khoáng sản do Cục Kỹ thuật an toàn và Môi trường công nghiệp cấp giấy phép sử dụng VLNCN cho những mỏ có quy mô công suất khai thác nhỏ (có số lượng người làm công tác liên quan đến VLNCN dưới 20 người).</p> <p>Theo khoản 3 Điều 6, Sở Công Thương không có nội dung điều chỉnh, bổ sung giấy phép sử dụng VLNCN. Việc Sở Công Thương không có nội dung điều chỉnh, bổ sung Giấy phép sử dụng VLNCN. Từ thực tế tại địa phương, rất khó khăn cho các doanh nghiệp thi công các công trình giao thông thường bị chậm tiến độ do thời tiết không thuận lợi, lý do bất khả kháng hoặc cần phải bổ sung khối lượng vật liệu nổ do thi công công trình có phát sinh khối lượng đá cần khoan nổ mìn.</p> <p>Khoản 3 Điều 6 Thông tư số 13/2018/TT-BCT không quy định việc cấp điều chỉnh Giấy phép sử dụng VLNCN thuộc thẩm quyền của Sở Công Thương, dẫn đến khó khăn</p>	<p>Đề nghị phân cấp cho Sở Công Thương các tỉnh/thành phố thực hiện cấp giấy phép sử dụng VLNCN cho các doanh nghiệp/hợp tác xã sử dụng VLNCN khai thác các mỏ khoáng sản cho những mỏ có quy mô công suất khai thác nhỏ. Theo đó, sửa bổ sung khoản 3 Điều 6 thành: “<i>Sở Công Thương cấp, cấp lại, điều chỉnh, bổ sung hoặc thu hồi Giấy phép sử dụng VLNCN theo quy định tại khoản 3, Điều 6 của Thông tư này</i>”</p> <p>Sửa đổi, bổ sung khoản 3, Điều 6, Thông tư số 13/2018/TT-BCT như sau: “3. <i>Sở Công Thương tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương (Sở Công Thương) cấp, cấp lại, <u>điều chỉnh</u>, thu hồi Giấy phép sử dụng vật liệu nổ công nghiệp cho các tổ chức sử dụng vật liệu nổ trên địa bàn trừ các tổ chức quy định tại điểm b khoản 1 Điều này và các tổ chức thuộc phạm vi quản lý của Bộ Quốc phòng.</i>”.</p>	<p>Đã hoàn thành:</p> <p>Ngày 07/11/2024 Bộ trưởng Bộ Công Thương đã ban hành Thông tư số 23/2024/TT-BCT quy định về quản lý, sử dụng vật liệu nổ công nghiệp, tiền chất thuốc nổ thuộc thẩm quyền quản lý của Bộ Công Thương, theo đó đã xử lý nội dung kiến nghị.</p>
-----	---	--	---	--

		<p>cho các đơn vị hoạt động trên địa bàn các tỉnh/thành phố đề nghị điều chỉnh Giấy phép sử dụng VLNCN cho phù hợp thực tế (đơn vị phải làm thủ tục đề nghị thu hồi lại Giấy phép và sau đó mới đề nghị cấp lại Giấy phép), gây mất thời gian và tổn kém chi phí của các doanh nghiệp.</p>		
--	--	--	--	--

STT	Tên văn bản	Nội dung quy định khó khăn, vướng mắc	Đề xuất hướng xử lý	Tình hình xử lý
11.	Thông tư số 26/2016/TT-BCT của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định nội dung lập, thẩm định và phê duyệt dự án đầu tư xây dựng, thiết kế xây dựng và dự toán xây dựng công trình mỏ khoáng sản	Hiện nay các căn cứ pháp lý ban hành Thông tư đã hết hiệu lực hoặc đã được sửa đổi, bổ sung dẫn đến các quy định của Thông tư không còn phù hợp	Ban hành Thông tư thay thế Thông tư số 26/2016/TT-BCT	Đã hoàn thành: Ngày 16/5/2025 Bộ trưởng Bộ Công Thương đã ban hành Thông tư số 31/2025/TT-BCT quy định nội dung thiết kế cơ sở của dự án đầu tư khai thác khoáng sản, thiết kế mỏ, theo đó nội dung kiến nghị đã được xử lý phù hợp với pháp luật về ban hành văn bản QPPL.
12.	Thông tư số 57/2020/TT-BCT ngày 31/12/2020 của Bộ trưởng Bộ Công thương quy định phương pháp xác định giá phát điện, hợp đồng mua bán điện	Bắt cập về cơ chế chính sách đối với khoản lỗ chênh lệch tỷ giá (CLTG) đã được các công ty phát điện do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ hoặc các công ty phát điện do doanh nghiệp nhà nước đầu tư 100% vốn điều lệ (sau đây gọi là DNNN) hạch toán vào chi phí của giai đoạn DNNN nhưng được thanh toán trong giá điện sau khi chính thức chuyển thành công ty cổ phần	Đề nghị Bộ Công thương nghiên cứu, xem xét sửa đổi, bổ sung Thông tư số 57/2020/TT-BCT ngày 31/12/2020 quy định phương pháp xác định giá phát điện, hợp đồng mua bán điện để xác định rõ thời gian Cục điều tiết điện lực kiểm tra, tổng hợp, báo cáo Bộ Công Thương xem xét quyết định việc thanh toán chi phí chênh lệch tỷ giá sau khi nhận được báo cáo của Tập đoàn Điện lực Việt Nam; thời gian Bộ Công Thương thực hiện quyết định việc thanh toán chênh lệch tỷ giá sau khi nhận được báo cáo của Cục điều tiết điện lực do trong Thông tư chưa có quy định cụ thể.	Đã hoàn thành: Ngày 12/4/2024 Bộ trưởng Bộ Công Thương đã ban hành Thông tư số 07/2024/TT-BCT quy định phương pháp xác định giá phát điện, hợp đồng mua bán điện (thay thế Thông tư số 57/2020/TT-BCT), theo đó vấn đề kiến nghị đã được xử lý tại Thông tư số 07/2024/TT-BCT.

STT	Tên văn bản	Nội dung quy định khó khăn, vướng mắc	Đề xuất hướng xử lý	Tình hình xử lý
13.	Thông tư số 43/2012/TT-BCT ngày 7/12/2012 của Bộ Công thương quy định về quản lý quy hoạch, đầu tư xây dựng dự án thủy điện và vận hành khai thác công trình thủy điện;	Nội dung, trình tự, thủ tục lập, thẩm định, phê duyệt và điều chỉnh quy hoạch phát triển điện lực chưa phù hợp với Luật Quy hoạch năm 2017, Luật Đầu tư năm 2020 và các quy định pháp luật hiện hành khác có liên quan		Đã hoàn thành: Thông tư số 43/2012/TT-BCT trong năm 2024 đã bị bãi bỏ theo Thông tư số 14/2023/TT-BCT ngày 14/6/2023.
14.	Thông tư số 43/2013/TT-BCT ngày 21/12/2013 của Bộ Công thương quy định nội dung, trình tự, thủ tục lập, thẩm định, phê duyệt và điều chỉnh quy hoạch phát triển điện lực.	Nội dung, trình tự, thủ tục lập, thẩm định, phê duyệt và điều chỉnh quy hoạch phát triển điện lực chưa phù hợp với Luật Quy hoạch năm 2017, Luật Đầu tư năm 2020 và các quy định pháp luật hiện hành khác có liên quan. Đề nghị sửa đổi, bổ sung để đảm bảo sự phù hợp, thống nhất.		Đã hoàn thành: Thông tư số 43/2013/TT-BCT đã bị bãi bỏ bởi Thông tư số 25/2024/TT-BCT.
15.	Thông tư liên tịch số 32/2013/TTLT-BCT-BTC ngày 04/12/2013 của Bộ trưởng Bộ Công Thương và	- Điều 3 Thông tư liên tịch số 32/2013/TTLT-BCT-BTC quy định: Hồ sơ giao nhận tài sản lưới điện hạ áp nông thôn (LĐHANT) gồm có hồ sơ gốc theo quy định và hồ sơ được lập tại thời điểm giao, nhận. Tuy nhiên, trên thực tế, nhiều trường hợp không thống nhất được giá trị tài sản giữa hai bên khi bàn giao: Các văn bản hướng dẫn quy định phải có hồ sơ bàn giao trong khi	Dự thảo Nghị định của Chính phủ quy định việc chuyển giao công trình điện là tài sản công sang EVN (trong đó có phạm vi đối với quyết định đầu tư LĐHANT sau ngày 12/02/2009):	Đã hoàn thành: Ngày 10/01/2024, Chính phủ đã ban hành Nghị định số 02/2024/NĐ-CP về việc chuyển giao công trình điện là tài sản công sang Tập đoàn Điện lực

STT	Tên văn bản	Nội dung quy định khó khăn, vướng mắc	Đề xuất hướng xử lý	Tình hình xử lý
	Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn giao, nhận và hoàn trả vốn đầu tư lưới điện hạ áp nông thôn.	<p>các HTX khi đầu tư đã không có hoặc không đầy đủ hồ sơ, không trích khấu hao theo quy định, nhiều địa phương việc huy động vốn dân góp để đầu tư lưới điện trung, hạ áp là có thật nhưng không còn hồ sơ lưu trữ, do vậy bên giao và nhận không thống nhất được giá trị tài sản, ngành điện không trả giá trị tài sản bàn giao khi không có hồ sơ tài sản vv...</p> <p>- Điều 4, Điều 8 Thông tư liên tịch số 32/2013/TTLT-BCT-BTC quy định: Các tài sản đánh giá lại có tỷ lệ chất lượng còn lại thấp hơn 20% thì ngành điện thu hồi và trả lại tài sản đó cho bên giao nhưng không quy định rõ thời hạn trả lại... như vậy vướng mắc trong khi bàn giao tài sản.</p> <p>- Khoản 1 Điều 7 Thông tư liên tịch số 32/2013/TTLT-BCT-BTC quy định: “Nguồn vốn hoàn trả Các công ty Điện lực được sử dụng nguồn vốn trích khấu hao hàng năm để hoàn trả vốn cho Bên giao hoặc UBND xã, các tổ chức (đối với các công trình LĐHANT đầu tư từ nguồn vốn đóng góp của dân). Việc hoàn trả vốn được thực hiện tối đa là 36 tháng kể từ thời điểm Quyết định phê duyệt giá trị tài sản bàn giao của UBND tỉnh/thành phố có hiệu lực. Riêng đối với tài sản LĐHANT tiếp nhận thuộc dự án REII có nguồn vốn vay của Ngân hàng thế giới (WB), các Công ty Điện lực sử dụng nguồn vốn trích khấu hao hàng năm kể từ khi tiếp nhận tài sản LĐHANT để hoàn trả vốn cho UBND các tỉnh/thành phố để UBND các tỉnh/thành phố có nguồn trả nợ cho Bộ Tài chính theo điều kiện quy định trong Hiệp định vay.”</p> <p>Khi bàn giao các HTX yêu cầu phải hoàn trả ngay vốn đầu tư sau khi bàn giao tài sản để có vốn chuyển đổi mô hình sản xuất kinh doanh trong khi ngành điện phải qua các cấp</p>	<p>- Ngày 24/11/2021, tại Văn bản số 8594/VPCP-KTTH, Thủ tướng Chính phủ đã giao Bộ Tài chính chủ trì xây dựng Nghị định của Chính phủ quy định việc chuyển giao công trình điện là tài sản công sang EVN.</p> <p>- Hiện nay, Bộ Tài chính đã hoàn thiện dự thảo Nghị định và báo cáo Chính phủ xem xét, quyết định tại Văn bản số 3497/BTC-QLCS ngày 12/4/2023.</p>	Việt Nam. Nghị định có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01/3/2024

STT	Tên văn bản	Nội dung quy định khó khăn, vướng mắc	Đề xuất hướng xử lý	Tình hình xử lý
		phê duyệt sau đó mới chi trả được thời hạn không quá 36 tháng do đó hai bên cũng không thống nhất được để bàn giao.		
16.	Thông tư số 16/2014/TT-BCT ngày 29/5/2014 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định về thực hiện giá điện (được sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư số 25/2018/TT-BCT ngày 12/9/2018 của Bộ trưởng Bộ Công Thương)	<p>- Về việc bán điện tại chợ: Theo Thông tư số 16/2014/TT-BCT ngày 29/5/2014 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định về thực hiện giá điện (được sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư số 25/2018/TT-BCT ngày 12/9/2018 của Bộ trưởng Bộ Công Thương), các đơn vị bán lẻ điện tại khu vực nông thôn, khu tập thể, cụm dân cư, tổ hợp thương mại – dịch vụ - sinh hoạt, khu công nghiệp không đáp ứng điều kiện quy định thì UBND tỉnh sẽ xem xét bàn giao lưới điện cho ngành điện để bán điện trực tiếp. Đề nghị bổ sung thêm đối tượng bàn giao là các đơn vị bán lẻ điện tại các Chợ không đáp ứng đủ điều kiện, để đảm bảo phù hợp thực tế và giải quyết khó khăn cho Ban quản lý Chợ.</p> <p>- Về bàn giao công trình điện được đầu tư bằng vốn khác sang Tập đoàn Điện lực Việt Nam: Thực tế hiện nay do ngành điện không chủ động được vốn đầu tư, do đó khách hàng sử dụng điện đã phải tự bỏ kinh phí đầu tư hệ thống điện, trong đó có cả phần trách nhiệm đầu tư của bên bán điện và không được hoàn trả kinh phí đầu tư (theo khoản 3 Điều 11 Luật Điện lực quy định đơn vị phát điện, truyền tải điện, phân phối điện có trách nhiệm đầu tư xây dựng trạm điện, công tơ và đường dây dẫn điện đến công tơ để bán điện).</p>	Đề nghị Chính phủ chỉ đạo Bộ Tài chính và các cơ quan liên quan ban hành văn bản hướng dẫn về bàn giao, hoàn trả đối với hệ thống điện được đầu tư từ nguồn vốn khác cho Tập đoàn Điện lực Việt Nam quản lý.	Đã hoàn thành: Ngày 10/01/2024, Chính phủ đã ban hành Nghị định số 02/2024/NĐ-CP về việc chuyển giao công trình điện là tài sản công sang Tập đoàn Điện lực Việt Nam. Nghị định có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01/3/2024
17.	Nghị định số 81/2018/NĐ-CP ngày 22/5/2018 của Chính phủ quy định chi tiết Luật thương mại	<p>Nghị định này hiện nay vẫn còn vướng mắc nhất là việc thực hiện thủ tục hành chính theo quy định.</p> <p>2. Đối với kiến nghị không phải thực hiện thủ tục hành chính khi thực hiện khuyến mại theo các hình thức được quy định tại Điều 12 và Điều 14 Nghị định số 81/2018/NĐ-CP, Bộ Công Thương đề nghị giữ nguyên theo quy định tại Nghị định số 81/2018/NĐ-CP với lý do:</p>	Đề nghị sửa đổi, bổ sung Nghị định theo hướng không phải thực hiện thủ tục hành chính theo các hình thức khuyến mại quy định tại khoản 8 Điều 92 Luật Thương mại và các Điều	Đã hoàn thành: Ngày 03/6/2026, Bộ Công Thương đã có Tờ trình số 4036/TTr-BCT trình Chính phủ nhiệm kỳ 2026-2031 Dự thảo Nghị định.

STT	Tên văn bản	Nội dung quy định khó khăn, vướng mắc	Đề xuất hướng xử lý	Tình hình xử lý
	về hoạt động xúc tiến thương mại	<p>+ Điều 12 Nghị định số 81/2018/NĐ-CP quy định về hình thức khuyến mại “<i>Bán hàng, cung ứng dịch vụ có kèm theo phiếu dự thi cho khách hàng để chọn người trao thưởng theo thể lệ và giải thưởng đã công bố</i>” mang nhiều yếu tố phức tạp, có nhiều nội dung có thể ảnh hưởng đến quyền lợi hợp pháp của người tiêu dùng, việc tổ chức thi và trao giải thưởng cũng phải được thực hiện theo thể lệ và giải thưởng mà thương nhân đã công bố. Do đó, trước khi thực hiện chương trình khuyến mại dưới hình thức này, thương nhân cần phải thông báo đến cho cơ quan quản lý nhà nước nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho công tác kiểm tra, giám sát để đảm bảo quyền lợi của người tiêu dùng.</p> <p>+ Điều 14 Nghị định số 81/2018/NĐ-CP quy định về hình thức khuyến mại “<i>Tổ chức chương trình khách hàng thường xuyên</i>” thường được diễn ra trong một khoảng thời gian dài, việc ghi nhận sự tham gia của khách hàng vào Chương trình phải kịp thời, chính xác và diễn ra thường xuyên. Do đó, việc thực hiện chương trình khuyến mại dưới hình thức này cũng cần phải được thông báo đến cho cơ quan quản lý nhà nước để tạo điều kiện thuận lợi cho công tác kiểm tra, giám sát và đảm bảo quyền lợi của người tiêu dùng.</p> <p>3. Đối với đề nghị bổ sung quy định về trách nhiệm của thương nhân trong việc công khai thông tin khi tổ chức hoạt động khuyến mại: Điều 97 và Điều 98 Luật Thương mại đã quy định cụ thể các thông tin mà thương nhân thực hiện khuyến mại phải thông báo công khai và cách thức thông báo những thông tin này.</p> <p>4. Liên quan đến các kiến nghị nêu trên, ngày 01/3/2024, Bộ Công Thương đã có văn bản số 1344/BCT-PC gửi Bộ Tư pháp, đồng gửi Văn phòng Chính cập nhật phương án xử lý.</p>	<p>12, 14 Nghị định số 81/2018/NĐ-CP, lý do:</p> <p>Các hình thức khuyến mại nêu trên là hình thức khuyến mại thông thường, giống như các hình thức khuyến mại quy định tại Điều 8, 9, 10, 11 Nghị định số 81/2018/NĐ-CP. Đồng thời đề nghị bổ sung quy định về trách nhiệm của thương nhân khi tổ chức hoạt động khuyến mại thì thương nhân tự thực hiện và công khai trên các trang thông tin điện tử của thương nhân hoặc công khai trên các phương tiện thông tin đại chúng (báo, đài...) mà không phải thực hiện thông báo thực hiện khuyến mại gửi Sở Công Thương nơi thương nhân tổ chức hoạt động khuyến mại</p>	

STT	Tên văn bản	Nội dung quy định khó khăn, vướng mắc	Đề xuất hướng xử lý	Tình hình xử lý
18.	Nghị định số 71/2019/NĐ-CP ngày 30/8/2019 của Chính phủ quy định về xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực hóa chất và vật liệu nổ công nghiệp	<p>- Khoản 2 Điều 26: “2. <i>Phạt tiền từ 10 triệu đồng đến 15 triệu đồng đối với hành vi tồn trữ các loại hóa chất nguy hiểm là nguyên liệu, hóa chất trung gian và hóa chất thành phẩm không thuộc Danh mục hóa chất nguy hiểm phải xây dựng kế hoạch phòng ngừa, ứng phó sự cố hóa chất chưa kê khai trong kế hoạch hoặc lưu trữ với khối lượng tồn trữ lớn hơn khối lượng đã kê khai trong kế hoạch được phê duyệt, trừ các kế hoạch phòng ngừa, ứng phó sự cố hóa chất đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt trước ngày 28 tháng 12 năm 2017.</i>”</p> <p>- Khoản 3 Điều 26: “3. <i>Phạt tiền từ 15 triệu đồng đến 20 triệu đồng đối với hành vi tồn trữ các loại hóa chất nguy hiểm là nguyên liệu, hóa chất trung gian và hóa chất thành phẩm thuộc Danh mục hóa chất nguy hiểm phải xây dựng kế hoạch phòng ngừa, ứng phó sự cố hóa chất chưa kê khai trong kế hoạch hoặc lưu trữ với khối lượng tồn trữ lớn hơn khối lượng đã kê khai trong kế hoạch phòng ngừa, ứng phó sự cố hóa chất đã được phê duyệt.</i>”</p> <p>- Khoản 4 Điều 26 Nghị định số 71/2019/NĐ-CP: “4. <i>Phạt tiền từ 20 triệu đồng đến 25 triệu đồng đối với hành vi tồn trữ các loại hóa chất nguy hiểm là nguyên liệu, hóa chất trung gian và hóa chất thành phẩm thuộc và không thuộc Danh mục hóa chất nguy hiểm phải xây dựng kế hoạch phòng ngừa, ứng phó sự cố hóa chất chưa kê khai trong kế hoạch hoặc lưu trữ với khối lượng tồn trữ lớn hơn khối lượng đã kê khai trong kế hoạch được phê duyệt, trừ các kế hoạch phòng ngừa, ứng phó sự cố hóa chất đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt trước ngày 28 tháng 12 năm 2017.</i>”</p> <p>Nội dung quy định tại khoản 2, khoản 3 Điều 26 là một phần của khoản 4 Điều 26 Nghị định số 71/2019/NĐ-CP ngày 30/8/2019 của Chính phủ quy định về xử lý vi phạm</p>	Đề nghị bãi bỏ khoản 3 và điều chỉnh thống nhất khoản 2 và khoản 4 Điều 26 Nghị định số 71/2019/NĐ-CP.	<p>Đã hoàn thành:</p> <p>- Ngày 18/5/2026, Văn phòng Chính phủ có Phiếu lấy ý kiến số 402/PLYK/2026 gửi các đồng chí Thành viên Chính phủ đối với Dự thảo Nghị định của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực hóa chất và vật liệu nổ công nghiệp, được Bộ Công Thương hoàn thiện sau khi nghiên cứu tiếp thu, giải trình ý kiến Thành viên Chính phủ.</p> <p>- Bộ Công Thương đã tiếp thu ý kiến Thành viên Chính phủ, hoàn thiện dự thảo Nghị định quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực hóa chất và vật liệu nổ công nghiệp, trình Thủ tướng Chính phủ xem xét, ban hành tại Báo cáo số 415/BC-BCT ngày 09/6/2026 của Bộ Công Thương.</p>

STT	Tên văn bản	Nội dung quy định khó khăn, vướng mắc	Đề xuất hướng xử lý	Tình hình xử lý
		hành chính trong lĩnh vực hóa chất và vật liệu nổ công nghiệp.		
19.	Thông tư số 43/2015/TT-BCT ngày 08/12/2015	Việc xác định lượng xăng dầu tồn chứa bình quân ngắn ngày làm cơ sở xác định tỷ lệ hao hụt tồn chứa ngắn ngày theo quy định tại điểm a Khoản 1 Điều 7 Thông tư số 43/2015/TT-BCT (trung bình cộng ít nhất 4 thời điểm của tháng là ngày thứ 01, ngày thứ 10, ngày thứ 20 ngày cuối tháng) còn chưa phù hợp với thực tế với đơn vị có hoạt động nhập xuất thường xuyên, liên tục và luôn có sự biến động lớn qua từng ngày. Việc xác định sản lượng tồn chứa trên cơ sở trung bình cộng 4 thời điểm của tháng theo quy định của Thông tư có sự chênh lệch lớn so với lượng tồn chứa thực tế tính theo trung bình cộng của tất cả các ngày trong tháng. Điều này có thể tiềm ẩn rủi ro trong việc xác định tỷ lệ hao hụt xăng dầu tồn chứa ngắn đối với trường hợp đơn vị có hoạt động nhập cao đột biến (hoặc xuất bằng 0 hoặc rất thấp) vào các ngày 01, 10, 20, và ngày cuối cùng của tháng, khi đó lượng xăng dầu tồn chứa bình quân ngắn ngày sẽ tăng bất thường dẫn đến lượng hao hụt định mức cao, tỷ lệ hao hụt thực tế thấp, có thể ảnh hưởng đến việc quyết toán định mức hao hụt tồn chứa bình quân ngắn ngày của đơn vị thực hiện theo định mức công đoạn.	Kiến nghị Bộ Công thương: Xem xét nghiên cứu sửa đổi bất cập tại Thông tư số 43/2015/TT-BCT về xác định lượng xăng dầu tồn chứa bình quân ngắn ngày khi xác định tỷ lệ hao hụt tồn chứa ngắn ngày theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 7 Thông tư số 43/2015/TT-BCT của Bộ Công Thương theo hướng tăng số thời điểm tối thiểu để xác định lượng xăng dầu tồn chứa bình quân ngắn ngày cho phù hợp.	Đã hoàn thành: Bộ Công Thương đã hoàn thành toàn bộ quy trình theo Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật đối với Thông tư thay thế Thông tư số 43/2015/TT-BCT. Sau khi Chính phủ ban hành Nghị định thay thế các nghị định về kinh doanh xăng dầu, Bộ Công Thương sẽ ban hành Thông tư thay thế Thông tư số 43/2015/TT-BCT.

II .KẾT QUẢ XỬ LÝ CÁC PHẢN ÁNH, KIẾN NGHỊ ĐƯỢC XÁC ĐỊNH LÀ KHÓ KHĂN, VƯỚNG MẮC DO QUY ĐỊNH PHÁP LUẬT THEO CÁC BÁO CÁO RÀ SOÁT TẠI CÁC PHIÊN HỌP CỦA BAN CHỈ ĐẠO RÀ SOÁT VÀ TỔ CHỨC THỰC HIỆN VIỆC XỬ LÝ VƯỚNG MẮC TRONG HỆ THỐNG PHÁP LUẬT² THUỘC PHẠM VI QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC CỦA BỘ CÔNG THƯƠNG

1. Kết quả xử lý kết quả rà soát các quy định có vướng mắc trong lĩnh vực Công Thương (phản ánh, kiến nghị được tổng hợp tại Phụ lục I kèm theo Báo cáo số 400/BC-BTP ngày 27/9/2024 của Bộ Tư pháp)

STT	Tên văn bản	Quy định pháp luật vướng mắc, bất cập	Thuyết minh	Đề xuất hướng xử lý	Ý kiến của Bộ Công Thương/tình hình xử lý
1.	Luật Điện lực		Căn cứ Nghị quyết số 129/2024/QH15 ngày 08 tháng 6 năm 2024 của Quốc hội khóa XV về chương trình xây dựng luật, pháp lệnh năm 2025, điều chỉnh Chương trình xây dựng luật, pháp lệnh năm 2024, dự án Luật Điện lực (sửa đổi) đã được đưa vào Chương trình xây dựng luật, pháp lệnh năm 2024 trình Quốc hội cho ý kiến tại kỳ họp thứ 8 (tháng 10 năm 2024). Dự kiến, tại Phiên họp thứ 36 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội vào ngày 23 tháng 8 năm 2024 sẽ cho ý kiến về dự án Luật Điện lực (sửa đổi).		Đã hoàn thành: Ngày 30/11/2024 Quốc hội khóa 15 đã thông qua Luật số 61/2024/QH15 Luật Điện lực (đã xử lý đối với nội dung theo phản ánh, kiến nghị).
2.	Luật Điện lực ngày 03/12/2004; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Điện lực	Sửa đổi các quy định về giá điện, điều tiết điện lực,... để phù hợp với lộ trình thực hiện điện cạnh tranh			Đã hoàn thành: Ngày 30/11/2024 Quốc hội khóa 15 đã thông qua Luật số 61/2024/QH15 Luật Điện lực (đã xử lý đối với nội dung theo phản ánh, kiến nghị).

² Theo Báo cáo số 400/BC-BTP ngày 27/9/2024 của Bộ Tư pháp

STT	Tên văn bản	Quy định pháp luật vướng mắc, bất cập	Thuyết minh	Đề xuất hướng xử lý	Ý kiến của Bộ Công Thương/tình hình xử lý
	ngày 20/11/2012				
3.	Luật Hóa chất		Thực hiện Nghị quyết số 41/2023/NQ-UBTVQH15 ngày 18 tháng 12 năm 2023 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Bộ Công Thương được giao là đơn vị chủ trì soạn thảo Luật Hoá chất (sửa đổi). Dự án Luật Hoá chất (sửa đổi) dự kiến trình Chính phủ vào tháng 6 năm 2024 và trình Ủy ban Thường vụ quốc hội vào tháng 8 năm 2024. Ngày 29 tháng 5 năm 2024, Bộ Tư pháp đã tổ chức họp Hội đồng thẩm định dự án Luật Hóa chất (sửa đổi). Hồ sơ dự án Luật đã được Bộ Công Thương trình Chính phủ tại Tờ trình số 3923/TTr-BCT ngày 08/6/2024. Ngày 13/6/2024, tại Phiên họp chuyên đề xây dựng pháp luật tháng 6 năm 2024, Chính phủ đã cho ý kiến và cơ bản thống nhất với nội dung dự án. Ngày 05/7/2024, Bộ Công Thương đã xây dựng Báo cáo số 174/BC-BCT tiếp thu, giải trình ý kiến của Chính phủ, báo cáo Phó Thủ tướng Chính phủ Trần Hồng Hà trước khi trình Quốc hội.		Đã hoàn thành: Ngày 16/6/2025 Quốc hội khóa 15 đã thông qua Luật số 69/2025/QH15 Luật Hóa chất (đã xử lý đối với nội dung theo phản ánh, kiến nghị).

STT	Tên văn bản	Quy định pháp luật vướng mắc, bất cập	Thuyết minh	Đề xuất hướng xử lý	Ý kiến của Bộ Công Thương/tình hình xử lý
4.	Luật Hóa chất và Nghị định số 113/2017/NĐ-CP ngày 09 tháng 10 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hóa chất.	Quy định Phiếu an toàn hóa chất không đảm bảo tính pháp lý của người lập phiếu; thông tin của Phiếu an toàn hóa chất thiếu dữ liệu khi sử dụng để phân loại	Đề nghị sửa đổi, bổ sung quy định chặt chẽ, cụ thể việc xây dựng nội dung Phiếu an toàn hóa chất; quy định tính pháp lý của người lập phiếu		Đã hoàn thành: Ngày 16/6/2025 Quốc hội khóa 15 đã thông qua Luật số 69/2025/QH15 Luật Hóa chất (đã xử lý đối với nội dung theo phản ánh, kiến nghị).
5.	Luật Sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả	Chương III	Lĩnh vực sản xuất vật liệu xây dựng (xi măng, vôi công nghiệp, kính xây dựng, gạch ốp lát, sứ vệ sinh,...) là lĩnh vực tiêu hao nhiều năng lượng; đồng thời, theo Chương trình quốc gia về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả giai đoạn 2019-2030 ban hành kèm theo Quyết định số 280/QĐ-TTg ngày 13/3/2019 của Thủ tướng Chính phủ thì mục tiêu đến năm 2025, giảm mức tiêu hao năng lượng bình quân đối với công nghiệp xi măng là 7,5% so với giai đoạn 2015-2018 và đã giao Bộ Xây dựng rà soát, nghiên cứu, xây dựng các quy		Đã hoàn thành: Ngày 18/6/2025 Quốc hội khóa 15 đã thông qua Luật số 77/2025/QH15 Luật Sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả (sửa đổi) (đã xử lý đối với nội dung theo phản ánh, kiến nghị).

STT	Tên văn bản	Quy định pháp luật vướng mắc, bất cập	Thuyết minh	Đề xuất hướng xử lý	Ý kiến của Bộ Công Thương/tình hình xử lý
			định về định mức tiêu hao năng lượng đối với ngành/tiểu ngành, sản phẩm lĩnh vực xây dựng, đáng ứng yêu cầu quản lý, phù hợp với điều kiện kinh tế - xã hội. Tuy nhiên, Luật Sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả chưa có các quy định điều tiết về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả trong sản xuất vật liệu xây dựng làm cơ sở để Bộ Xây dựng ban hành định mức sử dụng năng lượng trong lĩnh vực sản xuất vật liệu xây dựng theo yêu cầu tại Quyết định số 280/QĐ-TTg.		

2. Kết quả xử lý các luật cần thực hiện cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính đã được chính phủ, thủ tướng chính phủ phê duyệt trong lĩnh vực Công Thương (phản ánh, kiến nghị được tổng hợp tại Phụ lục III kèm theo Báo cáo số 400/BC-BTP ngày 27/9/2024 của Bộ Tư pháp)

STT	Tên Luật	Tên TTHC, ĐKKD và phương án cắt giảm, đơn giản hóa; phương án phân cấp thẩm quyền	Nghị quyết/ Quyết định phê duyệt phương án cắt giảm, đơn giản hóa	Tiến độ thực hiện (kết quả các công việc đã triển khai)
1.	Luật Quản lý ngoại thương số 05/2017/QH14 ngày 12/6/2017	<i>Sửa đổi, bổ sung 08 TTHC theo hướng phân cấp thẩm quyền giải quyết từ Thủ tướng Chính phủ về cơ quan quản lý nhà nước về công nghiệp công nghệ thông tin thuộc Bộ Thông tin và Truyền thông, bao gồm:</i> Cho phép nhập khẩu hàng hóa thuộc Danh mục sản phẩm công nghệ thông tin đã qua sử dụng cấm nhập khẩu để nghiên cứu khoa học (mã TTHC: 1.002663); Cho phép thực hiện hoạt động gia công sửa chữa hàng hóa thuộc Danh mục	Quyết định số 1015/QĐ-TTg ngày 30/8/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt phương án phân cấp trong giải quyết TTHC của các Bộ, cơ quan ngang Bộ	Đã hoàn thành: Đã được xử lý tại Nghị quyết số 66.18/2026/NQ-CP.

		<p>sản phẩm công nghệ thông tin đã qua sử dụng cấm nhập khẩu cho thương nhân nước ngoài để tiêu thụ ở nước ngoài (mã TTHC: 1.008272); Cho phép nhập khẩu sản phẩm công nghệ thông tin chuyên dùng đã qua sử dụng (mã TTHC: 1.007965); Cho phép nhập khẩu sản phẩm công nghệ thông tin đã qua sử dụng thuộc Danh mục cấm nhập khẩu theo hình thức di chuyển phương tiện sản xuất trong cùng một tổ chức (mã TTHC: 1.007962); Cho phép nhập khẩu sản phẩm công nghệ thông tin đã qua sử dụng thuộc Danh mục cấm nhập khẩu để làm thiết bị điều khiển, vận hành, khai thác, kiểm tra hoạt động của một phần hoặc toàn bộ hệ thống, dây chuyền sản xuất (mã TTHC: 1.007963); Cho phép nhập khẩu sản phẩm công nghệ thông tin đã qua sử dụng thuộc Danh mục cấm nhập khẩu để phục vụ trực tiếp hoạt động sản xuất phần mềm, gia công quy trình kinh doanh bằng công nghệ thông tin, xử lý dữ liệu cho đối tác nước ngoài (mã TTHC: 1.007964); Cho phép nhập khẩu sản phẩm, linh kiện đã được tân trang, làm mới để thay thế, sửa chữa cho người sử dụng trong nước mà sản phẩm, linh kiện đó nay không còn được sản xuất (mã TTHC: 1.007976); Cho phép tái nhập khẩu sản phẩm công nghệ thông tin đã qua sử dụng thuộc Danh mục sản phẩm công nghệ thông tin đã hết thời hạn bảo hành sau khi đưa ra nước ngoài sửa chữa (mã TTHC: 1.007967).</p>		
--	--	--	--	--

3. Kết quả xử lý các khó khăn, vướng mắc do quy định pháp luật Báo cáo số 200/BC-BTP trong lĩnh vực công thương

III. TÌNH HÌNH XỬ LÝ KẾT QUẢ RÀ SOÁT VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT DO TỔ CÔNG TÁC CỦA THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ VỀ RÀ SOÁT VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT TỔ CHỨC, CHỈ ĐẠO THỰC HIỆN THUỘC PHẠM VI QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC CỦA BỘ CÔNG THƯƠNG

STT	Tên văn bản/ Nội dung cần xử lý	Tổng số nội dung cần xử lý	Tình hình thực hiện	
			Số nội dung đã xử lý	Văn bản xử lý
1.	Luật Điện lực năm 2004, Luật sửa đổi, bổ	01	01	Đã hoàn thành:

STT	Tên văn bản/ Nội dung cần xử lý	Tổng số nội dung cần xử lý	Tình hình thực hiện	
			Số nội dung đã xử lý	Văn bản xử lý
	sung một số điều của Luật Điện lực			Luật Điện lực số 61/2024/QH15 được Quốc hội khóa 15 kỳ họp thứ 8 thông qua ngày 30/11/2024.
2.	Luật Hóa chất năm 2007	01	01	Đã hoàn thành: Luật Hóa chất số 69/2025/QH15 được Quốc hội khóa 15 kỳ họp thứ 9 thông qua ngày 14/6/2025.
3.	Luật Bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng năm 2010	10	10	Đã hoàn thành: Được thay thế bởi Luật số 19/2023/QH15 ngày 20/6/2023
4.	Nghị định số 02/2003/NĐ-CP ngày 14/01/2003 của Chính phủ về phát triển và quản lý chợ (được sửa đổi bởi Nghị định số 114/2009/NĐ-CP ngày 23/12/2009 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 02/2003/NĐ-CP về phát triển và quản lý chợ)	08	08	Đã hoàn thành: Nghị định số 60/2024/NĐ-CP về phát triển và quản lý chợ (thay thế Nghị định số 02/2003/NĐ-CP ngày 14/01/2003 của Chính phủ về phát triển và quản lý chợ và Nghị định số 114/2009/NĐ-CP ngày 23/12/2009 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 02/2003/NĐ-CP về phát triển và quản lý chợ).
5.	Nghị định số 59/2006/NĐ-CP ngày 12/6/2006 của Chính phủ quy định chi tiết Luật Thương mại về hàng hóa, dịch vụ cấm kinh doanh, hạn chế kinh doanh và kinh doanh có điều kiện.	01	01	Đã hoàn thành: Nghị định số 173/2024/NĐ-CP bãi bỏ một phần Nghị định số 59/2006/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2006 của Chính phủ quy định chi tiết Luật Thương mại về hàng hóa, dịch vụ cấm kinh doanh, hạn chế kinh doanh và kinh doanh có điều kiện và bãi bỏ Nghị định số 43/2009/NĐ-CP ngày 07 tháng 5 năm 2009 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung Danh mục hàng hóa, dịch vụ cấm kinh doanh của Nghị định số 59/2006/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2006 hướng dẫn thi hành Luật Thương mại về hàng hóa, dịch vụ cấm kinh doanh, hạn chế kinh doanh và kinh doanh có điều kiện.
6.	Nghị định số 111/2015/NĐ-CP ngày 03/11/2015 của Chính phủ về phát triển công nghiệp hỗ trợ	04	04	Đã hoàn thành: Ngày 14/7/2025 Chính phủ an hành Nghị định số 205/2025/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 111/2015/NĐ-CP ngày 03 tháng 11 năm 2015 của Chính phủ về phát triển công nghiệp hỗ trợ

STT	Tên văn bản/ Nội dung cần xử lý	Tổng số nội dung cần xử lý	Tình hình thực hiện	
			Số nội dung đã xử lý	Văn bản xử lý
7.	Nghị định số 10/2018/NĐ-CP ngày 15/01/2018 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý ngoại thương về các biện pháp phòng vệ thương mại	01	01	Đã hoàn thành: Ngày 11/4/2025 Chính phủ an hành Nghị định số 86/2025/NĐ-CP quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý ngoại thương về các biện pháp phòng vệ thương mại.
8.	Nghị định số 66/2020/NĐ-CP ngày 11 tháng 6 năm 2020 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 68/2017/NĐ-CP ngày 25 tháng 5 năm 2017 của Chính phủ về quản lý, phát triển cụm công nghiệp.	01	01	Đã hoàn thành: Ngày 15/3/2024, Chính phủ đã ban hành Nghị định số 32/2014/NĐ-CP về quản lý, phát triển cụm công nghiệp (thay thế Nghị định số 66/2020/NĐ-CP ngày 11 tháng 6 năm 2020 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 68/2017/NĐ-CP ngày 25 tháng 5 năm 2017 của Chính phủ về quản lý, phát triển cụm công nghiệp).
9.	Nghị định số 137/2013/NĐ-CP hướng dẫn thi hành Luật Điện lực	01	01	Đã hoàn thành: Ngày 03/11/2025 Chính phủ ban hành Nghị định số 285/2025/NĐ-CP bãi bỏ một số văn bản quy phạm pháp luật của Chính phủ
10.	Nghị định số 51/2018/NĐ-CP ngày 09/4/2018 của Chính phủ quy định Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 158/2006/NĐ-CP ngày 28/12/2006 của Chính phủ quy định chi tiết Luật Thương mại về hoạt động mua bán hàng hóa qua Sở giao dịch hàng hóa	01	01	Đã hoàn thành: Bộ Công Thương đã trình Chính phủ theo Tờ trình số 8528/TTr-BCT ngày 31/10/2025
11.	Nghị định số 134/2013/NĐ-CP ngày 17/10/2013 của Chính phủ Quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực điện lực, an toàn đập thủy điện, sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả	04	04	Đã hoàn thành: Nghị định số 17/2022/NĐ-CP ngày 31/01/2022 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực hóa chất và vật liệu nổ công nghiệp; điện lực, an toàn đập thủy điện, sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả; hoạt động thương mại, sản xuất, buôn bán hàng giả, hàng cấm và bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng; hoạt động dầu khí, kinh doanh xăng dầu và khí
12.	Nghị định số 83/2014/NĐ-CP ngày	09	09	Đã hoàn thành:

STT	Tên văn bản/ Nội dung cần xử lý	Tổng số nội dung cần xử lý	Tình hình thực hiện	
			Số nội dung đã xử lý	Văn bản xử lý
	03/9/2014 của Chính phủ về kinh doanh xăng dầu			Nghị định số 95/2021/NĐ-CP ngày 01/11/2021 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 83/2014/NĐ-CP ngày 03/9/2014 về kinh doanh xăng dầu
13.	Nghị định số 52/2013/NĐ-CP ngày 16/5/2013 của Chính phủ về Thương mại điện tử	03	03	Đã hoàn thành: Nghị định số 85/2021/NĐ-CP ngày 25/09/2021 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 52/2013/NĐ-CP ngày 16/5/2013 của Chính phủ về thương mại điện tử
14.	Nghị định số 113/2017/NĐ-CP ngày 09/10/2017 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật hóa chất	07	07	Đã hoàn thành: Nghị định số 82/2022/NĐ-CP ngày 18 tháng 10 năm 2022 của Chính phủ
15.	Nghị định số 40/2018/NĐ-CP ngày 12/3/2018 của Chính phủ về quản lý hoạt động kinh doanh theo phương thức đa cấp	05	05	Đã hoàn thành: Nghị định số 18/2023/NĐ-CP ngày 28/4/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 40/2018/NĐ-CP ngày 12/3/2018 của Chính phủ về quản lý hoạt động kinh doanh theo phương thức đa cấp
16.	Nghị định số 123/2014/NĐ-CP ngày 25 tháng 12 năm 2014 của Chính phủ quy định về xét tặng danh hiệu “Nghệ nhân Nhân dân”, “Nghệ nhân Ưu tú” trong lĩnh vực nghề thủ công mỹ nghệ	01	01	Đã hoàn thành: Nghị định số 43/2024/NĐ-CP ngày 19/4/2024 của Chính phủ quy định chi tiết về xét tặng danh hiệu “Nghệ nhân nhân dân”, “Nghệ nhân ưu tú” trong lĩnh vực nghề thủ công mỹ nghệ
17.	Quyết định số 09/2017/QĐ-TTg ngày 31/3/2017 của Thủ tướng Chính phủ hướng dẫn thực hiện Nghị định thư giữa Chính phủ nước cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Chính phủ Cộng hòa Bê-la-rút về	01	01	Đã hoàn thành: Quyết định số 22/2022/QĐ-TTg ngày 11 tháng 11 năm 2022 hướng dẫn thực hiện Nghị định thư (sửa đổi lần 2) Nghị định thư giữa Chính phủ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và

STT	Tên văn bản/ Nội dung cần xử lý	Tổng số nội dung cần xử lý	Tình hình thực hiện	
			Số nội dung đã xử lý	Văn bản xử lý
	hỗ trợ sản xuất phương tiện vận tải có động cơ trên lãnh thổ Việt Nam quyết định số 2077/QĐ-TTg ngày 22 tháng 12 năm 2017 sửa đổi, bổ sung Quyết định số 09/2017/QĐ-TTg			Chính phủ Cộng hòa Bê-la-rút về hỗ trợ sản xuất phương tiện vận tải có động cơ trên lãnh thổ Việt Nam
18.	Quyết định số 28/2014/QĐ-TTg ngày 07/4/2014 của Thủ tướng Chính phủ quy định về cơ cấu biểu giá bán lẻ điện	01	01	Đã hoàn thành: Ngày 29/5/2025 Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định số 14/2025/QĐ-TTg quy định về cơ cấu biểu giá bán lẻ điện (thay thế Quyết định số 28/2014/QĐ-TTg).
19.	Thông tư số 13/2018/TT-BCT ngày 15/6/2018 của Bộ Công thương quy định về quản lý, sử dụng vật liệu nổ công nghiệp, tiền chất thuốc nổ sử dụng để sản xuất vật liệu nổ công nghiệp	01	01	Đã hoàn thành: Thông tư số 23/2024/TT-BCT quy định về quản lý, sử dụng vật liệu nổ công nghiệp, tiền chất thuốc nổ thuộc thẩm quyền quản lý của Bộ Công Thương
20.	Quyết định số 772/2003/QĐ-BTM ngày 24/6/2003 về việc ban hành Nội quy mẫu về chợ	01	01	Đã hoàn thành: Thông tư số 25/2024/TT-BCT ngày 15/11/2025 của Bộ trưởng Bộ Công Thương bãi bỏ toàn bộ một số văn bản quy phạm pháp luật do Bộ trưởng Bộ Công Thương ban hành, liên tịch ban hành
21.	Thông tư số 31/2014/TT-BCT ngày 02/10/2014 của Bộ Công Thương Quy định chi tiết một số nội dung về an toàn điện.	02	02	Đã hoàn thành: Thông tư 05/2021/TT-BCT ngày 02/8/2021 quy định chi tiết một số nội dung về an toàn điện
22.	Thông tư số 43/2012/TT-BCT ngày 27/12/2012 của Bộ Công Thương quy định về quản lý quy hoạch, đầu tư xây dựng dự án thủy điện và vận hành khai thác công trình thủy điện	01	01	Đã hoàn thành: Thông tư số 14/2023/TT-BCT ngày 14/6/2023 của Bộ trưởng Bộ Công Thương bãi bỏ Thông tư số 43/2012/TT-BCT ngày 27/12/2012 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định về quản lý quy hoạch, đầu tư xây dựng dự án thủy điện và vận hành khai thác công trình thủy điện
23.	Thông tư số 55/2015/TT-BCT ngày 30/12/2015 của Bộ Công Thương quy định	01	01	Đã hoàn thành: Thông tư số 19/2021/TT-BCT ngày 23/11/2021 sửa đổi, bổ sung

STT	Tên văn bản/ Nội dung cần xử lý	Tổng số nội dung cần xử lý	Tình hình thực hiện	
			Số nội dung đã xử lý	Văn bản xử lý
	trình tự, thủ tục xác nhận ưu đãi và hậu kiểm ưu đãi đối với các Dự án sản xuất sản phẩm công nghiệp hỗ trợ thuộc Danh mục sản phẩm công nghiệp hỗ trợ ưu tiên phát triển			Thông tư số 55/2015/TT-BCT quy định trình tự, thủ tục xác nhận ưu đãi và hậu kiểm ưu đãi đối với các Dự án sản xuất sản phẩm công nghiệp hỗ trợ thuộc Danh mục sản phẩm công nghiệp hỗ trợ ưu tiên phát triển
24.	Nghị định số 81/2018/NĐ-CP ngày 22/5/2018 của Chính phủ quy định chi tiết Luật Thương mại về hoạt động xúc tiến thương mại	01	01	Đã hoàn thành: Ngày 03/6/2026, Bộ Công Thương đã có Tờ trình số 4036/TTr-BCT trình Chính phủ Dự thảo Nghị định. - Ngày 11/6/2026, VPCP có Phiếu lấy ý kiến TVCP nhiệm kỳ 2026-2031 số 487/PLYK/2026.
25.	Nghị định số 87/2018/NĐ-CP của Chính phủ về kinh doanh khí	01	01	Đã hoàn thành: - Đã trình Chính phủ tại Tờ trình số 5044/TTr-BCT ngày 08/7/2025 về việc hoàn thiện dự thảo Nghị định thay thế Nghị định số 87/2018/NĐ-CP ngày 15/6/2018 của Chính phủ về kinh doanh khí. - Ngày 22 tháng 9 năm 2025, Bộ Công Thương có Tờ trình số 7166/TTr-BCT gửi Thủ tướng Chính phủ giải trình tiếp thu ý kiến TVCP. - Ngày 27 tháng 01 năm 2026, Văn phòng Chính phủ có văn bản số 885/VPCP-KTTH chuyển ý kiến Thành viên Chính phủ gửi BCT, hiện Bộ đang tiếp thu, giải trình, hoàn thiện dự thảo. - Ngày 03/02/2026, Bộ Công Thương có Tờ trình số 767/TTr-BCT gửi Thủ tướng Chính phủ Giải trình tiếp thu ý kiến Thành viên Chính phủ và báo cáo Thủ tướng Chính phủ xem xét ký ban hành Nghị định.
26.	Thông tư số 36/2019/TT-BCT ngày 29/11/2019 của Bộ Công Thương Quy định quản lý chất lượng sản phẩm, hàng hóa thuộc trách nhiệm quản lý của Bộ Công Thương	01	01	Đã hoàn thành: Ngày 12/6/2026, Cục ĐCK có Tờ trình số 154/TTr-ĐCK trình Lãnh đạo Bộ Công Thương hồ sơ dự thảo Thông tư để ký ban hành (Thông tư thay thế Thông tư số 36/2019/TT-BCT và Thông tư số 46/2015/TT-BCT)

4. KẾT QUẢ XỬ LÝ KẾT QUẢ RÀ SOÁT VƯỚNG MẮC TẠI CÁC THÔNG TƯ THUỘC LĨNH VỰC QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC CỦA CÁC BỘ, CƠ QUAN NGANG BỘ (THEO CHỈ ĐẠO CỦA LÃNH ĐẠO CHÍNH PHỦ TẠI CÔNG VĂN SỐ 1072/VPCP-PL NGÀY 11 THÁNG 02 NĂM 2025 VỀ TÌNH HÌNH RÀ SOÁT, XỬ LÝ VƯỚNG MẮC CỦA CÁC THÔNG TƯ 06 THÁNG CUỐI NĂM 2024)

STT	Tên văn bản	Phân tích nội dung quy định dẫn đến khó khăn, vướng mắc, bất cập, không còn phù hợp với thực tiễn hoặc các thủ tục, yêu cầu không cần thiết cần sửa đổi, bổ sung	Phương án, giải pháp xử lý/ Tiến độ thực hiện
1.	Thông tư số 12/2014/TT-BCT ngày 31/3/2014 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định tính toán mức giá bán lẻ điện bình quân	<p>Căn cứ xây dựng Thông tư số 12/2014/TT-BCT là Quyết định số 69/2013/QĐ-TTg ngày 19/11/2013 của Thủ tướng Chính phủ quy định về cơ chế điều chỉnh mức giá bán lẻ điện bình quân (Quyết định số 69/2013/QĐ-TTg).</p> <p>Ngày 30/6/2017, Thủ tướng CP ký ban hành Quyết định số 24/2017/QĐ-TTg quy định về cơ chế điều chỉnh mức giá bán lẻ điện bình quân (Quyết định số 24/2017/QĐ-TTg) Khoản 1 Điều 9 Quyết định số 24/2017/QĐ-TTg quy định thay thế Quyết định số 69/2013/QĐ-TTg. Do đó cơ sở ban hành Thông tư không còn nên Thông tư số 12/2014/TT-BCT đồng thời hết hiệu lực (theo quy định tại khoản 4 Điều 154 Luật ban hành Văn bản quy phạm pháp luật).</p> <p>Ngoài ra, để phù hợp với thị trường điện cạnh tranh, nội dung Quyết định số 24/2017/QĐ-TTg quy định chi phí mua điện bao gồm các khoản thanh toán điện năng thị trường, thanh toán công suất thị trường, thanh toán theo hợp đồng mua bán điện dạng sai khác và các khoản thanh toán khác theo Quy định vận hành thị trường điện. Cụ thể khoản 3 Điều 4 quy định: “<i>Chi phí mua điện từ các đơn vị phát điện được thực hiện theo quy định vận hành thị trường điện theo từng cấp độ do Bộ Công Thương ban hành và theo Hợp đồng mua bán điện đã ký kết giữa đơn vị phát điện và bên mua điện</i>”;</p> <p>Trong khi Thông tư số 12/2014/TT-BCT quy định chi phí mua điện được xác định căn cứ vào giá hợp đồng mua bán điện và sản lượng điện. Nội dung này không còn phù hợp với quy định tại Quyết định số 24/2017/QĐ-TTg.</p> <p>Thông tư số 12/2014/TT-BCT hướng dẫn phương pháp xác định chung tổng chi phí và lợi nhuận định mức khâu phân phối – bán lẻ điện của các Tổng công ty điện lực thuộc EVN. Tuy nhiên, thực hiện Quyết định số 63/2013/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ, Bộ trưởng Bộ Công Thương đã ban hành Quyết định số 3409/QĐ-BCT ngày 20 tháng 9 năm 2018 về việc tách bạch khâu phân phối và khâu kinh doanh bán</p>	<p>Đã hoàn thành:</p> <p>Đã được bãi bỏ bởi Thông tư số 35/2022/TT-BCT ngày 21/12/2022 của Bộ trưởng Bộ Công Thương</p>

STT	Tên văn bản	Phân tích nội dung quy định dẫn đến khó khăn, vướng mắc, bất cập, không còn phù hợp với thực tiễn hoặc các thủ tục, yêu cầu không cần thiết cần sửa đổi, bổ sung	Phương án, giải pháp xử lý/ Tiến độ thực hiện
		lẽ điện của các Tổng công ty điện lực giai đoạn 2018-2020, định hướng đến 2025. Như vậy việc tiếp tục duy trì hiệu lực hướng dẫn trên không còn phù hợp. Ngoài ra quy định về mức điều chỉnh giá điện tại Thông tư số 12/2014/TT-BCT không phù hợp với quy định tại Quyết định số 24/2017/QĐ-TTg.	
2.	Thông tư số 14/2014/TT-BCT ngày 26/5/2014 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định trình tự xác minh và xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực điện lực thuộc thẩm quyền của Thủ trưởng Cơ quan Điều tiết điện lực	Căn cứ quy định tại điểm b khoản 1 Điều 47 Nghị định số 134/2013/NĐ-CP ngày 17/10/2013 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực điện lực, an toàn đập thủy điện, sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả (Nghị định số 134/2013/NĐ-CP), Bộ Công Thương đã ban hành Thông tư số 14/2014/TT-BCT ngày 26/5/2014 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định trình tự xác minh và xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực điện lực thuộc thẩm quyền của Thủ trưởng Cơ quan Điều tiết điện lực. Tuy nhiên, khoản 40 Điều 2 tại Nghị định số 17/2022/NĐ-CP đã không giao Bộ Công Thương hướng dẫn trình tự xác minh và xử phạt vi phạm trong lĩnh vực điện lực của Thủ trưởng Cơ quan Điều tiết điện lực, vì vậy cơ sở ban hành Thông tư không còn nên Thông tư số 14/2014/TT-BCT đồng thời hết hiệu lực.	Đã hoàn thành: Đã được bãi bỏ bởi Thông tư số 35/2022/TT-BCT ngày 21/12/2022 của Bộ trưởng Bộ Công Thương
3.	Thông tư số 19/2014/TT-BCT ngày 18/6/2014 của Bộ trưởng Bộ Công Thương ban hành mẫu Hợp đồng mua bán điện phục vụ mục đích sinh hoạt	Điểm a khoản 1 Điều 21 Thông tư có quy định về sổ hộ khẩu, sổ tạm trú là một trong các giấy tờ để đăng ký mua điện; Căn cứ quy định tại khoản 3, khoản 4 Điều 38 Luật Cư trú, sổ hộ khẩu, sổ tạm trú chỉ có hiệu lực sử dụng đến hết ngày 31/12/2022. Các bộ, ngành có trách nhiệm rà soát các VB QPPL thuộc thẩm quyền ban hành có nội dung liên quan đến sổ hộ khẩu, sổ tạm trú để sửa đổi, bổ sung phù hợp với Luật Cư trú. Vì vậy cần thiết phải sửa đổi nội dung có liên quan đến sổ hộ khẩu, sổ tạm trú phù hợp với quy định pháp luật về Cư trú.	Đã hoàn thành: Đã được thay thế bởi Thông tư số 16/2023/TT-BCT ngày 31/8/2023 của Bộ trưởng Bộ Công Thương
4.	Thông tư số 21/2020/TT-BCT ngày 09/9/2020 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định về trình tự, thủ tục cấp giấy phép hoạt động điện lực	Hiện nay khoản 1 Điều 5 các Phụ lục 2a, 2b, 2c và 2d của Thông tư quy định: “1.... (đơn vị điện lực được cấp phép) có nghĩa vụ triển khai hoạt động sau 06 tháng kể từ ngày được cấp Giấy phép HĐĐL.” Ngày 03/11/2020, Bộ Công Thương đã ban hành Quyết định số 2825/QĐ-BCT đính chính nội dung trên của Thông tư như sau: “1.... (đơn vị điện lực được cấp phép) có nghĩa vụ triển khai hoạt động chậm nhất 06 tháng kể từ ngày được cấp Giấy phép HĐĐL.”	Đã hoàn thành: Đã được sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư số 10/2023/TT-BCT ngày 21/4/2023 của Bộ trưởng Bộ Công Thương

STT	Tên văn bản	Phân tích nội dung quy định dẫn đến khó khăn, vướng mắc, bất cập, không còn phù hợp với thực tiễn hoặc các thủ tục, yêu cầu không cần thiết cần sửa đổi, bổ sung	Phương án, giải pháp xử lý/ Tiến độ thực hiện
		Căn cứ Kết luận kiểm tra số 44/KL-KT của Bộ Tư pháp, hình thức đính chính 01 VB QPPL với nội dung như trên bằng 01 Quyết định hành chính của Bộ Công Thương là không phù hợp. Vì vậy, cần phải sửa đổi nội dung trên bằng Thông tư của Bộ trưởng Bộ Công Thương	
5.	Thông tư số 27/2013/TT-BCT ngày 31/10/2013 của Bộ trưởng Bộ Công Thương Quy định Kiểm tra hoạt động điện lực và sử dụng điện, giải quyết tranh chấp hợp đồng mua bán điện	Cơ sở ban hành Thông tư số 27/2013/TT-BCT và Thông tư số 31/2018/TT-BCT là Nghị định số 134/2013/NĐ-CP. Ngày 31/01/2022 Nghị định số 17/2022/NĐ-CP được ban hành, trong đó có một số nội dung thay đổi so với quy định tại Nghị định số 134/2013/NĐ-CP ngày 17 tháng 10 năm 2013 liên quan đến thẩm quyền lập Biên bản vi phạm hành chính và Biên bản tạm giữ tang vật, phương tiện vi phạm của đội ngũ Kiểm tra viên điện lực; đồng thời có bổ sung nội dung việc giao Bộ CT quy định phương pháp xác định sản lượng điện trộm cắp và số lợi bất hợp pháp.	Đã hoàn thành: Đã được sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư số 42/2022/TT-BCT ngày 30/12/2022 của Bộ trưởng Bộ Công Thương
6.	Thông tư số 31/2018/TT-BCT ngày 05/10/2018 của Bộ trưởng Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 27/2013/TT-BCT ngày 31/10/2013 quy định về kiểm tra hoạt động điện lực và sử dụng điện, giải quyết tranh chấp hợp đồng mua bán điện	Thực hiện chủ trương cắt giảm TTHC tại Chỉ thị số 07/CT-BCT ngày 11/8/2022 của Bộ Công Thương về việc đẩy mạnh công tác cải cách hành chính, nâng cao chỉ số cải cách hành chính của Bộ Công Thương năm 2022 và các năm tiếp theo, Bộ Công Thương dự kiến cắt giảm 04 TTHC về cấp thẻ Kiểm tra viên điện lực đang được quy định tại Thông tư số 27/2013/TT-BCT. Ngoài ra một số nội dung quy định tại Thông tư số 27/2013/TT-BCT và Thông tư số 31/2018/TT-BCT không còn phù hợp với tình hình hiện nay nên cần thiết phải xây dựng Thông tư mới thay thế các Thông tư hiện có.	
7.	Thông tư số 16/2014/TT-BCT ngày 29/5/2014 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định về thực hiện giá bán điện	Một số nội dung tại 02 Thông tư có đề cập đến hộ khẩu, sổ tạm trú. Căn cứ quy định tại khoản 3, khoản 4 Điều 38 Luật Cư trú, sổ hộ khẩu, sổ tạm trú chỉ có hiệu lực sử dụng đến hết ngày 31/12/2022. Các bộ, ngành có trách nhiệm rà soát các VB QPPL thuộc thẩm quyền ban hành có nội dung liên quan đến sổ hộ khẩu, sổ tạm trú để sửa đổi, bổ sung phù hợp với Luật Cư trú.	Đã hoàn thành: Đã được sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư số 09/2023/TT-BCT ngày 21/4/2023 của Bộ trưởng Bộ Công Thương
8.	Thông tư số 25/2018/TT-BCT ngày 12/9/2018 của Bộ trưởng Bộ Công Thương ban hành Thông tư sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 16/2014/TT-BCT ngày 29	Vì vậy cần thiết phải sửa đổi nội dung có liên quan đến sổ hộ khẩu, sổ tạm trú phù hợp với quy định pháp luật về Cư trú	

STT	Tên văn bản	Phân tích nội dung quy định dẫn đến khó khăn, vướng mắc, bất cập, không còn phù hợp với thực tiễn hoặc các thủ tục, yêu cầu không cần thiết cần sửa đổi, bổ sung	Phương án, giải pháp xử lý/ Tiến độ thực hiện
	tháng 5 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định về thực hiện giá bán điện		
9.	Quyết định số 1310/2003/QĐ-BTM ngày 14 tháng 10 năm 2003 của Bộ trưởng Bộ Thương mại về việc ban hành quy định thi nâng ngạch kiểm soát viên thị trường lên kiểm soát viên chính thị trường	- Không còn phù hợp với các quy định của Nghị định 138/2020/NĐ-CP ngày 27 tháng 11 năm 2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức - Nội dung yêu cầu dự thi nâng ngạch lên ngạch Kiểm soát viên chính thị trường đã được quy định tại khoản 5 Điều 6 Thông tư số 02/2022/TT-BCT của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định mã số, tiêu chuẩn chuyên môn, nghiệp vụ và xếp lương đối với các ngạch công chức Quản lý thị trường.	Đã hoàn thành: Đã được bãi bỏ theo quy định tại Thông tư số 35/2022/TT-BCT ngày 21/12/2022 của Bộ trưởng Bộ Công Thương bãi bỏ các văn bản quy phạm pháp luật do Bộ trưởng Bộ Công Thương ban hành
10.	Quyết định số 2453/2005/QĐ-BTM ngày 03/10/2005 của Bộ trưởng Bộ Thương mại về việc ban hành quy chế bồi dưỡng tiền công vụ đối với công chức Quản lý thị trường	Không còn phù hợp với các quy định của Nghị định số 101/2017/NĐ-CP (sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 89/2021/NĐ-CP) về hình thức, nội dung, chương trình, chứng chỉ bồi dưỡng	Đã hoàn thành: Đã được bãi bỏ theo quy định tại Thông tư số 35/2022/TT-BCT ngày 21/12/2022 của Bộ trưởng Bộ Công Thương bãi bỏ các văn bản quy phạm pháp luật do Bộ trưởng Bộ Công Thương ban hành
11.	Thông tư số 02/2009/TT-BCT ngày 21/01/2009 của Bộ trưởng Bộ Công Thương hướng dẫn phân bổ và sử dụng nguồn kinh phí hỗ trợ công tác chỉ đạo, điều hành chống buôn lậu, gian lận Thương mại và hàng giả của cơ quan cấp trên lực lượng quản lý thị trường	Thông tư 02/2009/TT-BCT có căn cứ ban hành trực tiếp là Thông tư số 59/2008/TT-BTC ngày 04/7/2008 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn việc quản lý, sử dụng nguồn thu từ xử lý vi phạm pháp luật trong lĩnh vực chống buôn lậu, gian lận Thương mại, hàng giả đã hết hiệu lực thi hành (đã được công bố hết hiệu lực tại Quyết định số 272/QĐ-BTC ngày 11/02/2014 của Bộ trưởng Bộ Tài chính). - Khoản 1 Điều 13 Thông tư số 153/2013/TT-BTC ngày 31 tháng 10 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về thủ tục thu, nộp tiền phạt, biên lai thu tiền phạt và kinh phí từ ngân sách nhà nước bảo đảm hoạt động của các lực lượng xử phạt vi phạm hành chính quy định “ <i>Các quy định về quản lý, sử dụng kinh phí hỗ trợ cho các cơ quan, tổ chức xử lý vi phạm hành chính từ nguồn thu xử phạt vi phạm hành chính hết hiệu lực thi hành kể từ ngày Nghị định số 81/2013/NĐ-CP có hiệu lực thi hành</i> ”.	Đã hoàn thành: Đã được bãi bỏ theo quy định tại Thông tư số 25/2024/TT-BCT ngày 15/11/2024 của Bộ trưởng Bộ Công Thương bãi bỏ toàn bộ một số văn bản quy phạm pháp luật do Bộ trưởng Bộ Công Thương ban hành, liên tịch ban hành

STT	Tên văn bản	Phân tích nội dung quy định dẫn đến khó khăn, vướng mắc, bất cập, không còn phù hợp với thực tiễn hoặc các thủ tục, yêu cầu không cần thiết cần sửa đổi, bổ sung	Phương án, giải pháp xử lý/ Tiến độ thực hiện
		- Thông tư số 153/2013/TT-BTC bãi bỏ các quy định về quản lý, sử dụng tiền phạt vi phạm hành chính tại Thông tư 59/2008/TT-BTC ngày 04/7/2008 hướng dẫn việc thu, nộp, quản lý, sử dụng tiền thu từ xử lý vi phạm pháp luật trong lĩnh vực chống buôn lậu, gian lận Thương mại và hàng giả và Thông tư số 51/2010/TT-BTC ngày 14/4/2010 về việc sửa đổi, bổ sung Thông tư số 59/2008/TT-BTC	
12.	Thông tư số 32/2018/TT-BCT ngày 08/10/2018 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định mẫu, quy cách, chế độ cấp phát, quản lý, sử dụng số hiệu, biển hiệu, phù hiệu, cờ hiệu, cấp hiệu, trang phục của lực lượng Quản lý thị trường,	Các quy phạm pháp luật (trừ quy định về số hiệu công chức Quản lý thị trường) được quy định tại Thông tư số 32/2018/TT-BCT ngày 08/10/2018 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định về mẫu, quy cách, chế độ cấp phát, quản lý, sử dụng số hiệu, biển hiệu, phù hiệu, cờ hiệu, cấp hiệu, trang phục của lực lượng Quản lý thị trường (sửa đổi, bổ sung tại Thông tư số 56/2020/TT-BCT) đã được quy định tại Nghị định số 33/2022/NĐ-CP ngày 27/5/2022 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Pháp lệnh Quản lý thị trường, có hiệu lực từ 15/7/2022 (trừ Quy định về cấp hiệu của Quản lý thị trường tại Điều 9 của Nghị định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2023). Việc quy định về phương tiện làm việc, trang phục của Quản lý thị trường tại Nghị định số 33/2022/NĐ-CP của Chính phủ phù hợp với nội dung được giao chi tiết tại Khoản 3 Điều 39 Pháp lệnh Quản lý thị trường.	Đã hoàn thành: Đã được bãi bỏ theo quy định số 25/2023/TT-BCT ngày 30/11/2023 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định số hiệu công chức làm việc tại cơ quan Quản lý thị trường các cấp
13.	Thông tư số 13/2020/TT-BCT ngày 18 tháng 6 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Công Thương Sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số quy định về điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công Thương	Điều 1, khoản 4 Thông tư 13/2020/TT-BCT ngày 18 tháng 6 năm 2020 của Bộ Công Thương quy định: “4. Chủ cơ sở xác nhận tập huấn kiến thức an toàn thực phẩm theo Mẫu 01 và Mẫu 02 tại Phụ lục I kèm theo Thông tư này”. Tuy nhiên, Mẫu 01 (cá nhân) và Mẫu 02 (tập thể) Phụ lục I trùng nội dung.	Đã hoàn thành: Thông tư 23/2021/TT-BCT của Bộ Công Thương quy định về danh mục chủng loại, tiêu chuẩn chất lượng khoáng sản xuất khẩu do Bộ Công Thương quản lý
14.	Quyết định số 04/2008/QĐ-BCT ngày 03/3/2008 của Bộ trưởng Bộ Công Thương về việc ban hành tiêu chuẩn Giám đốc Sở Công Thương	Không còn phù hợp với quy định tại Nghị định số 107/2020/NĐ-CP ngày 14/9/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 24/2014/NĐ-CP ngày 04/4/2014 quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh/thành phố trực thuộc Trung ương	Đã hoàn thành: Đã được bãi bỏ theo quy định tại Thông tư số 35/2022/TT-BCT ngày 21/12/2022 của Bộ trưởng Bộ Công Thương bãi bỏ các văn bản quy phạm pháp luật do Bộ trưởng Bộ Công Thương ban hành

STT	Tên văn bản	Phân tích nội dung quy định dẫn đến khó khăn, vướng mắc, bất cập, không còn phù hợp với thực tiễn hoặc các thủ tục, yêu cầu không cần thiết cần sửa đổi, bổ sung	Phương án, giải pháp xử lý/ Tiến độ thực hiện
15.	Thông tư số 04/2022/TT-BCT ngày 28/01/2022 hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan chuyên môn về công Thương thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương	<p>Điểm g khoản 4 Điều 2 có quy định về nhiệm vụ: “<i>Kiểm tra công tác nghiệm thu của chủ đầu tư thuộc thẩm quyền quyết định đầu tư của tỉnh và đập, hồ chứa thủy lợi, thủy điện xây dựng trên địa bàn theo quy định của pháp luật</i>”. Nội dung quy định này do Cục Kỹ thuật an toàn và Môi trường công nghiệp đề xuất, thừa chữ “<i>thủy lợi</i>”.</p> <p>Điểm c khoản 4 Điều 2 có quy định nhiệm vụ: “<i>Tổng hợp danh sách cơ sở sử dụng năng lượng trọng điểm trên địa bàn, trình Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương phê duyệt, đăng tải trên website www.dataenergy.vn và gửi văn bản về Bộ Công Thương</i>”</p> <p>Nội dung quy định này do Vụ Tiết kiệm năng lượng và Phát triển bền vững đề xuất, hiện nay Pháp luật chưa có quy định về thẩm quyền UBND cấp tỉnh phê duyệt nhiệm vụ trên.</p> <p>Theo kiến nghị của cử tri tỉnh Hà Tĩnh, nội dung này chưa thống nhất với quy định tại Điều 32, Luật Sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả, theo đó quy định “<i>Bộ Công Thương chủ trì, phối hợp với các bộ, cơ quan ngang bộ, UBND cấp tỉnh trình Thủ tướng Chính phủ ban hành danh sách cơ sở sử dụng năng lượng trọng điểm hằng năm</i>” do Luật không quy định UBND cấp tỉnh có trách nhiệm phê duyệt danh sách cơ sở sử dụng năng lượng trọng điểm.</p>	<p>Đã hoàn thành:</p> <p>Đã được bãi bỏ theo quy định số 25/2023/TT-BCT ngày 30/11/2023 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định số hiệu công chức làm việc tại cơ quan Quản lý thị trường các cấp</p>
16.	Thông tư số 10/2013/TT-BCT ngày 30/5/2013 của Bộ trưởng Bộ Công Thương Ban hành mẫu đơn đăng ký hợp đồng theo mẫu, điều kiện giao dịch chung.	Các quy định liên quan đến “Cục Quản lý Cạnh tranh” không còn phù hợp do đã đổi tên thành “Cục Cạnh tranh và Bảo vệ người tiêu dùng”	<p>Đã hoàn thành:</p> <p>Đã được bãi bỏ theo quy định tại Thông tư số 25/2024/TT-BCT ngày 15/11/2024 của Bộ trưởng Bộ Công Thương bãi bỏ toàn bộ một số văn bản quy phạm pháp luật do Bộ trưởng Bộ Công Thương ban hành, liên tịch ban hành</p>
17.	Thông tư số 45/2015/TT-BCT ngày 10 tháng 12 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định quản lý Chương trình phát triển một số ngành công nghiệp	Thông tư số 45/2015/TT-BCT quy định việc quản lý và tổ chức thực hiện một số nội dung của “Chương trình phát triển một số ngành công nghiệp công nghệ cao” (được phê duyệt tại Quyết định số 347/QĐ-TTg ngày 22/02/2013 của Thủ tướng Chính phủ) thuộc “Chương trình quốc gia phát triển công nghệ cao đến năm 2020” (được phê	<p>Đã hoàn thành:</p> <p>Đã được bãi bỏ theo quy định tại Thông tư số 25/2024/TT-BCT ngày 15/11/2024 của Bộ trưởng Bộ Công Thương bãi</p>

STT	Tên văn bản	Phân tích nội dung quy định dẫn đến khó khăn, vướng mắc, bất cập, không còn phù hợp với thực tiễn hoặc các thủ tục, yêu cầu không cần thiết cần sửa đổi, bổ sung	Phương án, giải pháp xử lý/ Tiến độ thực hiện
	công nghệ cao	duyet tại Quyết định số 2457/QĐ-TTg ngày 31/12/2010 của Thủ tướng Chính phủ). Tuy nhiên, Chương trình nêu trên đã kết thúc thời gian thực hiện từ năm 2021.	bỏ toàn bộ một số văn bản quy phạm pháp luật do Bộ trưởng Bộ Công Thương ban hành, liên tịch ban hành
18.	Thông tư số 56/2020/TT-BCT ngày 31/12/2020 của Bộ trưởng Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 32/2018/TT-BCT ngày 08/10/2018 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định mẫu, quy cách, chế độ cấp phát, quản lý, sử dụng số hiệu, biển hiệu, phù hiệu, cờ hiệu, cấp hiệu, trang phục của lực lượng Quản lý thị trường		Đã hoàn thành: Đã được bãi bỏ theo quy định số 25/2023/TT-BCT ngày 30/11/2023 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định số hiệu công chức làm việc tại cơ quan Quản lý thị trường các cấp
19.	Thông tư liên tịch số 36/2012/TTLT-BCT-BCA-BTP-BYT-TANDTC-VKSNDTC ngày 07/12/2012 của Bộ Công Thương, Bộ Công an, Bộ Tư pháp, Bộ Y tế, Tòa án nhân dân tối cao, Viện kiểm sát nhân dân tối cao hướng dẫn xử lý vi phạm về kinh doanh rượu nhập lậu, sản phẩm thuốc lá và nguyên liệu thuốc lá nhập lậu	Các nội dung hướng dẫn tại Thông tư liên tịch không còn phù hợp với các văn bản quy phạm pháp luật hiện hành, cụ thể: - Về thẩm quyền quy định hành vi vi phạm hành chính, hình thức xử phạt, biện pháp khắc phục hậu quả, thẩm quyền xử phạt do Chính phủ quy định - Về số lượng bao thuốc lá điều nhập lậu bị truy cứu trách nhiệm hình sự: Bộ luật hình sự mới đã có quy định cụ thể số lượng bao thuốc lá điều nhập lậu làm căn cứ xử lý hình sự; trong khi đó quy định của Bộ luật hình sự năm 1999 chỉ quy định mang định tối cao hướng dẫn xử lý vi phạm - Về quy định xử lý đối với tang vật, phương tiện vi phạm hành chính bị tịch thu: được thực hiện theo quy định của pháp luật về quản lý, xử lý tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân	Đã hoàn thành: Đã được bãi bỏ tại Thông tư số 12/2026/TT-BCT ngày 09/3/2026 của Bộ trưởng Bộ Công Thương.
20.	Thông tư liên tịch số 27/2015/TTLT-BCT-BCA-VKSNDTC-TANDTC ngày 17	Hành vi trộm cắp điện được quy định tại Điều 12 Nghị định số 134/2013/NĐ-CP ngày 17 tháng 10 năm 2013 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực điện lực, an toàn đập thủy điện, sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu	Đã hoàn thành: Đã được bãi bỏ tại Thông tư số 12/2026/TT-BCT ngày

STT	Tên văn bản	Phân tích nội dung quy định dẫn đến khó khăn, vướng mắc, bất cập, không còn phù hợp với thực tiễn hoặc các thủ tục, yêu cầu không cần thiết cần sửa đổi, bổ sung	Phương án, giải pháp xử lý/ Tiến độ thực hiện
	tháng 8 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Công Thương, Bộ trưởng Bộ Công an, Viện trưởng Viện Kiểm sát nhân dân tối cao và Chánh án Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn chuyển hồ sơ vụ trộm cắp điện để truy cứu trách nhiệm hình sự	<p>quả (được sửa đổi, bổ sung theo quy định tại khoản 15 Điều 2 Nghị định số 17/2022/NĐ-CP ngày 31 tháng 01 năm 2022 sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực hóa chất và vật liệu nổ công nghiệp; điện lực, an toàn đập thủy điện, sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả; hoạt động Thương mại, sản xuất, buôn bán hàng giả, hàng cấm và bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng; hoạt động dầu khí, kinh doanh xăng dầu và khí). Việc quy định chuyển hồ sơ vụ trộm cắp điện đã được quy định tại Điều 62 Luật Xử lý vi phạm hành chính quy định về chuyển hồ sơ vụ vi phạm có dấu hiệu tội phạm để truy cứu trách nhiệm hình sự. Do đó, việc quy định về chuyển hồ sơ vụ trộm cắp điện đến cơ quan tiến hành tố tụng hình sự cũng đã có quy định của pháp luật điều chỉnh.</p> <p>- Hiện nay, Bộ Công Thương đang soạn thảo dự thảo Thông tư sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 27/2013/TT-BCT quy định về kiểm tra hoạt động điện lực và sử dụng điện, giải quyết tranh chấp hợp đồng mua bán điện, trong đó, có sửa đổi nội dung liên quan đến hành vi trộm cắp điện và chuyển hồ sơ vụ trộm cắp điện đến cơ quan tiến hành tố tụng hình sự.</p> <p>- Ngoài ra, căn cứ khoản 2 Điều 44 Nghị định số 134/2013/NĐ-CP, Bộ Công Thương chủ trì, phối hợp với Bộ Công an, Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Tòa án nhân dân tối cao ban hành Thông tư liên tịch số 27/2015/TTLT-BCTBCA-VKSNDTC-TANDTC. Tuy nhiên, Nghị định số 17/2022/NĐ-CP đã không giao Bộ Công Thương chủ trì, phối hợp với Bộ Công an, Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn nội dung chuyển hồ sơ vụ trộm cắp điện để truy cứu trách nhiệm hình sự.</p> <p>- Căn cứ ban hành Thông tư liên tịch số 27/2015/TTLTBCT-BCA-VKSNDTC-TANDTC đã hết hiệu lực thi hành (Bộ luật Hình sự năm 1999; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật Hình sự năm 2009; Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2003).</p> <p>- Tại mục II Phụ lục IV (số thứ tự 20) của Báo cáo 2654/BC-UBTP14 ngày 20 tháng 8 năm 2020 của Ủy ban Tư pháp, Ủy ban Tư pháp của Quốc hội khóa XIV đã đề nghị bãi bỏ toàn bộ Thông tư liên tịch số 27/2015/TTLTBCT-BCA-VKSNDTC-TANDTC vì nội dung hướng dẫn (Điều 173 Bộ luật Hình sự) đã được sửa đổi, bổ sung.</p>	09/3/2026 của Bộ trưởng Bộ Công Thương.
21.	Thông tư liên tịch số 29/2011/TTLT-BCT-BTC ngày 04/8/2011 của Bộ Công Thương,	<p>Cơ quan Quản lý thị trường theo quy định tại Thông tư liên tịch không còn phù hợp với mô hình tổ chức lực lượng Quản lý thị trường ngành dọc.</p> <p>- Hoạt động phối hợp của lực lượng Quản lý thị trường thực hiện theo quy định của</p>	<p>Đã hoàn thành:</p> <p>Đã được bãi bỏ tại Thông tư số 12/2026/TT-BCt ngày</p>

STT	Tên văn bản	Phân tích nội dung quy định dẫn đến khó khăn, vướng mắc, bất cập, không còn phù hợp với thực tiễn hoặc các thủ tục, yêu cầu không cần thiết cần sửa đổi, bổ sung	Phương án, giải pháp xử lý/ Tiến độ thực hiện
	Bộ Tài chính hướng dẫn tổ chức phối hợp kiểm tra giữa cơ quan Quản lý thị trường và cơ quan Quản lý giá.	Pháp lệnh Quản lý thị trường.	09/3/2026 của Bộ trưởng Bộ Công Thương.

V. KẾT QUẢ XỬ LÝ CÁC PHẢN ÁNH, KIẾN NGHỊ ĐƯỢC XÁC ĐỊNH LÀ KHÓ KHĂN, VƯỚNG MẮC DO QUY ĐỊNH PHÁP LUẬT THEO BÁO CÁO SỐ 76-BC/ĐU (ĐƯỢC HOÀN THIỆN, ĐẢM BẢO TÍNH CHÍNH XÁC TẠI BÁO CÁO SỐ 594/BC-BTP NGÀY 15 THÁNG 10 NĂM 2025) BÁO CÁO BAN CHỈ ĐẠO TRUNG ƯƠNG KẾT QUẢ RÀ SOÁT, ĐỀ XUẤT GIẢI PHÁP THÁO GỖ KHÓ KHĂN, VƯỚNG MẮC DO QUY ĐỊNH PHÁP LUẬT

1. Kết quả xử lý nội dung cho ý kiến nhất trí và đề xuất xử lý theo phương án, quy trình nêu tại khoản 1 Điều 4 Nghị quyết số 206/2025/QH15 (thực hiện trong năm 2025)

(Kèm theo Báo cáo số 594/BC-BTP ngày 15 tháng 10 năm 2025 của Bộ Tư pháp)

STT	Điều, khoản, điểm, tên văn bản đề xuất xử lý	Nội dung quy định được phản ánh không rõ ràng, có nhiều cách hiểu khác nhau, không hợp lý, không khả thi, gây khó khăn trong áp dụng, thực hiện pháp luật	Phương án xử lý được đề xuất	Cơ quan, tổ chức rà soát, phản ánh	Ý kiến của Bộ Công Thương về nội dung rà soát, phản ánh	Tình hình xử lý
1	Điểm b khoản 1 Điều 6 Nghị định số 57/2025/NĐ-CP ngày 03 tháng 3 năm 2025.	Điểm b khoản 1 Điều 6 Nghị định số 57/2025/NĐ-CP quy định về khung giá bán điện trong trường hợp mua bán điện trực tiếp qua lưới điện kết nối riêng, cụ thể như sau: “b) Giá bán điện do các bên tự đàm phán thỏa thuận và không vượt mức giá tối đa của khung giá phát điện của loại hình nguồn điện tương ứng”. Quy định này bảo đảm: - Phù hợp với các chính sách chung về giá điện quy định tại điểm b và điểm e khoản 12 Điều 5 và phù hợp quy định về cơ chế mua bán điện trực tiếp tại điểm a khoản 2 Điều 47 Luật Điện lực 2024. - Việc quy định giá bán điện không được vượt quá khung giá là để đảm bảo giá bán điện không bị đẩy lên quá cao, gây ảnh	C. Sửa đổi, bổ sung, thay thế, ban hành mới VBQPPL (theo trình tự, thủ tục rút gọn ban hành VBQPPL của Luật Ban hành VBQPPL)	Bộ Công Thương	Nhất trí, nghiên cứu sửa đổi Nghị định số 57/2025/NĐ-CP trong năm 2025	Đã hoàn thành: Tại Nghị quyết của Quốc hội về các cơ chế, chính sách tháo gỡ khó khăn phát triển năng lượng quốc gia giai đoạn 2026 – 2030

STT	Điều, khoản, điểm, tên văn bản đề xuất xử lý	Nội dung quy định được phản ánh không rõ ràng, có nhiều cách hiểu khác nhau, không hợp lý, không khả thi, gây khó khăn trong áp dụng, thực hiện pháp luật	Phương án xử lý được đề xuất	Cơ quan, tổ chức rà soát, phản ánh	Ý kiến của Bộ Công Thương về nội dung rà soát, phản ánh	Tình hình xử lý
		<p>hưởng đến quyền lợi của khách hàng sử dụng điện, đặc biệt trong bối cảnh khách hàng sử dụng điện có các cam kết về sử dụng điện xanh, sạch, sản xuất hàng hóa trung hòa cacbon. Việc áp dụng khung giá của loại hình nguồn điện tương ứng có vai trò như một công cụ kiểm soát, ngăn ngừa tình trạng giá cả bất hợp lý, phát huy được vai trò quản lý nhà nước về điều tiết giá điện như quy định tại điểm b khoản 12 Điều 5 Luật Điện lực. Ngoài ra, theo quy định xác định khung giá phát điện tại Khoản 2 Điều 5 Thông tư số 09/2025/TT-BCT ngày 01/02/2025, khung giá phát điện đã bao gồm chi phí đầu tư đường dây, lưới điện đấu nối, đảm bảo cho bên bán điện thu hồi chi phí đầu tư lưới điện. Như vậy, việc đảm bảo giá mua bán điện ở mức phù hợp, phản ánh chi phí hướng tới bảo đảm các quyền lợi các bên trong giao dịch mua bán điện năng trực tiếp. Tuy nhiên, quy định này tồn tại một số vấn đề sau:</p> <p>(i) Do quy định giá mua bán điện tham chiếu đến khung giá phát điện của loại hình nguồn điện tương ứng. Hiện nay, quy định khung giá cho các loại hình NLTT (Điện mặt trời mặt đất, điện mặt trời nổi, điện gió, thủy điện trên 30MW, điện rác, sinh khối, thủy điện tích năng) đã được ban hành. Riêng điện mặt trời mái nhà (ĐMTMN) mặc dù đã phát triển nhiều ở Việt Nam, tuy nhiên đối chiếu các quy định hiện hành thì có thể thấy các quy định về khung giá cho ĐMTMN là chưa có, ngoại trừ quy định về cơ chế mua/bán và giá mua/bán cho phần điện dư của</p>				

STT	Điều, khoản, điểm, tên văn bản đề xuất xử lý	Nội dung quy định được phản ánh không rõ ràng, có nhiều cách hiểu khác nhau, không hợp lý, không khả thi, gây khó khăn trong áp dụng, thực hiện pháp luật	Phương án xử lý được đề xuất	Cơ quan, tổ chức rà soát, phản ánh	Ý kiến của Bộ Công Thương về nội dung rà soát, phản ánh	Tình hình xử lý
		<p>ĐMTMN và hầu hết đang tham chiếu trực tiếp đến khung giá của điện mặt trời mặt đất. Nếu so sánh với khung giá của các loại hình nguồn tương ứng, có thể dẫn đến lo ngại cho bên bán điện (đầu tư nguồn điện NLTT nói chung và ĐMTMN nói riêng) trong việc thu hồi đầy đủ chi phí đầu tư lưới điện và thực hiện hoạt động kinh doanh bán điện.;</p> <p>(ii) Việc mua bán điện giữa đơn vị phát điện NLTT và khách hàng sử dụng điện lớn qua lưới điện kết nối riêng không chỉ là hoạt động phát điện thuần túy do còn phần đường dây (truyền tải hoặc phân phối để bán điện) cũng như các chi phí cho hoạt động kinh doanh bán lẻ điện, không khác gì hoạt động bán lẻ điện trực tiếp. Vì vậy, để xác định giá bán điện trong cơ chế DPPA qua lưới điện kết nối riêng, việc đối chiếu với khung giá phát điện của loại hình nguồn điện tương ứng có thể xem xét để sửa đổi. Ngoài ra, Cơ chế DPPA là cơ chế mua bán điện mới tại Việt Nam, cần được đánh giá tác động và lộ trình mở rộng phù hợp, do đó để phản ánh đầy đủ chi phí và tạo tín hiệu thu hút đầu tư tốt hơn, tránh xáo trộn lớn khi thay đổi phương thức mua bán điện từ truyền thống với EVN sang với Đơn vị phát điện năng lượng tái tạo, có thể xem xét đối chiếu với mức giá bán lẻ điện bình quân tối đa theo quy định tại Quyết định số 07/2025/QĐ-TTg ngày 31/3/2025 của Thủ tướng Chính phủ quy định về khung giá của mức giá bán lẻ điện bình quân.</p>				

STT	Điều, khoản, điểm, tên văn bản đề xuất xử lý	Nội dung quy định được phản ánh không rõ ràng, có nhiều cách hiểu khác nhau, không hợp lý, không khả thi, gây khó khăn trong áp dụng, thực hiện pháp luật	Phương án xử lý được đề xuất	Cơ quan, tổ chức rà soát, phản ánh	Ý kiến của Bộ Công Thương về nội dung rà soát, phản ánh	Tình hình xử lý
2	Điểm b, Khoản 1, Điều 6 của Nghị định số 57/2025/NĐ-CP về nguyên tắc mua bán điện trực tiếp thông qua lưới điện kết nối riêng	Vấn đề về giá điện trong mô hình DPPA thông qua lưới điện kết nối riêng a. Theo quy định tại Điều 6.1.b của Nghị định 57/2025/NĐ-CP về nguyên tắc mua bán điện trực tiếp thông qua lưới điện kết nối riêng (“Private Wire DPPA”), giá bán điện do các bên tự đàm phán thỏa thuận và không vượt mức giá tối đa của khung giá phát điện của loại hình nguồn điện tương ứng. Theo đó, tại Quyết định 988/QĐ-BCT ban hành ngày 10/4/2025, Bộ Công Thương đã đưa ra mức giá tối đa của nhà máy điện mặt trời mặt đất và điện mặt trời nổi, tuy nhiên hiện tại chưa có khung giá cho điện mặt trời mái nhà (“RTS”). Vậy điều này có thể được hiểu là đối với Private Wire DPPA cho RTS, các bên sẽ tự thỏa thuận với nhau về giá mà không có có khung giá nào đúng không ? b. Nếu như cách hiểu ở điểm a là đúng, trong trường hợp các bên đã ký PPA theo giá thỏa thuận và Bộ Công Thương sau đó ban hành khung giá cho RTS thì các bên có phải sửa đổi hợp đồng để phù hợp với khung giá này không ? Cần lưu ý rằng quyết định về khung giá phát điện là cho từng năm, do vậy nếu trong trường hợp có khung giá cho RTS thì các bên có khả năng phải điều chỉnh giá PPA cho từng năm để phù hợp.	B. Hướng dẫn áp dụng VBQPPL theo quy định tại Điều 61 Luật Ban hành VBQPPL năm 2025	Đoàn Luật Sư Hà Nội	Để thu hút nhà đầu tư RTS bán điện trực tiếp cho khách hàng sử dụng điện lớn qua đường dây kết nối riêng, và để đảm bảo giá điện là tín hiệu đúng, phản ánh đầy đủ chi phí (phát điện, truyền tải điện và kinh doanh dịch vụ) và khuyến khích cả bên bán và bên mua đầu tư RTS, Bộ Công Thương đang rà soát đề xuất điều chỉnh quy định tại điểm a khoản 1 Điều 6 Nghị định số 57/2025/NĐ-CP. Do đó, Bộ Công Thương đề xuất phương án C. Sửa đổi, bổ sung, thay thế, ban hành mới VBQPPL (theo trình tự, thủ tục rút gọn) trong năm 2025.	Đã hoàn thành: Tại Nghị quyết của Quốc hội về các cơ chế, chính sách tháo gỡ khó khăn phát triển năng lượng quốc gia giai đoạn 2026 – 2030.
3	Nội dung: “(tên thương nhân) có	Mẫu số 08 Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 128/2024/NĐ-CP ngày 10 tháng 10 năm 2024 của	C. Sửa đổi, bổ sung, thay thế, ban	Bộ Công Thương	Nhất trí đưa thêm một số nội dung ở	Đã hoàn thành:

STT	Điều, khoản, điểm, tên văn bản đề xuất xử lý	Nội dung quy định được phản ánh không rõ ràng, có nhiều cách hiểu khác nhau, không hợp lý, không khả thi, gây khó khăn trong áp dụng, thực hiện pháp luật	Phương án xử lý được đề xuất	Cơ quan, tổ chức rà soát, phản ánh	Ý kiến của Bộ Công Thương về nội dung rà soát, phản ánh	Tình hình xử lý
	trách nhiệm thực hiện quyết định này trong vòng 30 ngày làm việc kể từ ngày nhận được Quyết định” tại Mẫu số 08 Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 128/2024/NĐ-CP mâu thuẫn, chòng chéo với nội dung: “Trong thời hạn 45 ngày kể từ khi nhận được quyết định thu nộp của cơ quan quản lý nhà nước, thương nhân có trách nhiệm nộp khoản tiền 50% giá trị đã công bố của giải thưởng không có người trúng thưởng của chương trình khuyến mại theo quyết định” quy định tại điểm b khoản 7 Điều 1	Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 81/2018/NĐ-CP ngày 22 tháng 5 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết Luật Thương mại về hoạt động xúc tiến thương mại	hành mới VBQPPL (theo trình tự, thủ tục rút gọn ban hành VBQPPL của Luật Ban hành VBQPPL)		nhóm B sang để sửa đổi tổng thể	<ul style="list-style-type: none"> - Ngày 06/5/2026, Bộ Công Thương có Tờ trình số 3188/TTr-BCT trình Thủ tướng Chính phủ về việc hoàn thiện Dự thảo Nghị định. - Ngày 01/6/2026, VPCP có công văn số 5019/VPCP-KTTH thông báo ý kiến chỉ đạo của Phó Thủ tướng Thường trực Chính phủ Phạm Gia Túc về việc hoàn thiện Dự thảo Nghị định, báo cáo Chính phủ nhiệm kỳ 2026-2031. - Ngày 03/6/2026, Bộ Công Thương đã có Tờ trình số 4036/TTr-BCT trình Chính phủ nhiệm kỳ 2026-2031 Dự thảo Nghị định.

STT	Điều, khoản, điểm, tên văn bản đề xuất xử lý	Nội dung quy định được phản ánh không rõ ràng, có nhiều cách hiểu khác nhau, không hợp lý, không khả thi, gây khó khăn trong áp dụng, thực hiện pháp luật	Phương án xử lý được đề xuất	Cơ quan, tổ chức rà soát, phản ánh	Ý kiến của Bộ Công Thương về nội dung rà soát, phản ánh	Tình hình xử lý
	Nghị định số 128/2024/NĐ-CP					- Ngày 11/6/2026, VPCP có Phiếu lấy ý kiến TVCP nhiệm kỳ 2026-2031 số 487/PLYK/2026.
4	Điều 13 Nghị định số 28/2018/NĐ-CP ngày 01 tháng 03 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết Luật Quản lý ngoại thương về một số biện pháp phát triển ngoại thương	Quy định hiện tại có thể gây ra những cách hiểu khác nhau, cụ thể: - Khoản 1 Điều 13: “ngày đầu tiên diễn ra hoạt động xúc tiến thương mại” có thể được hiểu là ngày đầu tiên diễn ra hoạt động XTTM ghi trên quyết định phê duyệt của Bộ Công Thương hoặc ngày đầu tiên diễn ra hoạt động XTTM theo đề xuất điều chỉnh thực hiện đề án XTTM của đơn vị chủ trì. - Khoản 2 Điều 13: các điều chỉnh liên quan đến thời gian, địa điểm, giữ nguyên mục tiêu, nội dung, kinh phí,... không làm thay đổi bản chất của đề án XTTM. Tuy nhiên, đối với một số điều chỉnh, thay đổi khác liên quan đến kinh phí, thị trường mục tiêu,... làm thay đổi bản chất	C. Sửa đổi, bổ sung, thay thế, ban hành mới VBQPPL (theo trình tự, thủ tục rút gọn ban hành VBQPPL của Luật Ban hành VBQPPL)	Bộ Công Thương	Nhất trí sửa đổi Nghị định số 28/2018/NĐ-CP (theo trình tự, thủ tục rút gọn ban hành VBQPPL của Luật Ban hành VBQPPL). Về khoản 2 Điều 13: Đối với các trường hợp đề nghị điều chỉnh tên đơn vị chủ trì, thời gian, địa điểm thực hiện đề án, trong vòng 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận được văn bản đề nghị (tính theo dấu công văn đến), Bộ Công Thương trả lời bằng văn bản đồng ý hoặc không đồng ý về việc điều chỉnh, thay	Đã hoàn thành: - Ngày 20/5/2026, VPCP có công văn số 4665/VPCP-KTTH đề nghị bổ sung ý kiến các Bộ: Tài chính, Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Tư pháp và hoàn thiện hồ sơ, trình Chính phủ trước ngày 24/5/2026. - Sau khi nhận được ý kiến của các Bộ nêu trên, Bộ Công Thương đã có Tờ trình số 3559/TTr-BCT ngày 20/5/2026 trình Chính phủ về việc hoàn thiện Dự thảo

STT	Điều, khoản, điểm, tên văn bản đề xuất xử lý	Nội dung quy định được phản ánh không rõ ràng, có nhiều cách hiểu khác nhau, không hợp lý, không khả thi, gây khó khăn trong áp dụng, thực hiện pháp luật	Phương án xử lý được đề xuất	Cơ quan, tổ chức rà soát, phản ánh	Ý kiến của Bộ Công Thương về nội dung rà soát, phản ánh	Tình hình xử lý
					<p>đổi. Đối với các trường hợp thay đổi nội dung khác của đề án, thực hiện theo qui trình quy định tại Điều 11 của Nghị định 28/2018/NĐ-CP</p>	<p>Nghị định theo ý kiến chỉ đạo của Phó Thủ tướng Thường trực Chính phủ Phạm Gia Túc</p> <p>- Ngày 29/5/2026, VPCP có Phiếu lấy ý kiến TVCP số 446/PLYK/2026.</p> <p>- VPCP có các công văn số 5212/VPCP-KTTH ngày 04/6/2026 và 5305/VPCP-KTTH ngày 08/6/2026 chuyển ý kiến của 24/24 TVCP.</p> <p>- Ngày 12/6/2026, Bộ Công Thương đã có Báo cáo số 432/BC-BCT về việc tiếp thu, giải trình ý kiến của TVCP đối với Dự thảo Nghị định.</p>

STT	Điều, khoản, điểm, tên văn bản đề xuất xử lý	Nội dung quy định được phản ánh không rõ ràng, có nhiều cách hiểu khác nhau, không hợp lý, không khả thi, gây khó khăn trong áp dụng, thực hiện pháp luật	Phương án xử lý được đề xuất	Cơ quan, tổ chức rà soát, phản ánh	Ý kiến của Bộ Công Thương về nội dung rà soát, phản ánh	Tình hình xử lý
-----	--	---	------------------------------	------------------------------------	---	-----------------

2. Tình hình xử lý nội dung cho ý kiến nhất trí nhưng đề xuất không áp dụng phương án, quy trình xử lý nêu tại khoản 1 Điều 4 Nghị quyết số 206/2025/QH15 (xử lý theo quy trình thông thường)

STT	Điều, khoản, điểm, tên văn bản đề xuất xử lý	Nội dung quy định được phản ánh không rõ ràng, có nhiều cách hiểu khác nhau, không hợp lý, không khả thi, gây khó khăn trong áp dụng, thực hiện pháp luật	Phương án xử lý được đề xuất	Cơ quan, tổ chức rà soát, phản ánh	Ý kiến của Bộ Công Thương về nội dung rà soát, phản ánh	Tình hình xử lý
1.	Chấm dứt hiệu lực hợp đồng dầu khí(Điều 16.1 Hợp đồng mẫu của PSC-Nghị định 45)	Điều 16.1.1. Hợp đồng mẫu của Hợp đồng chia sản phẩm dầu khí quy định: “Việc chấm dứt hiệu lực của Hợp đồng sẽ có hiệu lực vào ngày được ghi trong quyết định chấm dứt hiệu lực Hợp đồng của Bộ Công Thương” trong khi trong toàn bộ nội dung Luật Dầu khí và Nghị định 45 không quy định việc Bộ Công Thương ban hành quyết định chấm dứt hiệu lực hợp đồng dầu khí. Việc này sẽ gây khó khăn trong việc triển khai thủ tục và xác định cấp thẩm quyền quyết định chấm dứt hiệu lực của hợp đồng dầu khí.	B. Hướng dẫn áp dụng VBQPPL theo quy định tại Điều 61 Luật Ban hành VBQPPL năm 2025	Tập đoàn Công nghiệp - Năng lượng Quốc gia Việt Nam	Nhất trí với nội dung kiến nghị, sẽ sửa trong năm 2026. -Hiện tại, không có vướng mắc về kết thúc HĐDK. Sau khi PVN nộp đủ Giấy CNĐKĐT, CNĐKĐTĐC, Bộ Công Thương có văn bản gửi PVN về việc ghi nhận đã nhận đủ các giấy tờ cần thiết. - Không quy định thủ tục hành chính (TTHC) đối với nội dung này nhằm giảm thiểu chi phí và rút ngắn thời gian giải quyết. - PVN là cơ quan ký HĐDK với Nhà thầu, do đó trong Luật Dầu khí (sửa đổi)	Đã hoàn thành: Tại Nghị quyết số 66.6/2025/NQ-CP ngày 28/10/2025 của Chính phủ quy định về xử lý khó khăn, vướng mắc trong giao quyền phê duyệt một số nội dung trong hoạt động dầu khí.

STT	Điều, khoản, điểm, tên văn bản đề xuất xử lý	Nội dung quy định được phản ánh không rõ ràng, có nhiều cách hiểu khác nhau, không hợp lý, không khả thi, gây khó khăn trong áp dụng, thực hiện pháp luật	Phương án xử lý được đề xuất	Cơ quan, tổ chức rà soát, phản ánh	Ý kiến của Bộ Công Thương về nội dung rà soát, phản ánh	Tình hình xử lý
					sẽ xem xét việc PVN ra văn bản xác nhận kết thúc hợp đồng.	
2.	<p>- Khoản 3, Điều 3, Luật dầu khí 2022; - Khoản 7, Điều 3, Luật dầu khí 2022; - Khoản 1, Điều 39 Nghị định 45/2023/NĐ-CP; - Khoản 1, Điều 40 Nghị định 45/2023/NĐ-CP</p>	<p>Phân tích: - Không rõ ràng 1: Không có quy định cụ thể khi thực hiện khoan giếng khai thác Nhà thầu có cần xây dựng các tài liệu về quản lý an toàn và trình Bộ Công Thương phê duyệt hay không do các nguyên nhân sau:- Khoản 1, Điều 40 Nghị định 45/2023/NĐ-CP chỉ đề cập đến hoạt động khoan tìm kiếm thăm dò dầu khí, không đề cập đến hoạt động khoan khai thác. Như vậy có thể hiểu khoan khai thác không cần xây dựng và trình nộp tài liệu an toàn.- Tuy nhiên nếu theo định nghĩa tại khoản 7, điều 3, Luật dầu khí 2022 thì giếng (không phân loại giếng khai thác hay giếng thăm dò) là công trình dầu khí và khi xây dựng mới hoặc cải hoán công trình dầu khí thì phải lập và trình phê duyệt các tài liệu về quản lý an toàn. - Không rõ ràng 2: Không có định nghĩa cụ thể về khái niệm “hoán cải” công trình dầu khí dẫn đến khó xác định một hoạt động nào đó có được coi là hoán cải và phải lập và trình các tài liệu về quản lý an toàn hay không. - Không rõ ràng 3: Theo Khoản 1, Điều 39 Nghị định 45/2023/NĐ-CP, khi tiến hành hoạt động dầu khí nhà thầu phải xây dựng các tài liệu quản lý an toàn (không đề cập đến việc phê duyệt).</p>	<p>C. Sửa đổi, bổ sung, thay thế, ban hành mới VBQPPL (theo trình tự, thủ tục rút gọn ban hành VBQPPL của Luật Ban hành VBQPPL)</p>	<p>Tập đoàn Công nghiệp - Năng lượng Quốc gia Việt Nam</p>	<p>- Luật Dầu khí (sửa đổi) sẽ được Bộ Công Thương thực hiện trong năm 2026 sẽ xem xét nội dung này.</p>	<p>Đã hoàn thành: Tại Nghị quyết số 66.6/2025/NQ-CP ngày 28/10/2025 của Chính phủ quy định về xử lý khó khăn, vướng mắc trong giao quyền phê duyệt một số nội dung trong hoạt động dầu khí.</p>

STT	Điều, khoản, điểm, tên văn bản đề xuất xử lý	Nội dung quy định được phản ánh không rõ ràng, có nhiều cách hiểu khác nhau, không hợp lý, không khả thi, gây khó khăn trong áp dụng, thực hiện pháp luật	Phương án xử lý được đề xuất	Cơ quan, tổ chức rà soát, phản ánh	Ý kiến của Bộ Công Thương về nội dung rà soát, phản ánh	Tình hình xử lý
3.	Khoản 2, 3 Điều 27 Luật Điện lực số 61/2024	Nội dung có quy định về hoàn trả chi phí khảo sát: Trong trường hợp doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ, được Thủ tướng Chính phủ giao nhiệm vụ khảo sát nhưng không đầu tư dự án, thì nhà đầu tư được lựa chọn để thực hiện dự án có trách nhiệm hoàn trả chi phí khảo sát. Nhưng chưa có quy định chi tiết, cụ thể về xác định: thủ tục, trình tự chi trả để triển khai thực hiện.	C. Sửa đổi, bổ sung, thay thế, ban hành mới VBQPPL (theo trình tự, thủ tục rút gọn ban hành VBQPPL của Luật Ban hành VBQPPL)	Tập đoàn Công nghiệp - Năng lượng Quốc gia Việt Nam	Nhất trí Bộ Công Thương sẽ rà soát, nghiên cứu, đề xuất bổ sung quy định phù hợp trong Luật Điện lực. Hiện nay, Luật Điện lực 2024 đã được Bộ Công Thương đề xuất sửa đổi, bổ sung gửi Bộ Tư pháp tổng hợp. Thời hạn xử lý: Năm 2026	Đã hoàn thành: Tại Nghị quyết của Quốc hội về các cơ chế, chính sách phát triển năng lượng quốc gia giai đoạn 2026 - 2030
4.	Khoản 7, Điều 46 Luật Điện lực số 61/2024	Theo quy định của Khoản 7, Điều 46, Luật điện lực 61/2024: Thủ tướng Chính phủ sẽ quyết định và ban hành Chiến lược mua bán điện với nước ngoài. Tuy nhiên, cho đến nay Chiến lược này vẫn chưa được xây dựng và ban hành. Vì vậy trong thời gian tới, cần sớm ban hành Chiến lược mua bán điện với nước ngoài, phù hợp với định hướng tại Điều 20, Luật Điện lực số 61/2024 và nội dung khuyến khích xuất khẩu điện từ nguồn năng lượng tái tạo trong Quy hoạch Điện VIII điều chỉnh của Thủ tướng Chính phủ.	C. Sửa đổi, bổ sung, thay thế, ban hành mới VBQPPL (theo trình tự, thủ tục rút gọn ban hành VBQPPL của Luật Ban hành VBQPPL)	Tập đoàn Công nghiệp - Năng lượng Quốc gia Việt Nam	Trung với ý kiến tại số thứ tự 12, đề nghị rà soát theo như nội dung ý kiến tại số thứ tự 12	Đã hoàn thành: Tại Nghị quyết của Quốc hội về các cơ chế, chính sách phát triển năng lượng quốc gia giai đoạn 2026 - 2030
5.	Khoản 3 Điều 29 Luật Điện lực về hình thức lựa chọn nhà đầu tư dự án điện gió ngoài	Theo quy định tại Khoản 3 Điều 29 Luật Điện lực quy định việc lựa chọn nhà đầu tư phát triển dự án điện gió ngoài khơi thực hiện thông qua việc tổ chức đấu thầu (trừ trường hợp chấp thuận chủ trương đầu tư đồng thời chấp thuận nhà đầu tư dự	B. Hướng dẫn áp dụng VBQPPL theo quy định tại Điều 61	Tập đoàn Công nghiệp - Năng lượng	Ngày 25/6/2025, Quốc hội đã ban hành Luật số 90/2025/QH15 sửa đổi 09 Luật trong lĩnh vực tài chính, trong đó có Luật Đấu	Đã hoàn thành: Tại Nghị quyết của Quốc hội về các cơ chế, chính sách phát triển

STT	Điều, khoản, điểm, tên văn bản đề xuất xử lý	Nội dung quy định được phản ánh không rõ ràng, có nhiều cách hiểu khác nhau, không hợp lý, không khả thi, gây khó khăn trong áp dụng, thực hiện pháp luật	Phương án xử lý được đề xuất	Cơ quan, tổ chức rà soát, phản ánh	Ý kiến của Bộ Công Thương về nội dung rà soát, phản ánh	Tình hình xử lý
	khởi.Điểm c Điều 34a Luật Đấu thầu (sửa đổi, bổ sung năm 2025)	án đầu tư kinh doanh điện gió ngoài khơi theo Khoản 2 Điều 29 Luật Điện lực)Trong khi đó, tại điểm c Khoản 1 Điều 34a về việc lựa chọn nhà đầu tư trong trường hợp đặc biệt có quy định cụ thể như sau:“1. Việc lựa chọn nhà đầu tư trong trường hợp đặc biệt được áp dụng đối với dự án đầu tư kinh doanh có một trong các điều kiện sau đây:...c) Có yêu cầu đặc thù về thủ tục đầu tư, lựa chọn nhà đầu tư, thủ tục giao đất, cho thuê đất, giao khu vực biển hoặc có điều kiện đặc thù khác mà nếu áp dụng một trong các hình thức lựa chọn nhà đầu tư quy định tại các khoản 1, 2 và 2a Điều 34 của Luật này thì không đáp ứng được yêu cầu thực hiện dự án.”Tuy nhiên, hiện nay chưa rõ các dự án đầu tư điện gió ngoài khơi có được coi là các dự án có đặc thù về giao khu vực biển hay không để có thể áp dụng quy định về lựa chọn nhà đầu tư trong trường hợp đặc biệt.	Luật Ban hành VBQPPL năm 2025	Quốc gia Việt Nam	thầu. Hiện nay, Bộ Tài chính đang lấy ý kiến đối với Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 115/2024/NĐ-CP. Trên cơ sở nội dung quy định tại Nghị định nêu trên, Bộ Công Thương sẽ nghiên cứu, chỉnh lý quy định của pháp luật về Điện lực đảm bảo đồng bộ với pháp luật về đấu thầu.	năng lượng quốc gia giai đoạn 2026 - 2030
6.	Khoản 1 Điều 7 Thông tư số 43/2018/TT-BCT ngày 15/11/2018 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định về quản lý an toàn thực phẩm thuộc trách nhiệm của Bộ Công Thương.	Tại khoản 1 Điều 7 Thông tư số 43/2018/TT-BCT quy định: Giấy chứng nhận có hiệu lực trong thời gian 03 năm. Trong trường hợp tiếp tục sản xuất, kinh doanh thực phẩm, trước 06 tháng tính đến ngày Giấy chứng nhận hết hạn, tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh thực phẩm phải nộp hồ sơ xin cấp lại theo quy định tại khoản 1 Điều 4 của Thông tư này. Thời hạn cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện an toàn thực phẩm tại khoản 1 Điều 7 là chưa hợp lý, doanh nghiệp phải xin cấp lại 06 tháng trước khi giấy chứng nhận cũ hết hạn, thời	C. Sửa đổi, bổ sung, thay thế, ban hành mới VBQPPL (theo trình tự, thủ tục rút gọn ban hành VBQPPL của Luật Ban	Sở Tư pháp tỉnh Lào Cai	Nhất trí-BCT rà soát và phương án xử lý phù hợp đối với TT 43/2018	Đã hoàn thành: Tại Thông tư số 38/2025/TT-BCT ngày 19/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung một số quy định về phân cấp thực hiện thủ tục hành

STT	Điều, khoản, điểm, tên văn bản đề xuất xử lý	Nội dung quy định được phản ánh không rõ ràng, có nhiều cách hiểu khác nhau, không hợp lý, không khả thi, gây khó khăn trong áp dụng, thực hiện pháp luật	Phương án xử lý được đề xuất	Cơ quan, tổ chức rà soát, phản ánh	Ý kiến của Bộ Công Thương về nội dung rà soát, phản ánh	Tình hình xử lý
		hạn của giấy chứng nhận mới được tính từ ngày cấp và không được tính tiếp vào thời gian còn hiệu lực của giấy chứng nhận cũ	hành VBQPPL)			chính trong các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của Bộ Công Thương
7.	Nghị định số 45/2012/NĐ-CP ngày 21/5/2012 của Chính phủ về khuyến công	(1) Đối tượng áp dụng của chính sách khuyến công cần được điều chỉnh phù hợp với thực tiễn triển khai đảm bảo các doanh nghiệp có nhu cầu được hỗ trợ tiếp cận được chính sách khuyến công và mô hình chính quyền địa phương hai cấp. (2) Mục tiêu của hoạt động khuyến công cần cập nhật và hướng đến những định hướng lớn hiện nay của Đảng và Nhà nước trong phát triển công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp theo hướng dựa trên khoa học công nghệ, đổi mới máy móc thiết bị tiên tiến, hữu cơ, tuần hoàn, bảo vệ môi trường, chuyển đổi số... (3) Rà soát lược bỏ một số nội dung hoạt động khuyến công không phát huy hiệu quả hoặc mâu thuẫn với pháp luật mới ban hành về nguồn chi ngân sách nhà nước; đồng thời cần bổ sung, quy định cụ thể tạo cơ sở pháp lý cho việc tuân thủ, áp dụng, thực hiện một số nội dung hoạt động mới trên cơ sở chủ trương, định hướng hiện nay của Đảng, Chính phủ về kinh tế xanh, kinh tế tuần hoàn, chuyển đổi số trong hoạt động khuyến công. (4) Danh mục ngành nghề được hưởng chính sách khuyến công cần rà soát, đảm bảo bao quát các ngành nghề, lĩnh vực theo quy định của pháp luật, cập nhật các ngành nghề, lĩnh vực phù hợp được	C. Sửa đổi, bổ sung, thay thế, ban hành mới VBQPPL (theo trình tự, thủ tục rút gọn ban hành VBQPPL của Luật Ban hành VBQPPL)	Bộ Công Thương	Các quy định không rõ ràng, có nhiều cách hiểu như nêu trên đã được sửa đổi, bổ sung tại dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung Nghị định số 45/2012/NĐ-CP về khuyến công. Về tiến độ xây dựng văn bản: Hiện tại Bộ Công Thương đang hoàn thiện Hồ sơ, trình Chính phủ ký ban hành.	Đã hoàn thành: bởi Nghị định số Nghị định số 235/2025/NĐ-CP ngày 27/8/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 45/2012/NĐ-CP ngày 21 tháng 5 năm 2012 của Chính phủ về khuyến công

STT	Điều, khoản, điểm, tên văn bản đề xuất xử lý	Nội dung quy định được phản ánh không rõ ràng, có nhiều cách hiểu khác nhau, không hợp lý, không khả thi, gây khó khăn trong áp dụng, thực hiện pháp luật	Phương án xử lý được đề xuất	Cơ quan, tổ chức rà soát, phản ánh	Ý kiến của Bộ Công Thương về nội dung rà soát, phản ánh	Tình hình xử lý
		Đảng, Chính phủ định hướng phát triển, ưu tiên theo các văn kiện của Đảng và văn bản quy phạm pháp luật liên quan. (5) Chưa quy định cụ thể phân định việc sử dụng nguồn chi ngân sách nhà nước cấp cho hoạt động khuyến công từ chi đầu tư hay chi thường xuyên đối với các nội dung hoạt động khuyến công. (6) Tính chủ động của chính quyền địa phương, đơn vị sử dụng ngân sách còn hạn chế, do đó việc phân cấp, phân quyền giữa Trung ương và địa phương về trách nhiệm quản lý một số nội dung của hoạt động khuyến công cần được đẩy mạnh hơn. Tổ chức hệ thống khuyến công ở một số địa phương đã có sự thay đổi do quá trình sắp xếp lại tổ chức bộ máy của các đơn vị sự nghiệp thực hiện nhiệm vụ về khuyến công; do đó cần quy định rõ vai trò trách nhiệm trong quản lý nhà nước về khuyến công của cơ quan chuyên môn về công thương tại địa phương để thuận lợi trong việc quản lý, hướng dẫn, kiểm tra về nghiệp vụ khuyến công đối với các đơn vị trên địa bàn.				
8.	Nghị định số 113/2017/NĐ-CP ngày 09/10/2017 của Chính phủ hướng dẫn Luật Hóa chất	Điều 20, Điều 21 quy định đối với các thương nhân kinh doanh mua bán khí không có trạm nạp, bồn chứa khí, chỉ thực hiện kinh doanh LPG chai quy định nhưng quy định phải xây dựng Kế hoạch/Biện pháp phòng ngừa ứng phó sự cố hóa chất gây thủ tục rườm rà khó khăn cho doanh nghiệp vì thực tế thương nhân này chỉ thực hiện mua bán LPG chai và đã đáp ứng đầy đủ các điều kiện về phòng cháy chữa cháy theo quy định	C. Sửa đổi, bổ sung, thay thế, ban hành mới VBQPPL (theo trình tự, thủ tục rút gọn ban hành VBQPPL của	Sở Tư pháp tỉnh Quảng Ngãi	Nhất trí với nội dung được phản ánh. Bộ Công Thương đang xây dựng dự thảo Nghị định hướng dẫn thi hành Luật Hóa chất số 69/2025/QH15, sẽ trình cấp có thẩm quyền trong tháng 10/2025. Trong quá trình xây dựng, Cục sẽ xử lý vấn	Đã hoàn thành: Đã được thay thế bởi Nghị định số 26/2026/NĐ-CP.

STT	Điều, khoản, điểm, tên văn bản đề xuất xử lý	Nội dung quy định được phản ánh không rõ ràng, có nhiều cách hiểu khác nhau, không hợp lý, không khả thi, gây khó khăn trong áp dụng, thực hiện pháp luật	Phương án xử lý được đề xuất	Cơ quan, tổ chức rà soát, phản ánh	Ý kiến của Bộ Công Thương về nội dung rà soát, phản ánh	Tình hình xử lý
			Luật Ban hành VBQPPL)		đề được phản ánh theo hướng quy định miễn trừ đối với các đối tượng này vì vậy không cần sửa đổi Nghị định số 113/2017/NĐ-CP theo trình tự thủ tục rút gọn.	
9.	Khoản 2 Điều 13 Nghị định số 32/2024/NĐ-CP ngày 15/3/2024	Theo quy định tại khoản 2 Điều 13 Nghị định số 32/2024/NĐ-CP ngày 15/3/2024, việc lựa chọn nhà đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật cụm công nghiệp được thực hiện thông qua Hội đồng đánh giá lựa chọn nhà đầu tư. Nội dung này không thống nhất với quy định tại Điều 29 Luật Đầu tư (theo quy định tại Điều 29 Luật Đầu tư, việc lựa chọn nhà đầu tư được tiến hành thông qua một trong các hình thức: đấu giá quyền sử dụng đất theo quy định của pháp luật về đất đai; đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư theo quy định của pháp luật về đấu thầu; chấp thuận nhà đầu tư)	C. Sửa đổi, bổ sung, thay thế, ban hành mới VBQPPL (theo trình tự, thủ tục rút gọn ban hành VBQPPL của Luật Ban hành VBQPPL)	Sở Tư pháp tỉnh Nghệ An	Nhất trí, hiện nay Bộ Công Thương đang nghiên cứu sửa đổi, bổ sung Nghị định số 32/2024/NĐ-CP	Đã hoàn thành: Bộ Công Thương đã trình Chính phủ xem xét, ký ban hành theo Tờ trình số 2404/TTR-BCT ngày 07/4/2026 (lần 3).
10.	Khoản 2, Điều 4; khoản 2 Điều 14; điểm b, c khoản 1 Điều 25; Điều 29; khoản 3 Điều 31a; khoản 3 Điều 31b; khoản 2 Điều 31c; Điều 32; Điều 34, Điều 38...của Nghị định số 105/2017/NĐ-CP	Sửa đổi, bổ sung các quy định của Nghị định số 105/2017/NĐ-CP để phù hợp với Nghị định số 146/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực công nghiệp và thương mại; 139/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công Thương	C. Sửa đổi, bổ sung, thay thế, ban hành mới VBQPPL (theo trình tự, thủ tục rút gọn ban hành VBQPPL của Luật Ban	Bộ Công Thương	Bỏ ra khỏi nhóm A, thuộc phân cấp phân quyền Để đảm bảo đầy đủ hệ thống pháp luật đồng bộ, thống nhất, BCT phải xây dựng Nghị định thay thế hoặc sửa đổi, bổ sung các Nghị định hiện hành trước khi Nghị định 146, NĐ 139 hết hiệu lực	Đã hoàn thành: Đã được phân định thẩm quyền theo Nghị định số 139/2025/NĐ-CP và bãi bỏ theo Nghị quyết số 66.18/2025/NQ-CP.

STT	Điều, khoản, điểm, tên văn bản đề xuất xử lý	Nội dung quy định được phản ánh không rõ ràng, có nhiều cách hiểu khác nhau, không hợp lý, không khả thi, gây khó khăn trong áp dụng, thực hiện pháp luật	Phương án xử lý được đề xuất	Cơ quan, tổ chức rà soát, phản ánh	Ý kiến của Bộ Công Thương về nội dung rà soát, phản ánh	Tình hình xử lý
	ngày 14/9/2017 của Chính phủ quy định về kinh doanh rượu được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 17/2020/NĐ-CP.		hành VBQPPL)			
11.	Khoản 1 Điều 8 Nghị định số 105/2017/NĐ-CP ngày 14/9/2017 của Chính phủ về kinh doanh rượu (được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 17/2020/NĐ-CP ngày 05/02/2020)	Khoản 1 Điều 8 Nghị định số 105/2017/NĐ-CP quy định: “Điều 8. Điều kiện sản xuất rượu công nghiệp: 1. Là doanh nghiệp được thành lập theo quy định của pháp luật ...”. Tuy nhiên, tại khoản 2 Điều 3 Nghị định số 105/2017/NĐ-CP quy định: “Sản xuất rượu công nghiệp là hoạt động sản xuất rượu trên dây chuyền máy móc, thiết bị công nghiệp”. Theo đó, trường hợp đối tượng là Hợp tác xã sản xuất rượu trên dây chuyền máy móc thiết bị hiện đại, nếu áp theo Điều 3 Nghị định 105/2017/NĐ-CP thì thuộc vào sản xuất rượu công nghiệp, nhưng áp theo Điều 8 thì không thuộc đối tượng được phép sản xuất rượu công nghiệp. Do vậy không xác định được Hợp tác xã thuộc sản xuất rượu công nghiệp hay rượu thủ công để thực hiện thủ tục cấp phép sản xuất rượu.	C. Sửa đổi, bổ sung, thay thế, ban hành mới VBQPPL (theo trình tự, thủ tục rút gọn ban hành VBQPPL của Luật Ban hành VBQPPL)	Sở Tư pháp tỉnh Tuyên Quang	Tiếp thu chuyển sang B	Đã hoàn thành: Đã được bãi bỏ theo Nghị quyết số 66.18/2025/NQ-CP.
12.	Khoản 1 Điều 5 Nghị định số 81/2018/NĐ-CP ngày 22 tháng 5 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết Luật	Khoản 1 Điều 5 Nghị định số 81/2018/NĐ-CP quy định hàng hóa, dịch vụ được khuyến mại không bao gồm rượu, xỏ số, thuốc lá, sữa thay thế sữa mẹ, thuốc chữa bệnh cho người kể cả các loại thuốc đã được phép lưu thông theo quy định của Bộ Y tế (trừ trường hợp khuyến mại cho thương nhân kinh doanh thuốc) dịch vụ khám, chữa bệnh	C. Sửa đổi, bổ sung, thay thế, ban hành mới VBQPPL (theo trình tự, thủ tục rút	Bộ Công Thương	Nhất trí sửa đổi Nghị định số 81/2018/NĐ-CP (theo trình tự, thủ tục rút gọn ban hành VBQPPL của Luật Ban hành VBQPPL)	Đã hoàn thành: Ngày 03/6/2026, Bộ Công Thương đã có Tờ trình số 4036/TTr-BCT trình Chính phủ

STT	Điều, khoản, điểm, tên văn bản đề xuất xử lý	Nội dung quy định được phản ánh không rõ ràng, có nhiều cách hiểu khác nhau, không hợp lý, không khả thi, gây khó khăn trong áp dụng, thực hiện pháp luật	Phương án xử lý được đề xuất	Cơ quan, tổ chức rà soát, phản ánh	Ý kiến của Bộ Công Thương về nội dung rà soát, phản ánh	Tình hình xử lý
	Thương mại về hoạt động xúc tiến thương mại.	của cơ sở y tế công lập, dịch vụ giáo dục của cơ sở công lập, cơ sở giáo dục nghề nghiệp công lập. Nội dung quy định mang tính chất liệt kê dẫn đến khả năng không đầy đủ, không hợp lý, không khả thi, gây khó khăn trong áp dụng, thực hiện pháp luật. Do vậy cần quy định theo hướng khái quát hơn.	gọn ban hành VBQPPL của Luật Ban hành VBQPPL)			nhiệm kỳ 2026-2031 Dự thảo Nghị định.
13.	Khoản 1 Điều 13 Nghị định số 81/2018/NĐ-CP ngày 22 tháng 5 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết Luật Thương mại về hoạt động xúc tiến thương mại.	Khoản 1 Điều 13 Nghị định số 81/2018/NĐ-CP hiện quy định: “Việc xác định trúng thưởng trong chương trình khuyến mại mang tính may rủi phải ... có sự chứng kiến của khách hàng ...” mà không nêu rõ sự chứng kiến của khách hàng là trực tiếp hay gián tiếp nên gây khó khăn trong quá trình thực hiện. Một số doanh nghiệp cho rằng việc tổ chức xác định trúng thưởng và quay, phát trực tuyến trên website/nền tảng mạng xã hội có sự theo dõi của khách hàng là đã đảm bảo thực hiện đúng theo quy định nêu trên.	C. Sửa đổi, bổ sung, thay thế, ban hành mới VBQPPL (theo trình tự, thủ tục rút gọn ban hành VBQPPL của Luật Ban hành VBQPPL)	Bộ Công Thương	Nhất trí sửa đổi Nghị định số 81/2018/NĐ-CP (theo trình tự, thủ tục rút gọn ban hành VBQPPL của Luật Ban hành VBQPPL)	Đã hoàn thành: Ngày 03/6/2026, Bộ Công Thương đã có Tờ trình số 4036/TTr-BCT trình Chính phủ nhiệm kỳ 2026-2031 Dự thảo Nghị định.
14.	Khoản 5 Điều 13 Nghị định số 81/2018/NĐ-CP ngày 22 tháng 5 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết Luật Thương mại về hoạt động xúc tiến thương mại.	Khoản 5 Điều 13 Nghị định số 81/2018/NĐ-CP quy định: “Giải thưởng không có người trúng thưởng của chương trình khuyến mại mang tính may rủi quy định tại Khoản 4 Điều này là giải thưởng trong trường hợp hết thời hạn trao thưởng nhưng không có người nhận hoặc không xác định được người trúng thưởng”. Trong thời gian qua, nhiều trường hợp doanh nghiệp trao giải thưởng cho khách hàng trúng thưởng quá thời hạn quy định do nguyên nhân từ phía khách hàng hoặc	C. Sửa đổi, bổ sung, thay thế, ban hành mới VBQPPL (theo trình tự, thủ tục rút gọn ban hành VBQPPL của Luật Ban	Bộ Công Thương	Nhất trí sửa đổi Nghị định số 81/2018/NĐ-CP (theo trình tự, thủ tục rút gọn ban hành VBQPPL của Luật Ban hành VBQPPL)	Đã hoàn thành: Ngày 03/6/2026, Bộ Công Thương đã có Tờ trình số 4036/TTr-BCT trình Chính phủ nhiệm kỳ 2026-2031 Dự thảo Nghị định.

STT	Điều, khoản, điểm, tên văn bản đề xuất xử lý	Nội dung quy định được phản ánh không rõ ràng, có nhiều cách hiểu khác nhau, không hợp lý, không khả thi, gây khó khăn trong áp dụng, thực hiện pháp luật	Phương án xử lý được đề xuất	Cơ quan, tổ chức rà soát, phản ánh	Ý kiến của Bộ Công Thương về nội dung rà soát, phản ánh	Tình hình xử lý
		nguyên nhân bất khả kháng theo quy định của pháp luật. Đặc biệt, trong giai đoạn dịch Covid – 19 bùng phát mạnh, nhiều tỉnh, thành phố phải thực hiện giãn cách xã hội thì việc trao giải thưởng cho khách hàng đúng trong thời hạn quy định tại khoản 1 Điều 21 Nghị định số 81/2018/NĐ-CP (trong vòng 45 ngày kể từ ngày kết thúc thời gian thực hiện khuyến mại) là rất khó khăn. Theo như quy định tại khoản 5 Điều 13 nêu trên, những giải thưởng trao cho khách hàng trúng thưởng quá thời hạn này sẽ là giải thưởng không có người trúng thưởng và doanh nghiệp sẽ phải trích 50% giá trị giải thưởng đã công bố vào ngân sách nhà nước cho dù đã trao được giải thưởng cho khách hàng. Như vậy, đây là một trong những bất cập, khó khăn của doanh nghiệp mặc dù các doanh nghiệp đã cố gắng trao giải thưởng và đảm bảo quyền lợi của khách hàng.	hành VBQPPL)			
15.	Khoản 2 Điều 5 Nghị định số 81/2018/NĐ-CP ngày 22 tháng 5 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết Luật Thương mại về hoạt động xúc tiến thương mại.	Khoản 2 Điều 5 Nghị định số 81/2018/NĐ-CP quy định Hàng hóa, dịch vụ dùng để khuyến mại không bao gồm rượu, xỏ sỏ, thuốc lá, thuốc chữa bệnh cho người kể cả các loại thuốc đã được phép lưu thông theo quy định của Bộ Y tế (trừ trường hợp khuyến mại cho thương nhân kinh doanh thuốc), hàng hóa, dịch vụ bị cấm lưu hành tại Việt Nam và các hàng hóa, dịch vụ bị cấm khuyến mại khác theo quy định của pháp luật. Nội dung quy định mang tính chất liệt kê dẫn đến khả năng không đầy đủ, không hợp lý, không khả thi, gây	C. Sửa đổi, bổ sung, thay thế, ban hành mới VBQPPL (theo trình tự, thủ tục rút gọn ban hành VBQPPL của Luật Ban	Bộ Công thương	Nhất trí sửa đổi Nghị định số 81/2018/NĐ-CP (theo trình tự, thủ tục rút gọn ban hành VBQPPL của Luật Ban hành VBQPPL)	Đã hoàn thành: Ngày 03/6/2026, Bộ Công Thương đã có Tờ trình số 4036/TTr-BCT trình Chính phủ nhiệm kỳ 2026-2031 Dự thảo Nghị định.

STT	Điều, khoản, điểm, tên văn bản đề xuất xử lý	Nội dung quy định được phản ánh không rõ ràng, có nhiều cách hiểu khác nhau, không hợp lý, không khả thi, gây khó khăn trong áp dụng, thực hiện pháp luật	Phương án xử lý được đề xuất	Cơ quan, tổ chức rà soát, phản ánh	Ý kiến của Bộ Công Thương về nội dung rà soát, phản ánh	Tình hình xử lý
		khó khăn trong áp dụng, thực hiện pháp luật. Do vậy cần quy định theo hướng khái quát hơn.	hành VBQPPL)			
16.	Khoản 8 Điều 29 Nghị định số 81/2018/NĐ-CP ngày 22 tháng 5 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết Luật Thương mại về hoạt động xúc tiến thương mại.	Hiện nay thủ tục đăng ký tổ chức hội chợ triển lãm thương mại đã được phân cấp cho UBND cấp tỉnh (quy định tại Nghị định số 146/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực công nghiệp và thương mại). Các thương nhân có thể cùng thực hiện thủ tục hành chính tại các tỉnh, thành phố khác nhau để đăng ký tổ chức hội chợ triển lãm thương mại trùng tên, chủ đề, thời gian, địa bàn thì việc tổ chức hiệp thương để lựa chọn thương nhân được xác nhận đăng ký tổ chức hội chợ đó là không khả thi. Do vậy, đề xuất sửa đổi khoản 8 Điều 29 quy định việc hiệp thương không áp dụng trong trường hợp đăng ký tổ chức hội chợ triển lãm thương mại tại nước ngoài.	C. Sửa đổi, bổ sung, thay thế, ban hành mới VBQPPL (theo trình tự, thủ tục rút gọn ban hành VBQPPL của Luật Ban hành VBQPPL)	Bộ Công thương	Nhất trí sửa đổi Nghị định số 81/2018/NĐ-CP (theo trình tự, thủ tục rút gọn ban hành VBQPPL của Luật Ban hành VBQPPL)	Đã hoàn thành: Ngày 03/6/2026, Bộ Công Thương đã có Tờ trình số 4036/TTr-BCT trình Chính phủ nhiệm kỳ 2026-2031 Dự thảo Nghị định.
17.	Mục 1B Phần VI Phụ lục III Nghị định số 69/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý ngoại thương	Quy định hình thức phê duyệt sản phẩm văn hóa là hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu theo giấy phép tại Mục 1B Phần VI Phụ lục III Nghị định số 69/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý ngoại thương là không tương thích, không phù hợp với pháp luật chuyên ngành. Điều này gây ra sự chồng chéo, không thống nhất về biện pháp quản lý giữa pháp luật quản lý ngoại thương và pháp luật quản lý hoạt động nghệ thuật biểu diễn dẫn đến nhiều phát sinh nhiều thủ tục phức tạp cho tổ chức, cá nhân doanh nghiệp khi tham gia hoạt	C. Sửa đổi, bổ sung, thay thế, ban hành mới VBQPPL (theo trình tự, thủ tục rút gọn ban hành VBQPPL của Luật Ban hành VBQPPL)	Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Việc quản lý sản phẩm văn hóa hiện vẫn đang được thực hiện theo quy định pháp luật quản lý hoạt động nghệ thuật biểu diễn. Bộ Công Thương đang trong quá trình sửa đổi Nghị định số 69/2018/NĐ-CP, theo đó sẽ phối hợp với Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch rà soát, cập nhật biện pháp quản lý	Đã hoàn thành: Bộ Công Thương đã có văn bản số 3959/BCT-XNK ngày 01/6/2026 báo cáo Thủ tướng Chính phủ về việc thống nhất với các ý kiến giải trình, tiếp thu của

STT	Điều, khoản, điểm, tên văn bản đề xuất xử lý	Nội dung quy định được phản ánh không rõ ràng, có nhiều cách hiểu khác nhau, không hợp lý, không khả thi, gây khó khăn trong áp dụng, thực hiện pháp luật	Phương án xử lý được đề xuất	Cơ quan, tổ chức rà soát, phản ánh	Ý kiến của Bộ Công Thương về nội dung rà soát, phản ánh	Tình hình xử lý
		động mua bán hàng hóa là bản ghi âm, ghi hình có nội dung biểu diễn nghệ thuật. Cần sửa đổi hình thức phê duyệt sản phẩm văn hóa là hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu theo giấy phép tại Mục 1B Phần VI Phụ lục III Nghị định số 69/2018/NĐ-CP theo hướng quy định điều kiện không vi phạm quy định cấm tại Nghị định số 144/2020/NĐ-CP để phù hợp với quy định quản lý chuyên ngành đối với sản phẩm là bản ghi âm, ghi hình có nội dung biểu diễn nghệ thuật			phù hợp với quy định hiện hành.	Thành viên Chính phủ đối với dự thảo Nghị định theo chỉ đạo của Chính phủ tại văn bản số 3846/VPCP-KTTH ngày 29/4/2026.
18.	Điểm b khoản 1 Điều 13 Nghị định số 69/2018/NĐ-CP	Điểm b khoản 1 Điều 13 Nghị định số 69/2018/NĐ-CP quy định: “b) Hàng hóa cấm xuất khẩu, cấm nhập khẩu; hàng hóa tạm ngừng xuất khẩu, tạm ngừng nhập khẩu; hàng hóa chưa được phép lưu hành, sử dụng tại Việt Nam; hàng hóa thuộc diện quản lý bằng biện pháp hạn ngạch xuất khẩu, hạn ngạch nhập khẩu, hạn ngạch thuế quan, giấy phép xuất khẩu, nhập khẩu, trừ trường hợp Giấy phép xuất khẩu, nhập khẩu tự động, thương nhân phải được Bộ Công Thương cấp Giấy phép kinh doanh tạm nhập, tái xuất”. Trên thực tế hiện nay có phát sinh vướng mắc, một mặt hàng khi kinh doanh tạm nhập, tái xuất phải xin giấy phép tại 2 bộ khác nhau, ví dụ: mặt hàng phân bón TNTX, Bộ Nông nghiệp đã cấp phép NK đối với phân bón chưa được phép lưu hành, sau đó, Bộ Công Thương tiếp tục cấp phép TNTX theo quy định tại Nghị định số 69/2018/NĐ-CP (hiện nay, thủ tục cấp phép kinh doanh tạm nhập, tái xuất đã	C Sửa đổi, bổ sung Nghị định số 69/2018/NĐ-CP theo hướng đối với mặt hàng kinh doanh tạm nhập, tái xuất đã có quy định cấp phép nhập khẩu với mục đích tạm nhập, tái xuất tại pháp luật chuyên ngành, thì	Bộ Công Thương, Bộ Nông nghiệp và Môi trường	Nhất trí sửa Nghị định số 69/2018/NĐ-CP	Đã hoàn thành: Bộ Công Thương đã có văn bản số 3959/BCT-XNK ngày 01/6/2026 báo cáo Thủ tướng Chính phủ về việc thống nhất với các ý kiến giải trình, tiếp thu của Thành viên Chính phủ đối với dự thảo Nghị định theo chỉ đạo của Chính phủ tại văn bản số 3846/VPCP-

STT	Điều, khoản, điểm, tên văn bản đề xuất xử lý	Nội dung quy định được phản ánh không rõ ràng, có nhiều cách hiểu khác nhau, không hợp lý, không khả thi, gây khó khăn trong áp dụng, thực hiện pháp luật	Phương án xử lý được đề xuất	Cơ quan, tổ chức rà soát, phản ánh	Ý kiến của Bộ Công Thương về nội dung rà soát, phản ánh	Tình hình xử lý
		được phân cấp về địa phương theo quy định tại Nghị định số 146/2025/NĐ-CP).	không cần cấp giấy phép kinh doanh tạm nhập, tái xuất theo quy định tại Nghị định số 69/2018/NĐ-CP.			KTTH ngày 29/4/2026.
19.	Khoản 4 Điều 44 Nghị định 69/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý ngoại thương	Căn cứ khoản 4 Điều 44 Nghị định 69/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý ngoại thương thì: “việc tiêu hủy các phế liệu, phế phẩm, phế thải (nếu có) chỉ được phép thực hiện sau khi có văn bản cho phép của Sở Tài nguyên và Môi trường (nay là Sở Nông nghiệp và Môi trường) và phải được thực hiện dưới sự giám sát của cơ quan Hải quan. Trường hợp không được phép hủy tại Việt Nam thì phải tái xuất theo chỉ định của bên đặt gia công”. Tuy nhiên việc tiêu hủy chất thải của các cơ sở là thường xuyên, việc “cho phép” thường xuyên như vậy không cần thiết và không phù hợp với chủ trương cắt giảm thủ tục hành chính của Thủ tướng Chính phủ, trong khi Luật bảo vệ môi trường và các văn bản hướng dẫn thi hành đã quy định rõ về việc quản lý chất thải. Mặt khác theo	C. Sửa đổi, bổ sung, thay thế, ban hành mới VBQPPL (theo trình tự, thủ tục rút gọn ban hành VBQPPL của Luật Ban hành VBQPPL)	Sở Tư pháp tỉnh Nghệ An	nhất trí - Nhóm B-BCT rà soát và có phương án xử lý phù hợp khi xây dựng NĐ thay thế NĐ 69/2018, theo đó sẽ quy định việc tiêu hủy phế liệu, phế phẩm, phế thải phải tuân thủ quy định của pháp luật hải quan và pháp luật bảo vệ môi trường	Đã hoàn thành: Bộ Công Thương đã có văn bản số 3959/BCT-XNK ngày 01/6/2026 báo cáo Thủ tướng Chính phủ về việc thống nhất với các ý kiến giải trình, tiếp thu của Thành viên Chính phủ đối với dự thảo Nghị định theo chỉ đạo của Chính phủ tại văn bản số

STT	Điều, khoản, điểm, tên văn bản đề xuất xử lý	Nội dung quy định được phản ánh không rõ ràng, có nhiều cách hiểu khác nhau, không hợp lý, không khả thi, gây khó khăn trong áp dụng, thực hiện pháp luật	Phương án xử lý được đề xuất	Cơ quan, tổ chức rà soát, phản ánh	Ý kiến của Bộ Công Thương về nội dung rà soát, phản ánh	Tình hình xử lý
		Luật bảo vệ môi trường đang tập trung vào tái chế, tái sử dụng việc tiêu hủy làm giảm tỷ lệ tái chế.				3846/VPCP-KTTH ngày 29/4/2026.
20.	Khoản 2, điều 18 Nghị định 69/2018/NĐ-CP	Nội dung: Tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài không được thực hiện hoạt động kinh doanh chuyển khẩu hàng hóa. Vướng mắc: - Cần cụ thể rõ loại tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài nào (tỷ lệ góp vốn là bao nhiêu). Khó khăn: - Tổ chức có vốn đầu tư nước ngoài không được kinh doanh chuyển khẩu gây khó khăn, cản trở, trong hoạt động kinh doanh toàn cầu của doanh nghiệp. Đề nghị sửa đổi theo hướng sau: Sửa đổi Khoản 2, điều 18 nghị định 69/2018/NĐ-CP với nội dung đề xuất như sau: - Phương án 1: Tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài được thực hiện hoạt động kinh doanh chuyển khẩu hàng hóa. - Phương án 2: Tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài với tỷ lệ góp vốn trên 50% không được thực hiện hoạt động kinh doanh chuyển khẩu hàng hóa	C. Sửa đổi, bổ sung, thay thế, ban hành mới VBQPPL (theo trình tự, thủ tục rút gọn ban hành VBQPPL của Luật Ban hành VBQPPL)	Tập đoàn Công nghiệp - Viễn thông quân đội		Đã hoàn thành: Bộ Công Thương đã có văn bản số 3959/BCT-XNK ngày 01/6/2026 báo cáo Thủ tướng Chính phủ về việc thống nhất với các ý kiến giải trình, tiếp thu của Thành viên Chính phủ đối với dự thảo Nghị định theo chỉ đạo của Chính phủ tại văn bản số 3846/VPCP-KTTH ngày 29/4/2026.

STT	Điều, khoản, điểm, tên văn bản đề xuất xử lý	Nội dung quy định được phản ánh không rõ ràng, có nhiều cách hiểu khác nhau, không hợp lý, không khả thi, gây khó khăn trong áp dụng, thực hiện pháp luật	Phương án xử lý được đề xuất	Cơ quan, tổ chức rà soát, phản ánh	Ý kiến của Bộ Công Thương về nội dung rà soát, phản ánh	Tình hình xử lý
21.	Nghị định số 67/2013/NĐ-CP ngày 27/6/2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tác hại của thuốc lá về kinh doanh thuốc lá và các Nghị định liên quan (Nghị định số 106/2017/NĐ-CP, Nghị định số 08/2018/NĐ-CP, Nghị định số 17/2020/NĐ-CP, Nghị định số 139/2025/NĐ-CP), Nghị định số 146/2025/NĐ-CP)	- Rà soát, nghiên cứu chỉnh sửa điều kiện cấp Giấy phép mua bán (phân phối, bán buôn, bán lẻ) sản phẩm thuốc lá (Điều 26); Hồ sơ đề nghị cấp Giấy phép mua bán thuốc lá (Điều 27); Thẩm quyền, trình tự thủ tục cấp Giấy phép mua bán sản phẩm thuốc lá (Điều 28); Quyền và nghĩa vụ của thương nhân được cấp Giấy phép mua bán sản phẩm thuốc lá (Điều 29); Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy phép mua bán sản phẩm thuốc lá (Điều 38); Cấp lại Giấy phép mua bán sản phẩm thuốc lá (Điều 39); Chế độ báo cáo (Điều 41); Trách nhiệm của Bộ Công Thương (Điều 45); Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (Điều 49) - Nội dung mâu thuẫn, chồng chéo: + Về nội dung quản lý chuyên ngành: Tiếp tục cắt giảm điều kiện kinh doanh, kèm theo hồ sơ, trình tự thủ tục theo chỉ đạo của cấp trên; + Về thẩm quyền: Nghị định số 139/2025/NĐ-CP, Nghị định số 146/2025/NĐ-CP đã quy định phân cấp: Đối với Giấy phép phân phối sản phẩm thuốc lá (UBND cấp tỉnh thực hiện cấp, cấp sửa đổi, bổ sung, cấp lại); Đối với Giấy phép bán lẻ sản phẩm thuốc lá (UBND cấp xã thực hiện cấp, cấp sửa đổi, bổ sung, cấp lại) cần chỉnh sửa đảm bảo tính thống nhất. + Nội dung về quản lý nhà nước: Chế độ báo cáo, trách nhiệm của cơ quan liên quan cần chỉnh sửa để phù hợp với quy định phân cấp. - Nghị định số 139/2025/NĐ-CP, Nghị định số 146/2025/NĐ-CP hết hiệu lực kể từ ngày 01/3/2027.	C. Sửa đổi, bổ sung, thay thế, ban hành mới VBQPPL (theo trình tự, thủ tục rút gọn ban hành VBQPPL của Luật Ban hành VBQPPL)	Bộ Công Thương	Bỏ ra khỏi nhóm A, thuộc phân cấp phân quyền Để đảm bảo đầy đủ hệ thống pháp luật đồng bộ, thống nhất, BCT phải xây dựng Nghị định thay thế hoặc sửa đổi, bổ sung các Nghị định hiện hành trước khi Nghị định 146, NĐ 139 hết hiệu lực	Đã hoàn thành: Ngày 18/5/2026, Chính phủ ban hành Nghị quyết số 66.18/2026/NQ-CP về phân quyền, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh. Về tổng thể Nghị định thay thế Nghị định số 67/2013/NĐ-CP, căn cứ các Nghị quyết của Chính phủ mới ban hành, Bộ Công Thương đang tiếp tục rà soát, hoàn thiện hồ sơ dự thảo Nghị định.

3. Kết quả xử lý nội dung quy định được phản ánh tạo gánh nặng chi phí tuân thủ; chưa có quy định hoặc có quy định của VBQPPL nhưng hạn chế việc đổi mới sáng tạo, phát triển động lực tăng trưởng mới, khơi thông nguồn lực, thúc đẩy tăng trưởng kinh tế và hội nhập quốc tế

Nhóm B: Nhóm nội dung cho ý kiến nhất trí nhưng đề xuất không áp dụng phương án, quy trình xử lý nêu tại khoản 1 Điều 4 Nghị quyết số 206/2025/QH15 (xử lý theo quy trình thông thường)

STT	Điều, khoản, điểm, tên văn bản đề xuất xử lý	Nội dung quy định được phản ánh tạo gánh nặng chi phí tuân thủ; chưa có quy định hoặc có quy định của VBQPPL nhưng hạn chế việc đổi mới sáng tạo, phát triển động lực tăng trưởng mới, khơi thông nguồn lực, thúc đẩy tăng trưởng kinh tế và hội nhập quốc tế	Phương án xử lý được đề xuất	Cơ quan, tổ chức rà soát, phản ánh	Ý kiến của Bộ Công Thương về nội dung rà soát, phản ánh	Tình hình xử lý
1	Khoản 5 Điều 27 Nghị định số 58/2025 - Quy mô diện tích khảo sát	Nội dung quy định về Quy mô diện tích khảo sát diện tích khu vực biển sử dụng để khảo sát tối đa 20 ha/MW, diện tích biểm để thực hiện dự án ĐGNK tối đa 05ha/MW.Sau khi nghiên cứu, khảo sát thì quy mô dự án khả thi triển khai có thể thấp hơn so với dự kiến ban đầu dẫn đến không phù hợp.	C. Sửa đổi, bổ sung, thay thế, ban hành mới VBQPPL (theo trình tự, thủ tục rút gọn ban hành VBQPPL của Luật Ban hành VBQPPL)	Tập đoàn Công nghiệp - Năng lượng Quốc gia Việt Nam	Không nhất trí Lý do: Quy định về diện tích khu vực biển để thực hiện dự án điện gió ngoài khơi được nghiên cứu, tham khảo kinh nghiệm quốc tế trong quá trình xây dựng Nghị định, phù hợp với điều kiện Việt Nam, đặc biệt là vấn đề quốc phòng, an ninh. Ngoài ra, hiện nay chưa có dự án điện gió ngoài khơi nào được triển khai, nên cần phải có đánh	Đã hoàn thành: Tại Nghị quyết số 253/2025/QH15 của Quốc hội về các cơ chế, chính sách tháo gỡ khó khăn phát triển năng lượng quốc gia giai đoạn 2026 – 2030

STT	Điều, khoản, điểm, tên văn bản đề xuất xử lý	Nội dung quy định được phản ánh tạo gánh nặng chi phí tuân thủ; chưa có quy định hoặc có quy định của VBQPPL nhưng hạn chế việc đổi mới sáng tạo, phát triển động lực tăng trưởng mới, khơi thông nguồn lực, thúc đẩy tăng trưởng kinh tế và hội nhập quốc tế	Phương án xử lý được đề xuất	Cơ quan, tổ chức rà soát, phản ánh	Ý kiến của Bộ Công Thương về nội dung rà soát, phản ánh	Tình hình xử lý
					giá trên thực tiễn.	

4. Tình hình xử lý quy định của VBQPPL không rõ ràng, có nhiều cách hiểu khác nhau, không hợp lý, không khả thi, gây khó khăn trong áp dụng, thực hiện pháp luật

Nhóm B: Nhóm nội dung cho ý kiến nhất trí nhưng đề xuất không áp dụng phương án, quy trình xử lý nêu tại khoản 1 Điều 4 Nghị quyết số 206/2025/QH15 (xử lý theo quy trình thông thường)

STT	Điều, khoản, điểm, tên văn bản đề xuất xử lý	Nội dung quy định được phản ánh không rõ ràng, có nhiều cách hiểu khác nhau, không hợp lý, không khả thi, gây khó khăn trong áp dụng, thực hiện pháp luật	Phương án xử lý được đề xuất	Cơ quan, tổ chức rà soát, phản ánh	Ý kiến của Bộ Công Thương về nội dung rà soát, phản ánh	Tình hình xử lý
1	Điểm đ, khoản 2, Điều 27 Nghị định số 67/2013/NĐ-CP ngày 27/6/2013 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tác hại của thuốc lá về kinh doanh thuốc lá được sửa đổi, bổ sung bởi khoản 12 Điều 1 Nghị định 106/2017/NĐ-	Theo quy định tại điểm đ, khoản 2, Điều 27 sửa đổi, bổ sung bởi khoản 12 Điều 1 Nghị định 106/2017/NĐ-CP yêu cầu trong Hồ sơ đề nghị cấp Giấy phép bán buôn sản phẩm thuốc lá có: “Báo cáo kết quả kinh doanh của doanh nghiệp (đối với trường hợp xin cấp lại, cấp sửa đổi, bổ sung giấy phép)” là không hợp lý, gây khó khăn trong áp dụng, thực hiện pháp luật. Do trong quá trình hoạt động, các doanh nghiệp bán buôn thường xuyên cập nhật, bổ sung các nhà cung cấp sản phẩm thuốc lá, thương nhân phân phối sản phẩm thuốc lá; do đó hồ sơ cấp sửa đổi, bổ sung giấy phép mua bán thuốc lá yêu cầu có báo	C. Sửa đổi, bổ sung, thay thế, ban hành mới VBQPPL (theo trình tự, thủ tục rút gọn ban hành VBQPPL của Luật Ban hành VBQPPL)	Sở Tư pháp tỉnh Bắc Ninh	chuyển 2B Bộ Công Thương đã đề xuất cắt giảm báo cáo này trong phương án cắt giảm thủ tục hành chính. Đồng thời, bỏ thủ tục này trong dự thảo nghị định kinh doanh thuốc lá thay thế nghị định số 67/2013/nd- cp.	Đã hoàn thành: Ngày 18/5/2026, Chính phủ ban hành Nghị quyết số 66.18/2026/NQ-CP về phân quyền, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh. Về tổng thể Nghị định thay thế

STT	Điều, khoản, điểm, tên văn bản đề xuất xử lý	Nội dung quy định được phản ánh không rõ ràng, có nhiều cách hiểu khác nhau, không hợp lý, không khả thi, gây khó khăn trong áp dụng, thực hiện pháp luật	Phương án xử lý được đề xuất	Cơ quan, tổ chức rà soát, phản ánh	Ý kiến của Bộ Công Thương về nội dung rà soát, phản ánh	Tình hình xử lý
	CP ngày 14/9/2017 của Chính phủ Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 67/2013/NĐ-CP	cáo kết quả kinh doanh là không cần thiết, dườn dà. Chỉ quy định “Báo cáo kết quả kinh doanh của doanh nghiệp đối với trường hợp xin cấp lại khi Giấy phép mua bán sản phẩm thuốc lá đã được cấp hết thời hạn hiệu lực” trong hồ sơ đề nghị cấp Giấy phép bán buôn sản phẩm thuốc lá.				Nghị định số 67/2013/NĐ-CP, căn cứ các Nghị quyết của Chính phủ mới ban hành, Bộ Công Thương tiếp tục rà soát, hoàn thiện hồ sơ dự thảo Nghị định.
2	- Tại khoản 2 Điều 14 Nghị định số 99/2020/NĐ-CP quy định: Phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng đối với thương nhân bán lẻ xăng dầu tại cơ sở không có Giấy chứng nhận cửa hàng đủ điều kiện bán lẻ xăng dầu, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác. - Tại điểm b khoản 3 Điều 20 Nghị định số 99/2020/NĐ-CP quy định: Phạt từ 40.000.000 đồng đến 60.000.000 đồng đối	Thương nhân bán lẻ xăng dầu có giấy chứng nhận cửa hàng đủ điều kiện bán lẻ xăng dầu hết hiệu lực thì sẽ bị xử phạt theo chế tài nào trong 02 chế tài nêu ở bên.	C. Sửa đổi, bổ sung, thay thế, ban hành mới VBQPPL (theo trình tự, thủ tục rút gọn ban hành VBQPPL của Luật Ban hành VBQPPL)	Tập đoàn xăng dầu Việt Nam	Trường hợp thương nhân bán lẻ xăng dầu có Giấy chứng nhận cửa hàng đủ điều kiện bán lẻ xăng dầu hết hiệu lực thì sẽ bị xử phạt theo quy định tại điểm b khoản 3 Điều 20 Nghị định số 99/2020/NĐ-CP sửa đổi. Nhất trí: Việc xây dựng Nghị định sửa đổi, bổ sung Nghị định số 99/2020/NĐ-CP sửa đổi thực hiện theo Kế hoạch triển khai thi hành Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xử lý vi phạm hành chính của Thủ tướng Chính phủ.	Đã hoàn thành: Đã trình Chính phủ theo Tờ trình số 2214/TTr-BCT ngày 31/3/2026

STT	Điều, khoản, điểm, tên văn bản đề xuất xử lý	Nội dung quy định được phản ánh không rõ ràng, có nhiều cách hiểu khác nhau, không hợp lý, không khả thi, gây khó khăn trong áp dụng, thực hiện pháp luật	Phương án xử lý được đề xuất	Cơ quan, tổ chức rà soát, phản ánh	Ý kiến của Bộ Công Thương về nội dung rà soát, phản ánh	Tình hình xử lý
	với một trong các hành vi vi phạm sau đây: b) Kinh doanh xăng dầu khi Giấy phép kinh doanh xăng dầu được cấp đã hết hiệu lực”.					
3	Khoản 9 Điều 47 Nghị định số 87/2018/NĐ-CP ngày 15/6/2018 của Chính phủ về kinh doanh khí	Khoản 9 Điều 47 Nghị định số 87/2018/NĐ-CP quy định: “Định kỳ hàng năm cơ sở kinh doanh khí tự tổ chức huấn luyện hoặc thuê tổ chức huấn luyện thực hiện việc huấn luyện kỹ thuật an toàn cho người lao động”. Tuy nhiên, các cửa hàng kinh doanh khí trên địa bàn tỉnh gặp khó khăn trong việc tự tổ chức và thuê tổ chức huấn luyện thực hiện việc huấn luyện kỹ thuật an toàn cho người lao động đảm bảo, hợp pháp.	C. Sửa đổi, bổ sung, thay thế, ban hành mới VBQPPL (theo trình tự, thủ tục rút gọn ban hành VBQPPL của Luật Ban hành VBQPPL)	Sở Tư pháp tỉnh Tuyên Quang	Cục đã đề xuất đưa vào dự thảo Thay thế Nghị định 87/2018/NĐ-CP: “Cơ sở kinh doanh khí tự tổ chức huấn luyện hoặc thuê tổ chức huấn luyện thực hiện việc huấn luyện kỹ thuật an toàn cho người lao động. Việc thực hiện huấn luyện kỹ thuật an toàn định kỳ được thực hiện 02 năm/lần”.	Đã hoàn thành: Ngày 03/02/2026, Bộ Công Thương có Tờ trình số 767/TTr-BCT gửi Thủ tướng Chính phủ Giải trình tiếp thu ý kiến Thành viên Chính phủ và báo cáo Thủ tướng Chính phủ xem xét ký ban hành Nghị định.
4	Nghị định 99/2020/NĐ-CP ngày 26/8/2020 quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực dầu khí, kinh	Đề nghị sửa đổi “Biện pháp khắc phục hậu quả: yêu cầu buộc nộp lại số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi phạm tại Nghị định 99/2020/NĐ-CP” đối với trường hợp Doanh nghiệp thiếu Giấy phép theo quy định Tại thời điểm nguồn cung hàng hóa xăng dầu khan hiếm, doanh nghiệp phân phối và đại lý	C. Sửa đổi, bổ sung, thay thế, ban hành mới VBQPPL (theo trình tự, thủ tục rút	Sở Tư pháp tỉnh Tuyên Quang	Sửa đổi, bổ sung Nghị định số 99/2020/NĐ-CP sửa đổi theo Kế hoạch triển khai thi hành Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xử lý vi phạm hành chính của Thủ tướng Chính phủ.	Đã hoàn thành: Đã trình Chính phủ theo Tờ trình số 2214/TTr-BCT ngày 31/3/2026

STT	Điều, khoản, điểm, tên văn bản đề xuất xử lý	Nội dung quy định được phản ánh không rõ ràng, có nhiều cách hiểu khác nhau, không hợp lý, không khả thi, gây khó khăn trong áp dụng, thực hiện pháp luật	Phương án xử lý được đề xuất	Cơ quan, tổ chức rà soát, phản ánh	Ý kiến của Bộ Công Thương về nội dung rà soát, phản ánh	Tình hình xử lý
	doanh xăng dầu và khí	bán lẻ của doanh nghiệp đã nhanh chóng thực hiện giải pháp để đảm bảo cung cấp xăng dầu, hoạt động kinh doanh đầy đủ sổ sách kế toán, hóa đơn chứng từ, chịu trách nhiệm về nguồn gốc xuất xứ hàng hóa và các hóa đơn chứng từ hợp pháp trước Nhà nước và pháp luật; không thu lợi bất hợp pháp từ thực hiện kinh doanh buôn bán hàng giả, hàng cấm, hàng kém chất lượng ảnh hưởng quyền lợi người tiêu dùng mà chỉ cấp chậm hoặc chưa có Giấy xác nhận đủ điều kiện làm đại lý bán lẻ xăng dầu theo quy định do hoàn cảnh khách quan mà bị xử phạt vi phạm hành chính buộc phải nộp lại số lợi bất hợp pháp tại Nghị định số 99/2020/NĐ-CP gây ảnh hưởng rất lớn đến hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp. Đến khi Cơ quan chức năng kiểm tra đã xử phạt vi phạm hành chính đối với Doanh nghiệp do ký Hợp đồng đại lý với đại lý bán lẻ xăng dầu không đáp ứng đủ điều kiện, yêu cầu buộc nộp lại số lợi bất hợp pháp có được đối với hành vi trên; điều này gây rất nhiều khó khăn cho doanh nghiệp thậm chí là “bất khả thi” trong hoàn cảnh như vậy phải vừa tìm đại lý đồng thời làm thủ tục thay đổi cho phù hợp. Trong tất cả các văn bản quy phạm pháp luật ở các lĩnh vực về xử phạt vi phạm hành chính với hành vi thiếu thủ tục hành chính không phải là việc thu lợi bất hợp pháp nên không	gọn ban hành VBQPPL của Luật Ban hành VBQPPL)			

STT	Điều, khoản, điểm, tên văn bản đề xuất xử lý	Nội dung quy định được phản ánh không rõ ràng, có nhiều cách hiểu khác nhau, không hợp lý, không khả thi, gây khó khăn trong áp dụng, thực hiện pháp luật	Phương án xử lý được đề xuất	Cơ quan, tổ chức rà soát, phản ánh	Ý kiến của Bộ Công Thương về nội dung rà soát, phản ánh	Tình hình xử lý
		quy định biện pháp khắc phục hậu quả: buộc nộp lại số lợi bất hợp pháp, chỉ duy nhất có Nghị định số 99/2020/NĐ-CP là quy định biện pháp khắc phục hậu quả: buộc nộp lại số lợi bất hợp pháp đối với hành vi thiếu Giấy phép theo quy định. Hơn nữa, việc quy định biện pháp khắc phục hậu quả: buộc nộp lại số lợi bất hợp pháp đối với hành vi thiếu Giấy phép theo quy định không phù hợp quy định tại Điều 37 Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012 và mâu thuẫn với Điều 4b Nghị định số 99/2020/NĐ-CP (được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 17/2022/NĐ-CP).				
5	Khoản 3 Điều 38 Nghị định 87/2018/NĐ-CP ngày 15/6/2018 của Chính phủ về kinh doanh khí	Tại khoản 3, Điều 38 Nghị định số 87/2018/NĐ-CP quy định hồ sơ đề nghị cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện thương nhân kinh doanh mua bán LPG/LNG/CNG cần “Bản sao Giấy chứng nhận kết quả kiểm định kỹ thuật an toàn lao động bồn chứa”, đề nghị sửa thành “Bản sao Giấy chứng nhận kết quả kiểm định kỹ thuật an toàn lao động bồn chứa (nếu có)”, vì đối với thương nhân kinh doanh mua bán LPG chỉ có chai LPG hoặc thuê chai LPG, không có hồ sơ về bồn chứa. Đề nghị sửa đổi khoản 3 Điều 38 Nghị định số 87/2018/NĐ-CP.	C. Sửa đổi, bổ sung, thay thế, ban hành mới VBQPPL (theo trình tự, thủ tục rút gọn ban hành VBQPPL của Luật Ban hành VBQPPL)	Sở Tư pháp tỉnh Hà Tĩnh	Ngày 08/7/2025, Bộ Công Thương đã có Tờ trình số 5044/TTr-BCT gửi Chính phủ về dự thảo Nghị định thay thế Nghị định số 87/2018/NĐ-CP ngày 15 tháng 6 năm 2018 của Chính phủ về kinh doanh khí. Theo đó, dự thảo Nghị định đã phân loại rõ loại hình thương nhân kinh mua bán khí và thương nhân kinh doanh LPG chai. Như vậy, dự thảo Nghị định đã xử lý vấn đề được phản ánh	Đã hoàn thành: Ngày 03/02/2026, Bộ Công Thương có Tờ trình số 767/TTr-BCT gửi Thủ tướng Chính phủ Giải trình tiếp thu ý kiến Thành viên Chính phủ và báo cáo Thủ tướng Chính phủ xem xét ký ban hành Nghị định.

STT	Điều, khoản, điểm, tên văn bản đề xuất xử lý	Nội dung quy định được phản ánh không rõ ràng, có nhiều cách hiểu khác nhau, không hợp lý, không khả thi, gây khó khăn trong áp dụng, thực hiện pháp luật	Phương án xử lý được đề xuất	Cơ quan, tổ chức rà soát, phản ánh	Ý kiến của Bộ Công Thương về nội dung rà soát, phản ánh	Tình hình xử lý
6	Khoản 5, Điều 37; khoản 4, Điều 38; khoản 3, Điều 39 Nghị định số 87/2018/NĐ-CP ngày 15/6/2018 của Chính phủ về kinh doanh khí	Thành phần tài liệu chứng minh đáp ứng các điều kiện về phòng cháy và chữa cháy trong hồ sơ đề nghị cấp giấy chứng nhận của thương nhân chưa được hướng dẫn chi tiết. Hiện nay theo quy định tại Nghị định 105/2025/NĐ-CP ngày 15/5/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành luật phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ, theo đó tại Điều 4: Hồ sơ về phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ, quy định 14 danh mục hồ sơ. Tuy nhiên không có hướng dẫn của Bộ Công Thương về các danh mục hồ sơ cụ thể trong phần tài liệu chứng minh đáp ứng các điều kiện về phòng cháy và chữa cháy được quy định tại Nghị định 87/2018/NĐ-CP. Do đó, đề nghị Bộ Công Thương sớm nghiên cứu, ban hành hướng dẫn để doanh nghiệp, chính quyền địa phương thực hiện các thủ tục hành chính đảm bảo, thông suốt.	B. Hướng dẫn áp dụng VBQPPL theo quy định tại Điều 61 Luật Ban hành VBQPPL năm 2025	Sở Tư pháp tỉnh Hà Tĩnh	Nhất trí Ngày 08/7/2025, Bộ Công Thương đã có Tờ trình số 5044/TTr-BCT gửi Chính phủ về dự thảo Nghị định thay thế Nghị định số 87/2018/NĐ-CP ngày 15 tháng 6 năm 2018 của Chính phủ về kinh doanh khí. Theo đó, đối với tài liệu chứng minh đáp ứng điều kiện phòng cháy và chữa cháy đã quy định rõ: Bản sao tài liệu đáp ứng các điều kiện về phòng cháy và chữa cháy gồm: Văn bản chấp thuận kết quả nghiệm thu về phòng cháy và chữa cháy của cơ quan Cảnh sát phòng cháy và chữa cháy hoặc Biên bản kiểm tra về phòng cháy và chữa cháy định kỳ gần nhất của cơ quan có thẩm quyền trong quản lý về phòng cháy và chữa cháy.	Đã hoàn thành: Ngày 03/02/2026, Bộ Công Thương có Tờ trình số 767/TTr-BCT gửi Thủ tướng Chính phủ Giải trình tiếp thu ý kiến Thành viên Chính phủ và báo cáo Thủ tướng Chính phủ xem xét ký ban hành Nghị định.
7	Điều 63 Nghị định số 98/2020/NĐ-CP ngày 26/8/2020 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong hoạt động thương mại, sản xuất, buôn bán hàng giả,	Điều 63 Nghị định 98/2020/NĐ-CP quy định “Điều 63. Hành vi vi phạm về thông tin và giao dịch trên website thương mại điện tử hoặc ứng dụng di động”. Hầu hết các hành vi vi phạm tại Điều này đều quy định cụ thể, thống nhất với tên Điều (các hành vi vi phạm trên nền tảng website thương mại điện tử hoặc ứng dụng di động). Tuy nhiên, tại điểm	C. Sửa đổi, bổ sung, thay thế, ban hành mới VBQPPL (theo trình tự, thủ tục rút gọn ban hành	Sở Tư pháp tỉnh Hà Tĩnh	Xây dựng Nghị định thay thế Nghị định số 98/2020/NĐ-CP sửa đổi theo Kế hoạch triển khai thi hành Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xử lý vi phạm hành chính của Thủ tướng Chính phủ. Dự kiến trình Chính phủ tháng 9/2025	Đã hoàn thành: Ngày 12/5/2025, Bộ Công Thương có văn bản số 309/BC-BCT gửi Văn phòng Chính phủ về việc hoàn thiện dự thảo

STT	Điều, khoản, điểm, tên văn bản đề xuất xử lý	Nội dung quy định được phản ánh không rõ ràng, có nhiều cách hiểu khác nhau, không hợp lý, không khả thi, gây khó khăn trong áp dụng, thực hiện pháp luật	Phương án xử lý được đề xuất	Cơ quan, tổ chức rà soát, phản ánh	Ý kiến của Bộ Công Thương về nội dung rà soát, phản ánh	Tình hình xử lý
	hàng cấm và bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng	c khoản 2 Điều 63 Nghị định 98/2020/NĐ-CP quy định phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng đối với hành vi: “Cung cấp thông tin hoặc kinh doanh hàng hóa, dịch vụ không đủ điều kiện kinh doanh hoặc không đáp ứng các quy định của pháp luật về kinh doanh hàng hóa, dịch vụ đó trên môi trường internet”. Tại điểm b khoản 3 Điều 63 Nghị định 98/2020/NĐ-CP quy định phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 20.000.000 đồng đối với hành vi: “Cung cấp thông tin, kinh doanh hoặc buôn bán hàng giả, hàng hóa, dịch vụ xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ hoặc hàng hóa, dịch vụ cấm kinh doanh trên môi trường internet”. Theo định nghĩa tại các văn bản quy định về hoạt động thương mại điện tử hiện hành, môi trường internet không chỉ bao gồm website thương mại điện tử hoặc ứng dụng di động. Do đó, chưa có sự thống nhất giữa tên Điều và hành vi vi phạm cụ thể. Do đó, đề nghị xem xét sửa tên Điều 63 thành “Hành vi vi phạm về thông tin và giao dịch trên website thương mại điện tử, ứng dụng di động hoặc môi trường internet”.	VBQPPL của Luật Ban hành VBQPPL)			Nghị định của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong hoạt động thương mại, sản xuất, buôn bán hàng giả, hàng cấm và bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng gửi Thủ tướng Chính phủ.
8	Tại điểm h khoản 1 và điểm i khoản 2 Điều 10 Nghị định số 113/2017/NĐ-CP ngày 09/10/2017 của	“Bản sao hồ sơ huấn luyện an toàn hóa chất theo quy định tại khoản 4 Điều 34 của Nghị định này” Tại điểm đ khoản 1 và điểm h khoản 2 Điều 9 Nghị định số 113/2017/NĐ-CP quy định điều kiện cấp Giấy chứng nhận	C. Sửa đổi, bổ sung, thay thế, ban hành mới VBQPPL	Sở Tư pháp tỉnh Cà Mau	Nhất trí-BCT rà soát và có phương án xử lý phù hợp khi xây dựng ND thay thế ND 113/2017	Đã hoàn thành: Đã được thay thế bởi Nghị định số 26/2026/NĐ-CP..

STT	Điều, khoản, điểm, tên văn bản đề xuất xử lý	Nội dung quy định được phản ánh không rõ ràng, có nhiều cách hiểu khác nhau, không hợp lý, không khả thi, gây khó khăn trong áp dụng, thực hiện pháp luật	Phương án xử lý được đề xuất	Cơ quan, tổ chức rà soát, phản ánh	Ý kiến của Bộ Công Thương về nội dung rà soát, phản ánh	Tình hình xử lý
	Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật hóa chất	đủ điều kiện sản xuất, kinh doanh hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong lĩnh vực công nghiệp là: “Các đối tượng quy định tại Điều 32 của Nghị định này phải được huấn luyện an toàn hóa chất”. Do đó, khi thẩm định thực tế tại cơ sở sản xuất, kinh doanh hóa chất, Sở Công Thương sẽ kiểm tra hồ sơ huấn luyện an toàn hóa chất của đơn vị theo quy định. Vì vậy, khi nộp hồ sơ, doanh nghiệp không cần nộp toàn bộ hồ sơ huấn luyện an toàn hóa chất theo khoản 4 Điều 34 Nghị định 113/2017/NĐ-CP, để giảm bớt các thành phần hồ sơ khi làm thủ tục cấp Giấy chứng nhận; ngoài ra, tại khoản 5 Điều 34 Nghị định số 113/2017/NĐ-CP đã quy định: “Tổ chức, cá nhân có trách nhiệm lưu giữ đầy đủ hồ sơ quy định tại khoản 4 Điều này trong thời gian 03 năm và xuất trình khi cơ quan quản lý nhà nước yêu cầu”. Đối với hồ sơ cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất, kinh doanh hóa chất - Kiến nghị bổ sung thành phần hồ sơ đề nghị cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất, kinh doanh hóa chất vào khoản 1 và khoản 2 Điều 10 của Nghị định 113/2017/NĐ-CP: “Bản sao Quyết định phê duyệt Kế hoạch phòng ngừa, ứng phó sự cố hóa chất của cơ quan có thẩm quyền hoặc Quyết định ban hành Biện pháp phòng ngừa, ứng phó sự cố hóa chất của dự án”. - Lý do,	(theo trình tự, thủ tục rút gọn ban hành VBQPPL của Luật Ban hành VBQPPL)			

STT	Điều, khoản, điểm, tên văn bản đề xuất xử lý	Nội dung quy định được phản ánh không rõ ràng, có nhiều cách hiểu khác nhau, không hợp lý, không khả thi, gây khó khăn trong áp dụng, thực hiện pháp luật	Phương án xử lý được đề xuất	Cơ quan, tổ chức rà soát, phản ánh	Ý kiến của Bộ Công Thương về nội dung rà soát, phản ánh	Tình hình xử lý
		theo quy định tại khoản 2 Điều 20 và điểm a khoản 1 Điều 21 của Nghị định số 113/2017/NĐ-CP quy định: Chủ đầu tư dự án sản xuất, kinh doanh, cất giữ và sử dụng hóa chất phải xây dựng Kế hoạch/Biện pháp phòng ngừa, ứng phó sự cố hóa chất trước khi dự án chính thức đưa vào hoạt động. Do đó, để Sở Công Thương có cơ sở thẩm định và theo dõi, quản lý hoạt động của doanh nghiệp trên địa bàn./.				
9	Khoản 4 Điều 44 Nghị định 69/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý ngoại thương	Căn cứ khoản 4 Điều 44 Nghị định 69/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý ngoại thương thì: “việc tiêu hủy các phế liệu, phế phẩm, phế thải (nếu có) chỉ được phép thực hiện sau khi có văn bản cho phép của Sở Tài nguyên và Môi trường (nay là Sở Nông nghiệp và Môi trường) và phải được thực hiện dưới sự giám sát của cơ quan Hải quan. Trường hợp không được phép hủy tại Việt Nam thì phải tái xuất theo chỉ định của bên đặt gia công”. Tuy nhiên việc tiêu hủy chất thải của các cơ sở là thường xuyên, việc “cho phép” thường xuyên như vậy không cần thiết và không phù hợp với chủ trương cắt giảm thủ tục hành chính của Thủ tướng Chính phủ, trong khi Luật bảo vệ môi trường và các văn bản hướng dẫn thi hành đã quy định rõ về việc quản lý chất thải. Mặt	C. Sửa đổi, bổ sung, thay thế, ban hành mới VBQPPL (theo trình tự, thủ tục rút gọn ban hành VBQPPL của Luật Ban hành VBQPPL)	Sở Tư pháp tỉnh Nghệ An	nhất trí - Nhóm B-BCT rà soát và có phương án xử lý phù hợp khi xây dựng NĐ thay thế NĐ 69/2018, theo đó sẽ quy định việc tiêu hủy phế liệu, phế phẩm, phế thải phải tuân thủ quy định của pháp luật hải quan và pháp luật bảo vệ môi trường	Đã hoàn thành: Bộ Công Thương đã có văn bản số 3959/BCT-XNK ngày 01/6/2026 báo cáo Thủ tướng Chính phủ về việc thông nhất với các ý kiến giải trình, tiếp thu của Thành viên Chính phủ đối với dự thảo Nghị định theo chỉ đạo của Chính phủ tại văn bản số 3846/VPCP-

STT	Điều, khoản, điểm, tên văn bản đề xuất xử lý	Nội dung quy định được phản ánh không rõ ràng, có nhiều cách hiểu khác nhau, không hợp lý, không khả thi, gây khó khăn trong áp dụng, thực hiện pháp luật	Phương án xử lý được đề xuất	Cơ quan, tổ chức rà soát, phản ánh	Ý kiến của Bộ Công Thương về nội dung rà soát, phản ánh	Tình hình xử lý
		khác theo Luật bảo vệ môi trường đang tập trung vào tái chế, tái sử dụng việc tiêu hủy làm giảm tỷ lệ tái chế.				KTTH ngày 29/4/2026.
10	Điểm c khoản 1 Điều 14; Khoản 1 Điều 15; Khoản 1 Điều 16; Khoản 1 Điều 17; Khoản 1 Điều 19 Nghị định số 99/2020/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 17/2022/NĐ-CP	Theo các quy định tại Điểm c khoản 1 Điều 14; Khoản 1 Điều 15; Khoản 1 Điều 16; Khoản 1 Điều 17; Khoản 1 Điều 19 có nội dung: "...sử dụng người quản lý hoặc nhân viên trực tiếp kinh doanh tại cửa hàng bán lẻ xăng dầu không được đào tạo, huấn luyện nghiệp vụ về phòng cháy, chữa cháy và bảo vệ môi trường theo quy định". Các quy định trên còn chưa phù hợp nếu có 1 trong 2 chứng chỉ trên thì không áp dụng xử phạt được. Ban hành định quy định rõ ràng bày bán số lượng bao nhiêu LPG chai là phải có Giấy chứng nhận đủ điều kiện cửa hàng bán lẻ LPG chai và chế tài xử phạt cho rõ ràng tránh ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của người kinh doanh.	C. Sửa đổi, bổ sung, thay thế, ban hành mới VBQPPL (theo trình tự, thủ tục rút gọn ban hành VBQPPL của Luật Ban hành VBQPPL)	Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn	Sửa đổi, bổ sung Nghị định số 99/2020/NĐ-CP sửa đổi theo Kế hoạch triển khai thi hành Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xử lý vi phạm hành chính của Thủ tướng Chính phủ	Đã hoàn thành: Đã trình Chính phủ theo Tờ trình số 2214/TTr-BCT ngày 31/3/2026
11	Tại điểm c khoản 4 Điều 23; điểm b khoản 2 Điều 24 Nghị định số 99/2020/NĐ-CP ngày 26/8/2020 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực dầu khí, kinh	Tại điểm c khoản 4 Điều 23; điểm b khoản 2 Điều 24 quy định Việc xử phạt vi phạm hành chính đối với thương nhân có hành vi ký hợp đồng đại lý xăng dầu với thương nhân không đủ điều kiện làm đại lý xăng dầu theo quy định (điểm c khoản 4 Điều 23 Nghị định 99/2020/NĐ-CP) và hành vi ký hợp đồng nhượng quyền bán lẻ xăng dầu với thương nhân nhận quyền bán lẻ xăng dầu không đủ điều kiện theo quy định (điểm b khoản 2 Điều		Sở Tư pháp tỉnh Quảng Ngãi	Đưa vào Phụ lục 2B cùng nhóm sửa Nghị định 99 Nhất trí-BCT rà soát, sửa đổi, bổ sung Nghị định số 99/2020/NĐ-CP sửa đổi theo Kế hoạch triển khai thi hành Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xử lý vi phạm hành chính của Thủ tướng Chính phủ	Đã hoàn thành: Đã trình Chính phủ theo Tờ trình số 2214/TTr-BCT ngày 31/3/2026

STT	Điều, khoản, điểm, tên văn bản đề xuất xử lý	Nội dung quy định được phản ánh không rõ ràng, có nhiều cách hiểu khác nhau, không hợp lý, không khả thi, gây khó khăn trong áp dụng, thực hiện pháp luật	Phương án xử lý được đề xuất	Cơ quan, tổ chức rà soát, phản ánh	Ý kiến của Bộ Công Thương về nội dung rà soát, phản ánh	Tình hình xử lý
	doanh xăng dầu và khí	24 Nghị định 99/2020/NĐ-CP) gây bất lợi cho một số doanh nghiệp nhằm hợp tác lâu dài với đơn vị phân phối và cung cấp xăng dầu cho đại lý/thương nhân nhận quyền bán lẻ chưa đủ điều kiện nhằm mục đích nghiệm thu, kiểm định thiết bị cột bơm xăng dầu để cửa hàng trực thuộc được cấp Giấy chứng nhận cửa hàng đủ điều kiện bán lẻ xăng dầu theo quy định nên các doanh nghiệp sẽ thực hiện ký hợp đồng đại lý; đồng thời kể từ thời điểm ký hợp đồng đến thời điểm các thương nhân có Giấy chứng nhận đủ điều kiện Công ty không thực hiện xuất bán xăng dầu cho các đại lý/thương nhân nhận quyền bán lẻ xăng dầu theo giá đại lý theo hợp đồng mua bán nên việc xử phạt đối với hành vi này đôi lúc tính khả thi trên thực tế chưa cao				
12	- Khoản 1, khoản 2 Điều 43 Nghị định số 146/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định: “1. Nhiệm vụ, quyền hạn của Bộ Công Thương về cấp giấy phép hoạt động điện lực lĩnh vực phân phối điện quy định tại điểm c khoản 1 Điều	Điểm g khoản 2 Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2025 quy định: “g) Những vấn đề liên quan đến phạm vi từ 02 đơn vị hành chính cấp xã trở lên thì thuộc thẩm quyền giải quyết của chính quyền địa phương cấp tỉnh, những vấn đề liên quan đến phạm vi từ 02 đơn vị hành chính cấp tỉnh trở lên thì thuộc thẩm quyền giải quyết của cơ quan nhà nước ở trung ương, trừ trường hợp luật, nghị quyết của Quốc hội có quy định khác. Căn cứ tình hình thực tiễn, cơ quan nhà nước có thẩm quyền ở trung ương giao cho chính quyền địa	C. Sửa đổi, bổ sung, thay thế, ban hành mới VBQPPL (theo trình tự, thủ tục rút gọn ban hành VBQPPL của Luật Ban hành VBQPPL)	Bộ Công Thương	Bộ Công Thương sẽ ban hành văn bản hướng dẫn trong năm 2025 theo Điều 61 của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật và điểm a khoản 1 Điều 4 Nghị quyết số 206/2025/QH15 để xử lý kiến nghị này	Đã hoàn thành: Ngày 27/5/2026, Bộ Công Thương có Báo cáo số 359/BC-BCT báo cáo Chính phủ, đồng kính gửi Phó Thủ tướng CP Phạm Gia Túc về việc thực hiện ý kiến chỉ đạo của Phó thủ

STT	Điều, khoản, điểm, tên văn bản đề xuất xử lý	Nội dung quy định được phản ánh không rõ ràng, có nhiều cách hiểu khác nhau, không hợp lý, không khả thi, gây khó khăn trong áp dụng, thực hiện pháp luật	Phương án xử lý được đề xuất	Cơ quan, tổ chức rà soát, phản ánh	Ý kiến của Bộ Công Thương về nội dung rà soát, phản ánh	Tình hình xử lý
	22 Nghị định số 61/2025/NĐ-CP do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh thực hiện”; “2. Nhiệm vụ, quyền hạn của Bộ Công Thương về cấp giấy phép hoạt động điện lực lĩnh vực bán buôn điện, bán lẻ điện quy định tại điểm d và điểm e khoản 1 Điều 22 Nghị định số 61/2025/NĐ-CP do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh thực hiện”	phương của một trong các đơn vị hành chính cấp tỉnh có liên quan chủ trì giải quyết những vấn đề liên quan đến phạm vi từ 02 đơn vị hành chính cấp tỉnh trở lên; chính quyền địa phương cấp tỉnh giao cho chính quyền địa phương của một trong các đơn vị hành chính cấp xã có liên quan chủ trì giải quyết những vấn đề liên quan đến phạm vi từ 02 đơn vị hành chính cấp xã trở lên bảo đảm phát huy hiệu năng, hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước và phục vụ người dân, doanh nghiệp tốt hơn.” Do đó, đối với việc cấp giấy phép hoạt động điện lực lĩnh vực phân phối điện, bán buôn điện, bán lẻ điện có phạm vi hoạt động trên địa bàn từ 02 đơn vị hành chính cấp tỉnh trở lên chưa được quy định rõ về thẩm quyền thực hiện.				tướng Chính phủ Phạm Gia Túc đối với dự thảo Nghị định của Chính phủ, trong đó có nội dung đề xuất Chính phủ cho phép ban hành Nghị định về giấy phép hoạt động điện lực sau khi Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Điện lực dự kiến trình Quốc hội thông qua tại kỳ họp tháng 10/2026 thay vì ban hành Nghị định thay thế ở thời điểm này do các nội dung vướng mắc chính, điểm nghẽn mà Bộ Công Thương đề xuất tại Tờ trình số 9796/TTr-

STT	Điều, khoản, điểm, tên văn bản đề xuất xử lý	Nội dung quy định được phản ánh không rõ ràng, có nhiều cách hiểu khác nhau, không hợp lý, không khả thi, gây khó khăn trong áp dụng, thực hiện pháp luật	Phương án xử lý được đề xuất	Cơ quan, tổ chức rà soát, phản ánh	Ý kiến của Bộ Công Thương về nội dung rà soát, phản ánh	Tình hình xử lý
						BCT đã được xử lý tại Nghị quyết số 66.16/2026/NQ-CP, Nghị quyết số 19/2026/NQ-CP..
13	Điều 63 Nghị định số 98/2020/NĐ-CP ngày 26/8/2020 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong hoạt động thương mại, sản xuất, buôn bán hàng giả, hàng cấm và bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng	Điều 63 Nghị định 98/2020/NĐ-CP quy định “Điều 63. Hành vi vi phạm về thông tin và giao dịch trên website thương mại điện tử hoặc ứng dụng di động”. Hầu hết các hành vi vi phạm tại Điều này đều quy định cụ thể, thống nhất với tên Điều (các hành vi vi phạm trên nền tảng website thương mại điện tử hoặc ứng dụng di động). Tuy nhiên, tại điểm c khoản 2 Điều 63 Nghị định 98/2020/NĐ-CP quy định phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng đối với hành vi: “Cung cấp thông tin hoặc kinh doanh hàng hóa, dịch vụ không đủ điều kiện kinh doanh hoặc không đáp ứng các quy định của pháp luật về kinh doanh hàng hóa, dịch vụ đó trên môi trường internet”. Tại điểm b khoản 3 Điều 63 Nghị định 98/2020/NĐ-CP quy định phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 20.000.000 đồng đối với hành vi: “Cung cấp thông tin, kinh doanh hoặc buôn bán hàng giả, hàng hóa, dịch vụ xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ hoặc hàng hóa, dịch vụ cấm kinh doanh trên môi trường	C. Sửa đổi, bổ sung, thay thế, ban hành mới VBQPPL (theo trình tự, thủ tục rút gọn ban hành VBQPPL của Luật Ban hành VBQPPL)	Sở Tư pháp tỉnh Hà Tĩnh	Xây dựng Nghị định thay thế Nghị định số 98/2020/NĐ-CP sửa đổi theo Kế hoạch triển khai thi hành Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xử lý vi phạm hành chính của Thủ tướng Chính phủ. Dự kiến trình Chính phủ tháng 9/2025	Đã hoàn thành: Ngày 12/5/2025, Bộ Công Thương có văn bản số 309/BC-BCT gửi Văn phòng Chính phủ về việc hoàn thiện dự thảo Nghị định của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong hoạt động thương mại, sản xuất, buôn bán hàng giả, hàng cấm và bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng gửi Thủ tướng Chính phủ.

STT	Điều, khoản, điểm, tên văn bản đề xuất xử lý	Nội dung quy định được phản ánh không rõ ràng, có nhiều cách hiểu khác nhau, không hợp lý, không khả thi, gây khó khăn trong áp dụng, thực hiện pháp luật	Phương án xử lý được đề xuất	Cơ quan, tổ chức rà soát, phản ánh	Ý kiến của Bộ Công Thương về nội dung rà soát, phản ánh	Tình hình xử lý
		internet”. Theo định nghĩa tại các văn bản quy định về hoạt động thương mại điện tử hiện hành, môi trường internet không chỉ bao gồm website thương mại điện tử hoặc ứng dụng di động. Do đó, chưa có sự thống nhất giữa tên Điều và hành vi vi phạm cụ thể. Do đó, đề nghị xem xét sửa tên Điều 63 thành “Hành vi vi phạm về thông tin và giao dịch trên website thương mại điện tử, ứng dụng di động hoặc môi trường internet”.				
14	Điều 17 Nghị định số 98/2020/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 17/2022/NĐ-CP và Nghị định	Theo quy định tại Điều 17 Nghị định số 98/2020/NĐ-CP: Nếu căn cứ vào mức tiền phạt thì một số chức danh như Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã có thể xử phạt đối với các vi phạm tại khoản 1, 2, 3, 4 Điều 17 Nghị định số 98/2020/NĐ-CP vì các hành vi này có mức phạt cao nhất của khung là 5.000.000 đồng trở xuống. Tuy nhiên, theo quy định tại khoản 1 Điều 81 Nghị định số 98/2020/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung tại khoản 44 Điều 3 Nghị định số 17/2022/NĐ-CP thì Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã chỉ có thẩm quyền áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả “Buộc tiêu hủy hàng hóa, vật phẩm gây hại cho sức khỏe con người, vật nuôi, cây trồng và môi trường, văn hóa phẩm có nội dung độc hại” mà không có thẩm quyền áp dụng biện pháp buộc nộp lại số lợi bất hợp pháp nên không thể xử phạt đối với hành vi này. Điều này làm	98	Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn	Sửa đổi, bổ sung Nghị định số 98 /2020/NĐ-CP sửa đổi theo Kế hoạch triển khai thi hành Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xử lý vi phạm hành chính của Thủ tướng Chính phủ./	Đã hoàn thành: Ngày 12/5/2025, Bộ Công Thương có văn bản số 309/BC-BCT về việc hoàn thiện dự thảo Nghị định của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong hoạt động thương mại, sản xuất, buôn bán hàng giả, hàng cấm và bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng gửi Thủ tướng Chính phủ.

STT	Điều, khoản, điểm, tên văn bản đề xuất xử lý	Nội dung quy định được phản ánh không rõ ràng, có nhiều cách hiểu khác nhau, không hợp lý, không khả thi, gây khó khăn trong áp dụng, thực hiện pháp luật	Phương án xử lý được đề xuất	Cơ quan, tổ chức rà soát, phản ánh	Ý kiến của Bộ Công Thương về nội dung rà soát, phản ánh	Tình hình xử lý
		cho việc xử phạt bị tồn đọng vì phải chuyển lên cấp có thẩm quyền thực hiện.				
15	Điểm b khoản 3 Điều 63 Nghị định số 98/2020/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 17/2022/NĐ-CP và Nghị định số 24/2025/NĐ-CP	Theo quy định tại điểm b khoản 3 Điều 63 quy định hành vi vi phạm hành chính: “Cung cấp thông tin, kinh doanh hoặc buôn bán hàng giả, hàng hóa, dịch vụ xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ hoặc hàng hóa, dịch vụ cấm kinh doanh trên môi trường internet”; và quy định tại điểm a khoản 1 Điều 12 Nghị định số 99/2013/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 126/2021/NĐ-CP và Nghị định số 46/2024/NĐ-CP: “Buôn bán; chào hàng; vận chuyển, kể cả quá cảnh; tàng trữ; trưng bày để bán hàng hóa giả mạo nhãn hiệu, chỉ dẫn địa lý”. Hai hành vi vi phạm trên đều có nội dung xử phạt đối với hành vi buôn bán hàng hóa giả mạo nhãn hiệu, xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ gây khó khăn trong việc áp dụng xử lý vi phạm.	C. Sửa đổi, bổ sung, thay thế, ban hành mới VBQPPL (theo trình tự, thủ tục rút gọn ban hành VBQPPL của Luật Ban hành VBQPPL)	Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn	Sửa đổi, bổ sung Nghị định số 98/2020/NĐ-CP sửa đổi theo Kế hoạch triển khai thi hành Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xử lý vi phạm hành chính của Thủ tướng Chính phủ. Dự kiến trình Chính phủ tháng 9/2025.	Đã hoàn thành: Ngày 12/5/2025, Bộ Công Thương có văn bản số 309/BC-BCT về việc hoàn thiện dự thảo Nghị định của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong hoạt động thương mại, sản xuất, buôn bán hàng giả, hàng cấm và bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng gửi Thủ tướng Chính phủ.
16	Khoản 3 Điều 82 Nghị định số 98/2020/NĐ-CP của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong hoạt động thương mại, sản xuất, buôn bán hàng giả,	Thẩm quyền xử phạt của Cục trưởng Cục Quản lý thị trường cấp tỉnh không còn phù hợp với thực tế, hiện tại bởi các Cục Quản lý thị trường cấp tỉnh đã sắp xếp xong bộ máy và trở thành các Chi cục QLTT trực thuộc Sở Công Thương các tỉnh, Thành phố. Bên cạnh đó, Luật Xử lý vi phạm hành chính (được sửa đổi, bổ sung) có hiệu lực kể từ ngày	C. Sửa đổi, bổ sung, thay thế, ban hành mới VBQPPL (theo trình tự, thủ tục rút gọn ban hành	Sở Tư pháp tỉnh Cao Bằng	Nhất trí, BCT đang xây dựng NĐ thay thế Nghị định số 98/2020/NĐ-CP, trình CP tháng 9/2025	Đã hoàn thành: Ngày 12/5/2025, Bộ Công Thương có văn bản số 309/BC-BCT về việc hoàn thiện dự thảo Nghị định của Chính

STT	Điều, khoản, điểm, tên văn bản đề xuất xử lý	Nội dung quy định được phản ánh không rõ ràng, có nhiều cách hiểu khác nhau, không hợp lý, không khả thi, gây khó khăn trong áp dụng, thực hiện pháp luật	Phương án xử lý được đề xuất	Cơ quan, tổ chức rà soát, phản ánh	Ý kiến của Bộ Công Thương về nội dung rà soát, phản ánh	Tình hình xử lý
	hàng cấm và bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng (được sửa đổi, bổ sung)	01/7/2025 đã có quy định về thẩm quyền xử phạt của các chức danh.	VBQPPL của Luật Ban hành VBQPPL)			phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong hoạt động thương mại, sản xuất, buôn bán hàng giả, hàng cấm và bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng gửi Thủ tướng Chính phủ.
17	Điểm b khoản 7 Điều 3 Nghị định số 98/2020/NĐ-CP ngày 26/8/2020 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong hoạt động thương mại, sản xuất, buôn bán hàng giả, hàng cấm và bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng; Điều 3, Điều 5, Điều 6, Điều 10 Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành	Tại điểm b khoản 7 Điều 3 Nghị định số 98/2020/NĐ-CP quy định hàng hóa "có chỉ tiêu chất lượng hoặc đặc tính kỹ thuật cơ bản hoặc định lượng chất chính tạo nên giá trị sử dụng, công dụng của hàng hóa" chỉ đạt mức 70% trở xuống so với quy định được xác định là hàng giả; tuy nhiên, quy định về thành phần chính tạo nên công dụng của sản phẩm trước đây quy định tại điểm a khoản 1 Điều 10 Thông tư số 43/2014/TT-BYT ngày 24/11/2014 quy định về quản lý thực phẩm chức năng, hiện bị bãi bỏ bởi Thông tư số 17/2023/TT-BYT ngày 25/9/2023. Hiện nay, để xác định hàng hóa có phải là hàng giả hay không trong nhiều trường hợp cơ quan điều tra gặp khó khăn khi xác định chỉ tiêu chất lượng hoặc đặc tính kỹ thuật cơ bản hoặc định	B. Hướng dẫn áp dụng VBQPPL theo quy định tại Điều 61 Luật Ban hành VBQPPL năm 2025	Bộ Công an	BCT đang xây dựng NĐ thay thế NĐ số 98/2020 trong đó lưu ý rà soát đến các nội dung liên quan hành vi, mức phạt	Đã hoàn thành: Ngày 12/5/2025, Bộ Công Thương có văn bản số 309/BC-BCT về việc hoàn thiện dự thảo Nghị định của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong hoạt động thương mại, sản xuất, buôn bán hàng giả, hàng cấm và bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng

STT	Điều, khoản, điểm, tên văn bản đề xuất xử lý	Nội dung quy định được phản ánh không rõ ràng, có nhiều cách hiểu khác nhau, không hợp lý, không khả thi, gây khó khăn trong áp dụng, thực hiện pháp luật	Phương án xử lý được đề xuất	Cơ quan, tổ chức rà soát, phản ánh	Ý kiến của Bộ Công Thương về nội dung rà soát, phản ánh	Tình hình xử lý
	một số điều của Luật An toàn thực phẩm	lượng chất chính tạo nên giá trị sử dụng, công dụng của hàng hóa.				gửi Thủ tướng Chính phủ.

5. Tình hình xử lý nội dung quy định được phản ánh tạo gánh nặng chi phí tuân thủ; chưa có quy định hoặc có quy định của VBQPPL nhưng hạn chế việc đổi mới sáng tạo, phát triển động lực tăng trưởng mới, khơi thông nguồn lực, thúc đẩy tăng trưởng kinh tế và hội nhập quốc tế

Nhóm A. Nhóm các nội dung cho ý kiến nhất trí và đề xuất xử lý theo phương án, quy trình nêu tại khoản 1 Điều 4 Nghị quyết số 206/2025/QH15 (thực hiện trong năm 2025)

STT	Điều, khoản, điểm, tên văn bản đề xuất xử lý	Nội dung quy định được phản ánh tạo gánh nặng chi phí tuân thủ; chưa có quy định hoặc có quy định của VBQPPL nhưng hạn chế việc đổi mới sáng tạo, phát triển động lực tăng trưởng mới, khơi thông nguồn lực, thúc đẩy tăng trưởng kinh tế và hội nhập quốc tế	Phương án xử lý được đề xuất	Cơ quan, tổ chức rà soát, phản ánh	Ý kiến của Bộ Công Thương về nội dung rà soát, phản ánh	Tình hình xử lý
1	Khoản 3 Điều 5 Nghị định số 81/2018/NĐ-CP ngày 22 tháng 5 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết Luật Thương mại về hoạt động xúc tiến thương mại	Khó khăn, vướng mắc: Chưa có quy định của văn bản QPPL: Trong thời gian qua, theo xu thế phát triển của thế giới, các hoạt động liên quan đến thương mại điện tử, thanh toán điện tử, thanh toán trung gian, chuyển đổi số... phát triển rất nhanh chóng tại Việt Nam. Các doanh nghiệp đã tích cực ứng dụng, đưa ra nhiều loại hình, phương thức thanh toán... nhằm phục vụ tốt hơn cho hoạt động kinh doanh của mình cũng như mang đến sự thuận tiện hơn cho khách hàng. Các loại hình Phiếu thanh toán, phiếu mua hàng, phiếu sử dụng dịch vụ hoặc các hình thức khác có giá trị tương đương trước đây thường được doanh nghiệp phát hành, cung cấp đến cho khách hàng dưới hình thức tờ	C. Sửa đổi, bổ sung, thay thế, ban hành mới VBQPPL (theo trình tự, thủ tục rút gọn ban hành VBQPPL của Luật Ban hành VBQPPL)	Bộ Công Thương	Nhất trí sửa đổi Nghị định số 81/2018/NĐ-CP (theo trình tự, thủ tục rút gọn ban hành VBQPPL của Luật Ban hành VBQPPL), nhóm a	Đã hoàn thành: Ngày 03/6/2026, Bộ Công Thương đã có Tờ trình số 4036/TTr-BCT trình Chính phủ nhiệm kỳ 2026-2031 Dự thảo Nghị định.

STT	Điều, khoản, điểm, tên văn bản đề xuất xử lý	Nội dung quy định được phản ánh tạo gánh nặng chi phí tuân thủ; chưa có quy định hoặc có quy định của VBQPPL nhưng hạn chế việc đổi mới sáng tạo, phát triển động lực tăng trưởng mới, khơi thông nguồn lực, thúc đẩy tăng trưởng kinh tế và hội nhập quốc tế	Phương án xử lý được đề xuất	Cơ quan, tổ chức rà soát, phản ánh	Ý kiến của Bộ Công Thương về nội dung rà soát, phản ánh	Tình hình xử lý
		phiếu/thẻ/giấy tờ (dạng vật chất) nay cũng dần được thay thế dưới dạng bản điện tử/mã số/mã vạch... (dạng thông điệp dữ liệu) và được áp dụng khá phổ biến. Một số hoạt động khuyến mại của doanh nghiệp trong thời gian gần đây đã xuất hiện việc sử dụng các loại hình phiếu mua hàng/phiếu thanh toán... dưới dạng bản điện tử/mã số thẻ (dạng thông điệp dữ liệu) làm quà tặng, giải thưởng (làm hàng hóa, dịch vụ dùng để khuyến mại) dành cho khách hàng và việc này có thể trở thành xu hướng phổ biến trong thời gian tới. Do vậy, cần bổ sung thêm các hình thức của hàng hóa, dịch vụ dùng để khuyến mại quy định tại khoản 3 Điều 5 của Nghị định 81/2018/NĐ-CP và hình thức của phiếu mua hàng, phiếu sử dụng dịch vụ quy định tại Điều 11 của Nghị định 81/2018/NĐ-CP để đảm bảo cơ sở pháp lý trong quá trình thực hiện hoạt động khuyến mại của doanh nghiệp.				
2	Điểm b, c, d, đ, i, k Khoản 3 Điều 8 Quyết định số 30/2019/QĐ-TTg	Số lượng giấy tờ, tài liệu đăng ký xét chọn sản phẩm đạt Thương hiệu quốc gia Việt Nam nhiều: 12 loại Khó khăn, vướng mắc: Nội dung quy định được phản ánh tạo gánh nặng chi phí tuân thủ - Số lượng giấy tờ, tài liệu yêu cầu nhiều và trải rộng trên nhiều lĩnh vực, gây khó khăn cho doanh nghiệp trong quá trình thu thập, chuẩn bị và hoàn thiện hồ sơ - Một số giấy tờ yêu cầu có nội dung phân tích sâu, cần được xác nhận bởi các cơ quan, tổ chức độc lập (ví dụ: chứng nhận môi trường, trách nhiệm xã hội...), làm tăng chi phí và kéo dài thời gian chuẩn bị hồ sơ. Do vậy cần giảm số lượng hồ sơ từ 12 loại giấy tờ, tài liệu xuống còn 06 loại. Việc rút gọn này sẽ giúp giảm gánh nặng hành	C. Sửa đổi, bổ sung, thay thế, ban hành mới VBQPPL (theo trình tự, thủ tục rút gọn ban hành VBQPPL của Luật Ban hành VBQPPL)	Bộ Công Thương	Nhất trí, sửa Quyết định số 30/2019/QĐ-TTg	Đã hoàn thành: Đã trình Thủ tướng Chính phủ tại Tờ trình số 9419/BCT-XTTM ngày 27/11/2025.

STT	Điều, khoản, điểm, tên văn bản đề xuất xử lý	Nội dung quy định được phản ánh tạo gánh nặng chi phí tuân thủ; chưa có quy định hoặc có quy định của VBQPPL nhưng hạn chế việc đổi mới sáng tạo, phát triển động lực tăng trưởng mới, khơi thông nguồn lực, thúc đẩy tăng trưởng kinh tế và hội nhập quốc tế	Phương án xử lý được đề xuất	Cơ quan, tổ chức rà soát, phản ánh	Ý kiến của Bộ Công Thương về nội dung rà soát, phản ánh	Tình hình xử lý
		chính, chi phí tuân thủ cho doanh nghiệp, tăng khả năng tiếp cận và tham gia Chương trình, đồng thời phù hợp với chủ trương cải cách thủ tục hành chính				
3	Khoản 5 Điều 8 Quyết định số 30/2019/QĐ-TTg	Thời hạn trả kết quả thủ tục hành chính (trước 30 tháng 9 của năm xét chọn) Khó khăn, vướng mắc: Có quy định của văn bản QPPL nhưng hạn chế việc đổi mới sáng tạo, phát triển động lực tăng trưởng mới, khơi thông nguồn lực, thúc đẩy tăng trưởng kinh tế và hội nhập quốc tế - Quy định thời hạn trả kết quả đến ngày 30/9 khiến quỹ thời gian còn lại để tổ chức các hoạt động truyền thông, quảng bá, chuẩn bị cho Lễ công bố chính thức bị rút ngắn, làm giảm hiệu quả lan tỏa của Chương trình. - Khi thời điểm công bố kết quả rơi vào cuối quý III, sẽ khó tích hợp kịp thời vào kế hoạch truyền thông tổng thể trong nước và quốc tế của doanh nghiệp trong năm đó Do vậy, cần rút gọn thời gian trả kết quả thủ tục hành chính. Việc rút ngắn thời hạn trả kết quả về trước ngày 30/8 giúp tăng thời gian cho công tác truyền thông – quảng bá, hỗ trợ doanh nghiệp kịp thời sử dụng danh hiệu Thương hiệu quốc gia trong các hoạt động xúc tiến thương mại cuối năm.	C. Sửa đổi, bổ sung, thay thế, ban hành mới VBQPPL (theo trình tự, thủ tục rút gọn ban hành VBQPPL của Luật Ban hành VBQPPL)	Bộ Công Thương	Nhất trí sửa Quyết định số 30/2019/QĐ-TTg	Đã hoàn thành: Đã trình Thủ tướng Chính phủ tại Tờ trình số 9419/BCT-XTTM ngày 27/11/2025.
4	Khoản 5 Điều 10 Nghị định số 81/2018/NĐ-CP ngày 22/5/2025 của Chính phủ quy định chi tiết Luật Thương mại về	Khoản 5 Điều 10 Nghị định số 81/2018/NĐ-CP quy định: "Tổng thời gian thực hiện khuyến mại bằng hình thức giảm giá đối với một loại nhãn hiệu hàng hóa, dịch vụ không được vượt quá 120 ngày trong một năm, không bao gồm thời gian thực hiện khuyến mại của các chương trình khuyến mại bằng hình thức giảm giá trong khuôn khổ các chương trình khuyến mại tập trung và các chương trình, hoạt động xúc tiến thương mại do Thủ tướng Chính phủ	C. Sửa đổi, bổ sung, thay thế, ban hành mới VBQPPL (theo trình tự, thủ tục rút gọn ban hành	Bộ Công Thương	Nhất trí	Đã hoàn thành: Ngày 03/6/2026, Bộ Công Thương đã có Tờ trình số 4036/TTr-BCT trình Chính phủ nhiệm kỳ 2026-2031 Dự thảo Nghị định.

STT	Điều, khoản, điểm, tên văn bản đề xuất xử lý	Nội dung quy định được phản ánh tạo gánh nặng chi phí tuân thủ; chưa có quy định hoặc có quy định của VBQPPL nhưng hạn chế việc đổi mới sáng tạo, phát triển động lực tăng trưởng mới, khơi thông nguồn lực, thúc đẩy tăng trưởng kinh tế và hội nhập quốc tế	Phương án xử lý được đề xuất	Cơ quan, tổ chức rà soát, phản ánh	Ý kiến của Bộ Công Thương về nội dung rà soát, phản ánh	Tình hình xử lý
	hoạt động xúc tiến thương mại	quyết định." Tuy nhiên các doanh nghiệp có nhu cầu thực hiện nhiều chương trình khuyến mại cho khách hàng, mang đến nhiều lợi ích cho khách hàng ngày càng tăng. Việc giới hạn thời gian khuyến mại sẽ không còn phù hợp, hạn chế hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp. Do vậy, đề xuất bãi bỏ khoản 5 Điều 10 Nghị định số 81/2018/NĐ-CP quy định giới hạn thời gian khuyến mại để khơi thông nguồn lực, thúc đẩy phát triển kinh tế	VBQPPL của Luật Ban hành VBQPPL)			

6. Tình hình xử lý quy định được phản ánh tạo gánh nặng chi phí tuân thủ; chưa có quy định hoặc có quy định của VBQPPL nhưng hạn chế việc đổi mới sáng tạo, phát triển động lực tăng trưởng mới, khơi thông nguồn lực, thúc đẩy tăng trưởng kinh tế và hội nhập quốc tế

Nhóm B: Nhóm nội dung cho ý kiến nhất trí nhưng đề xuất không áp dụng phương án, quy trình xử lý nêu tại khoản 1 Điều 4 Nghị quyết số 206/2025/QH15 (xử lý theo quy trình thông thường)

STT	Điều, khoản, điểm, tên văn bản đề xuất xử lý	Nội dung quy định được phản ánh tạo gánh nặng chi phí tuân thủ; chưa có quy định hoặc có quy định của VBQPPL nhưng hạn chế việc đổi mới sáng tạo, phát triển động lực tăng trưởng mới, khơi thông nguồn lực, thúc đẩy tăng trưởng kinh tế và hội nhập quốc tế	Phương án xử lý được đề xuất	Cơ quan, tổ chức rà soát, phản ánh	Ý kiến của Bộ Công Thương về nội dung rà soát, phản ánh	Tình hình xử lý
1	Khoản 19, Điều 20; Khoản 5, Điều 22; Khoản 9, Điều 23; Khoản 12, Điều 32 tại Nghị định Chính phủ số 87/2018/NĐ-CP ngày 15/06/2018 về kinh doanh khí	Quy định thương nhân phải lập sổ theo dõi hoặc cơ sở dữ liệu điện tử ứng dụng công nghệ thông tin theo dõi LPG chai bán cho thương nhân kinh doanh LPG khác hoặc khách hàng sử dụng. Trong sổ theo dõi hoặc cơ sở dữ liệu điện tử phải có các thông tin sau về chai LPG chai: Chủ sở hữu, loại chai, số sê ri chai, hạn kiểm định trên chai, tên và địa chỉ thương nhân mua LPG chai, khách hàng sử dụng, ngày giao nhận chai. Quy định này không có hiệu quả về quản lý chai LPG của doanh nghiệp cũng như của cơ quan quản lý, gây tốn kém rất nhiều chi phí, thời gian cho doanh nghiệp. Nếu ghi chép sổ sách thủ công sẽ phát sinh thêm lao động để thực hiện ghi chép, trường hợp áp dụng dữ liệu điện tử thì chi phí đầu tư rất lớn lên tới hàng chục tỷ đồng, gây gánh nặng về tuân thủ quy định pháp luật cho doanh nghiệp. "Trong khi đó, việc truy tìm vỏ chai LPG dựa trên ghi chép hoặc cơ sở dữ liệu đã quét không có ý nghĩa trong công tác quản lý theo dõi khi tìm vị trí chai LPG, không truy tìm được từ khách hàng khi bị đổi chai LPG của hãng khác. Việc cập nhật cơ sở dữ liệu vỏ chai LPG, quy định bắt buộc các doanh nghiệp đầu tư việc ghi chép hay quét dữ liệu điện tử vỏ chai LPG hoàn toàn không có ý nghĩa khi muốn quản lý, định vị chai hay truy xuất nguồn gốc chai LPG đang lưu	C. Sửa đổi, bổ sung, thay thế, ban hành mới VBQPPL (theo trình tự, thủ tục rút gọn ban hành VBQPPL của Luật Ban hành VBQPPL)	Tập đoàn xăng dầu Việt Nam	Ngày 08/7/2025, Bộ Công Thương đã có Tờ trình số 5044/TTr-BCT gửi Chính phủ về dự thảo Nghị định thay thế Nghị định số 87/2018/NĐ-CP ngày 15 tháng 6 năm 2018 của Chính phủ về kinh doanh khí. Theo đó, sửa đổi quy định về việc quản lý dữ liệu về LPG chai, theo đó, dự thảo Nghị định đã lược bỏ một số thương nhân phải tuân thủ, chỉ yêu cầu các thương nhân kinh doanh LPG chai, thương nhân có cửa hàng bán lẻ LPG chai, thương nhân có trạm nạp LPG vào chai LPG. Quy định này hướng đến mục tiêu truy xuất được	Đã hoàn thành: - Đã trình Chính phủ tại Tờ trình số 5044/TTr-BCT ngày 08/7/2025 về việc hoàn thiện dự thảo Nghị định thay thế Nghị định số 87/2018/NĐ-CP ngày 15/6/2018 của Chính phủ về kinh doanh khí. - Ngày 22 tháng 9 năm 2025, Bộ Công Thương có Tờ trình số 7166/TTr-BCT gửi Thủ tướng Chính phủ giải trình tiếp thu ý kiến TVCP. - Ngày 27 tháng 01 năm 2026, Văn phòng Chính phủ có văn bản số 885/VPCP-KTTH chuyển ý kiến Thành viên Chính phủ gửi BCT, hiện Bộ đang tiếp thu, giải trình, hoàn thiện dự thảo.

STT	Điều, khoản, điểm, tên văn bản đề xuất xử lý	Nội dung quy định được phản ánh tạo gánh nặng chi phí tuân thủ; chưa có quy định hoặc có quy định của VBQPPL nhưng hạn chế việc đổi mới sáng tạo, phát triển động lực tăng trưởng mới, khơi thông nguồn lực, thúc đẩy tăng trưởng kinh tế và hội nhập quốc tế	Phương án xử lý được đề xuất	Cơ quan, tổ chức rà soát, phản ánh	Ý kiến của Bộ Công Thương về nội dung rà soát, phản ánh	Tình hình xử lý
		thông. Đối với thành phẩm chai LPG đã nạp LPG lưu thông trên thị trường thì việc quản lý truy xuất nguồn gốc rất dễ vì đã có sẵn thông tin dập trên vỏ chai, tem nhãn hàng hóa thương mại và các giải pháp đồng bộ về màng co, tem chống giả được dán trên van chai. Các vi phạm pháp luật trong kinh doanh khí LPG chủ yếu là các vụ việc: chiếm dụng chai LPG của các hãng khác để đóng nạp làm hàng giả, cắt quai, mài logo thay thế bằng chai LPG của thương hiệu khác, sang chiết nạp LPG vào chai không đủ điều kiện... Khi xảy ra một vụ việc vi phạm pháp luật nói trên thì các thông tin cần truy xuất nguồn gốc về chai LPG đã được dập, có sẵn trên vỏ chai khi quai được giữ nguyên. Còn trong trường hợp các đối tượng cắt quai nhằm xóa thông tin đã dập trên quai thì cũng tương tự giống như cắt bỏ con chip điện tử hay xóa mã hiệu in phun trên vỏ chai. Như vậy các giải pháp ghi chép, dữ liệu điện tử hoàn toàn không có ý nghĩa truy xuất nguồn gốc hay quản lý vỏ chai khi xử lý vụ việc phát sinh. Do vậy chúng tôi kiến nghị bỏ quy định này.			nguồn gốc, tình trạng chai LPG và LPG bạch và trách nhiệm trong các khâu kinh doanh LPG chai. Đây cũng là một trong những giải pháp tạo tiền đề cho việc số hóa dữ liệu quản lý chai LPG. Từng chai LPG lưu thông đều có thể được định danh, theo dõi bởi doanh nghiệp và cơ quan chức năng, hạn chế tình trạng chiếm dụng, sang chiết trái phép chai LPG vốn gây nhức nhối lâu nay.	- Ngày 03/02/2026, Bộ Công Thương có Tờ trình số 767/TTr-BCT gửi Thủ tướng Chính phủ Giải trình tiếp thu ý kiến Thành viên Chính phủ và báo cáo Thủ tướng Chính phủ xem xét ký ban hành Nghị định.
2	Điều 10, Điều 39, Nghị định Chính phủ số 87/2018/NĐ-CP ngày 15/06/2018 về kinh doanh khí	Khoản 3, Điều 10, Khoản 3, Điều 39 quy định cửa hàng có tài liệu chứng minh đủ điều kiện phòng cháy chữa cháy là sẽ được cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện cửa hàng bán lẻ LPG chai. Tuy nhiên, thực tế thực hiện tại nhiều địa phương	C. Sửa đổi, bổ sung, thay thế, ban hành mới VBQPPL (theo trình tự, thủ tục rút	Tập đoàn xăng dầu Việt Nam	Ngày 08/7/2025, Bộ Công Thương đã có Tờ trình số 5044/TTr-BCT gửi Chính phủ về dự thảo	Đã hoàn thành: - Đã trình Chính phủ tại Tờ trình số 5044/TTr-BCT ngày 08/7/2025 về việc

STT	Điều, khoản, điểm, tên văn bản đề xuất xử lý	Nội dung quy định được phản ánh tạo gánh nặng chi phí tuân thủ; chưa có quy định hoặc có quy định của VBQPPL nhưng hạn chế việc đổi mới sáng tạo, phát triển động lực tăng trưởng mới, khơi thông nguồn lực, thúc đẩy tăng trưởng kinh tế và hội nhập quốc tế	Phương án xử lý được đề xuất	Cơ quan, tổ chức rà soát, phản ánh	Ý kiến của Bộ Công Thương về nội dung rà soát, phản ánh	Tình hình xử lý
		hiện nay, bên cạnh tài liệu về phòng cháy chữa cháy, các cơ quan chức năng ở địa phương lại yêu cầu các tài liệu nằm ngoài quy định hoặc lập đoàn kiểm tra với nhiều thành phần để kiểm tra cửa hàng trước khi cấp Giấy đủ điều kiện kinh doanh gas, điều này khiến thời gian cấp giấy kéo dài và gây phát sinh chi phí cho doanh nghiệp. Do vậy, chúng tôi kiến nghị của hàng thương nhân chỉ cần cung cấp đầy đủ hồ sơ theo quy định tại Điều 10, Điều 39 của Nghị định số 87/2018/NĐ-CP về kinh doanh khí là được cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện cửa hàng bán lẻ LPG chai.	gộp ban hành VBQPPL của Luật Ban hành VBQPPL)		Nghị định thay thế Nghị định số 87/2018/NĐ-CP ngày 15 tháng 6 năm 2018 của Chính phủ về kinh doanh khí. Theo đó, tại khoản 2 Điều 28 dự thảo Nghị định quy định hồ sơ đề nghị cấp Giấy chứng nhận cửa hàng bán lẻ LPG chai "2. Bản sao tài liệu đáp ứng các điều kiện về an toàn, phòng cháy và chữa cháy bao gồm: Văn bản chấp thuận kết quả nghiệm thu về phòng cháy và chữa cháy của cơ quan Cảnh sát phòng cháy và chữa cháy hoặc Biên bản kiểm tra về phòng cháy và chữa cháy định kỳ gần nhất của cơ quan có thẩm quyền trong	hoàn thiện dự thảo Nghị định thay thế Nghị định số 87/2018/NĐ-CP ngày 15/6/2018 của Chính phủ về kinh doanh khí. - Ngày 22 tháng 9 năm 2025, Bộ Công Thương có Tờ trình số 7166/TTr-BCT gửi Thủ tướng Chính phủ giải trình tiếp thu ý kiến TVCP. - Ngày 27 tháng 01 năm 2026, Văn phòng Chính phủ có văn bản số 885/VPCP-KTTH chuyển ý kiến Thành viên Chính phủ gửi BCT, hiện Bộ đang tiếp thu, giải trình, hoàn thiện dự thảo. - Ngày 03/02/2026, Bộ Công Thương có Tờ trình số 767/TTr-BCT gửi Thủ tướng Chính phủ Giải trình tiếp thu

STT	Điều, khoản, điểm, tên văn bản đề xuất xử lý	Nội dung quy định được phản ánh tạo gánh nặng chi phí tuân thủ; chưa có quy định hoặc có quy định của VBQPPL nhưng hạn chế việc đổi mới sáng tạo, phát triển động lực tăng trưởng mới, khơi thông nguồn lực, thúc đẩy tăng trưởng kinh tế và hội nhập quốc tế	Phương án xử lý được đề xuất	Cơ quan, tổ chức rà soát, phản ánh	Ý kiến của Bộ Công Thương về nội dung rà soát, phản ánh	Tình hình xử lý
					quản lý về phòng cháy và chữa cháy."	ý kiến Thành viên Chính phủ và báo cáo Thủ tướng Chính phủ xem xét ký ban hành Nghị định.
3	Chưa quy định (Nghị định số 87/2018/NĐ-CP ngày 15/6/2018 của Chính phủ về kinh doanh khí)	Có hướng dẫn cụ thể đối với trường hợp thương nhân sở hữu trạm cấp LPG từ hệ thống dàn chai mà không có bồn chứa khí hoặc thương nhân có bồn chứa khí, có đường ống vận chuyển khí nhưng trạm cấp khí của thương nhân không cấp khí từ bồn chứa cố định mà cấp khí qua hệ thống dàn chai LPG của thương nhân khác phục vụ hoạt động kinh doanh khác của thương nhân có thuộc trường hợp phải xin cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh khí theo quy định tại Nghị định số 87/2018/NĐ-CP ngày 15/6/2018 của Chính phủ về kinh doanh khí hay không?	D. Ban hành nghị quyết QPPL của Chính phủ, nghị quyết của UBTVQH theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 4 Nghị quyết số 206/2025/QH15	Sở Tư pháp thành phố Hà Nội	Ngày 08/7/2025, Bộ Công Thương đã có Tờ trình số 5044/TTr-BCT gửi Chính phủ về dự thảo Nghị định thay thế Nghị định số 87/2018/NĐ-CP ngày 15 tháng 6 năm 2018 của Chính phủ về kinh doanh khí. Theo đó, trạm cấp khí không thuộc trường hợp phải cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện. Đồng thời, chỉ yêu cầu “Đối với trạm cấp khí được cấp từ bồn chứa cố định, trạm cấp phải được cấp có thẩm quyền cho phép xây	Đã hoàn thành: - Đã trình Chính phủ tại Tờ trình số 5044/TTr-BCT ngày 08/7/2025 về việc hoàn thiện dự thảo Nghị định thay thế Nghị định số 87/2018/NĐ-CP ngày 15/6/2018 của Chính phủ về kinh doanh khí. - Ngày 22 tháng 9 năm 2025, Bộ Công Thương có Tờ trình số 7166/TTr-BCT gửi Thủ tướng Chính phủ giải trình tiếp thu ý kiến TVCP. - Ngày 27 tháng 01 năm 2026, Văn phòng Chính phủ có văn bản số 885/VPCP-KTTH

STT	Điều, khoản, điểm, tên văn bản đề xuất xử lý	Nội dung quy định được phản ánh tạo gánh nặng chi phí tuân thủ; chưa có quy định hoặc có quy định của VBQPPL nhưng hạn chế việc đổi mới sáng tạo, phát triển động lực tăng trưởng mới, khơi thông nguồn lực, thúc đẩy tăng trưởng kinh tế và hội nhập quốc tế	Phương án xử lý được đề xuất	Cơ quan, tổ chức rà soát, phản ánh	Ý kiến của Bộ Công Thương về nội dung rà soát, phản ánh	Tình hình xử lý
					dựng, đáp ứng các điều kiện về phòng cháy và chữa cháy theo quy định của pháp luật về phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn cứu hộ.”	chuyển ý kiến Thành viên Chính phủ gửi BCT, hiện Bộ đang tiếp thu, giải trình, hoàn thiện dự thảo. - Ngày 03/02/2026, Bộ Công Thương có Tờ trình số 767/TTr-BCT gửi Thủ tướng Chính phủ Giải trình tiếp thu ý kiến Thành viên Chính phủ và báo cáo Thủ tướng Chính phủ xem xét ký ban hành Nghị định.
5	Phụ lục IV Nghị định số 113/2017/NĐ-CP ngày 09/10/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật hóa chất và các văn bản pháp luật khác có liên quan và 82/2022/NĐ-CP ngày 18/10/2022 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung	Đối với các cơ sở tồn chứa hoá chất dưới ngưỡng phải xây dựng Kế hoạch thì hàng năm phải tổ chức diễn tập phương án ứng phó sự cố hóa chất đã được xây dựng trong Biện pháp/kế hoạch phòng ngừa ứng phó sự cố hoá chất với sự chứng kiến hoặc chỉ đạo của đại diện cơ quan quản lý chuyên ngành địa phương, tuy nhiên có một số cơ sở sử dụng tồn chứa rất ít hoá chất nguy hiểm trong danh mục (Vd 1 năm sử dụng, tồn chứa 20 lít Methanol hoặc 1 chai chứa LPG loại nhỏ) việc cơ quan quản lý phải tham gia chứng kiến phát sinh nhiều chi phí đi lại, thời gian, khó khăn cho	C. Sửa đổi, bổ sung, thay thế, ban hành mới VBQPPL (theo trình tự, thủ tục rút gọn ban hành VBQPPL của Luật Ban hành VBQPPL)	Sở Tư pháp tỉnh Ninh Bình	Nhất trí với nội dung phản ánh. Bộ Công Thương sẽ nghiên cứu tiếp thu theo hướng quy định chi tiết nội dung này tại các văn bản hướng dẫn thi hành Luật Hóa chất 2025 (dự kiến trình T10/2025) theo hướng các tổ chức, cá nhân thực	Đã hoàn thành: Đã được thay thế bởi Nghị định số 26/2026/NĐ-CP.

STT	Điều, khoản, điểm, tên văn bản đề xuất xử lý	Nội dung quy định được phản ánh tạo gánh nặng chi phí tuân thủ; chưa có quy định hoặc có quy định của VBQPPL nhưng hạn chế việc đổi mới sáng tạo, phát triển động lực tăng trưởng mới, khơi thông nguồn lực, thúc đẩy tăng trưởng kinh tế và hội nhập quốc tế	Phương án xử lý được đề xuất	Cơ quan, tổ chức rà soát, phản ánh	Ý kiến của Bộ Công Thương về nội dung rà soát, phản ánh	Tình hình xử lý
		cơ quan quản lý. Do vậy, đề xuất xây dựng quy định ngưỡng hoá chất nguy hiểm diễn tập không cần chứng kiến của cơ quan quản lý hoặc bỏ giám sát đối với việc diễn tập theo Biện pháp PNUPSCHC			hiện diễn tập ứng phó sự cố hóa chất hằng năm sẽ tuân thủ chế độ cập nhật thông tin trên hệ thống cơ sở dữ liệu chuyên ngành hóa chất. Như vậy, vừa đảm bảo yêu cầu về việc tuân thủ chế độ cập nhật thông tin định kỳ hằng năm trên cơ sở dữ liệu chuyên ngành hóa chất của các tổ chức, cá nhân vừa đáp ứng cung cấp đầy đủ thông tin phục vụ mục đích giám sát hoạt động hóa chất của các cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền. Bộ Công Thương sẽ nghiên cứu, tiếp thu ý kiến trong quá trình xây dựng Nghị định. Vì vậy việc xây dựng Nghị định sửa đổi/bổ	

STT	Điều, khoản, điểm, tên văn bản đề xuất xử lý	Nội dung quy định được phản ánh tạo gánh nặng chi phí tuân thủ; chưa có quy định hoặc có quy định của VBQPPL nhưng hạn chế việc đổi mới sáng tạo, phát triển động lực tăng trưởng mới, khơi thông nguồn lực, thúc đẩy tăng trưởng kinh tế và hội nhập quốc tế	Phương án xử lý được đề xuất	Cơ quan, tổ chức rà soát, phản ánh	Ý kiến của Bộ Công Thương về nội dung rà soát, phản ánh	Tình hình xử lý
					sung/thay thế Nghị định số 113/2017/NĐ-CP không cần theo trình tự thủ tục rút gọn.	
6	Khoản 1 Điều 4 Nghị định số 28/2018/NĐ-CP	Khó khăn, vướng mắc: Chưa có quy định của văn bản QPPL: Điều 74, Luật Đầu tư quy định Bộ, cơ quan ngang Bộ, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình, xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch, chương trình xúc tiến đầu tư trong các lĩnh vực, địa bàn thuộc phạm vi quản lý phù hợp với chiến lược, quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và Chương trình xúc tiến đầu tư quốc gia, đồng thời, quy định hiện tại chưa bao gồm nội dung gắn kết các hoạt động xúc tiến thương mại và xúc tiến đầu tư đầu tư, là yếu tố quan trọng để nâng cao năng lực sản xuất, kinh doanh, xuất khẩu. - Đề xuất điều chỉnh, bổ sung nội dung Tổ chức và tham gia hội nghị, hội chợ, triển lãm, giao dịch, sự kiện xúc tiến đầu tư ở nước ngoài và tại Việt Nam phục vụ xuất khẩu, nhập khẩu và nâng cao năng lực sản xuất, kinh doanh xuất khẩu.”, cụ thể như sau: “1. Tổ chức và tham gia hội nghị, hội chợ, triển lãm, giao dịch, sự kiện xúc tiến thương mại và đầu tư ở nước ngoài và tại Việt Nam phục vụ xuất khẩu, nhập khẩu và	C. Sửa đổi, bổ sung, thay thế, ban hành mới VBQPPL (theo trình tự, thủ tục rút gọn ban hành VBQPPL của Luật Ban hành VBQPPL)	Bộ Công Thương	Nhất trí sửa đổi Nghị định số 28/2018/NĐ-CP	Đã hoàn thành: - Ngày 20/5/2026, VPCP có công văn số 4665/VPCP-KTTH đề nghị bổ sung ý kiến các Bộ: Tài chính, Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Tư pháp và hoàn thiện hồ sơ, trình Chính phủ trước ngày 24/5/2026. - Sau khi nhận được ý kiến của các Bộ nêu trên, Bộ Công Thương đã có Tờ trình số 3559/TTr-BCT ngày 20/5/2026 trình Chính phủ về việc hoàn thiện Dự thảo Nghị định theo ý kiến chỉ đạo của Phó Thủ tướng Thường

STT	Điều, khoản, điểm, tên văn bản đề xuất xử lý	Nội dung quy định được phản ánh tạo gánh nặng chi phí tuân thủ; chưa có quy định hoặc có quy định của VBQPPL nhưng hạn chế việc đổi mới sáng tạo, phát triển động lực tăng trưởng mới, khơi thông nguồn lực, thúc đẩy tăng trưởng kinh tế và hội nhập quốc tế	Phương án xử lý được đề xuất	Cơ quan, tổ chức rà soát, phản ánh	Ý kiến của Bộ Công Thương về nội dung rà soát, phản ánh	Tình hình xử lý
		nâng cao năng lực sản xuất, kinh doanh xuất khẩu.”				trực Chính phủ Phạm Gia Túc - Ngày 29/5/2026, VPCP có Phiếu lấy ý kiến TVCP số 446/PLYK/2026. - VPCP có các công văn số 5212/VPCP-KTTH ngày 04/6/2026 và 5305/VPCP-KTTH ngày 08/6/2026 chuyển ý kiến của 24/24 TVCP. - Ngày 12/6/2026, Bộ Công Thương đã có Báo cáo số 432/BC-BCT về việc tiếp thu, giải trình ý kiến của TVCP đối với Dự thảo Nghị định.
7	Điều 10 Nghị định số 28/2018/NĐ-CP	Khó khăn, vướng mắc: Nội dung quy định được phản ánh tạo gánh nặng chi phí tuân thủ Quy trình xây dựng, tiếp nhận, thẩm định, phê duyệt đề án thuộc Chương trình cấp quốc gia về XTTM còn yêu cầu số lượng văn bản nhiều; cách thức gửi hồ sơ chưa bao gồm các phương thức hiện	C. Sửa đổi, bổ sung, thay thế, ban hành mới VBQPPL (theo trình tự, thủ tục rút gọn ban hành	Bộ Công Thương	Nhất trí sửa đổi Nghị định số 28/2018/NĐ-CP (theo trình tự, thủ tục rút gọn ban hành VBQPPL của Luật Ban hành VBQPPL)	Đã hoàn thành: - Ngày 20/5/2026, VPCP có công văn số 4665/VPCP-KTTH đề nghị bổ sung ý kiến các Bộ: Tài chính,

STT	Điều, khoản, điểm, tên văn bản đề xuất xử lý	Nội dung quy định được phản ánh tạo gánh nặng chi phí tuân thủ; chưa có quy định hoặc có quy định của VBQPPL nhưng hạn chế việc đổi mới sáng tạo, phát triển động lực tăng trưởng mới, khơi thông nguồn lực, thúc đẩy tăng trưởng kinh tế và hội nhập quốc tế	Phương án xử lý được đề xuất	Cơ quan, tổ chức rà soát, phản ánh	Ý kiến của Bộ Công Thương về nội dung rà soát, phản ánh	Tình hình xử lý
		đại như gửi thư điện tử hoặc qua hệ thống quản lý văn bản và điều hành tác nghiệp điện tử, thời gian công bố quyết định phê duyệt còn dài. Các yếu tố trên làm chi phí tuân thủ của đơn vị chủ trì chưa được tối ưu. Do vậy cần: - Giảm số lượng hồ sơ từ 02 bộ hồ sơ còn 01 bộ hồ sơ, cắt giảm thành phần hồ sơ (bỏ Bản sao không cần chứng thực quyết định thành lập hoặc Điều lệ (hoặc văn bản có giá trị tương đương) - Bổ sung cách thức “c) Gửi qua thư điện tử hoặc qua hệ thống quản lý văn bản và điều hành tác nghiệp điện tử”. - Giảm thời gian công bố Quyết định phê duyệt đề án từ 05 ngày làm việc xuống còn 03 ngày.	VBQPPL của Luật Ban hành VBQPPL)			Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Tư pháp và hoàn thiện hồ sơ, trình Chính phủ trước ngày 24/5/2026. - Sau khi nhận được ý kiến của các Bộ nêu trên, Bộ Công Thương đã có Tờ trình số 3559/TTr-BCT ngày 20/5/2026 trình Chính phủ về việc hoàn thiện Dự thảo Nghị định theo ý kiến chỉ đạo của Phó Thủ tướng Thường trực Chính phủ Phạm Gia Túc - Ngày 29/5/2026, VPCP có Phiếu lấy ý kiến TVCP số 446/PLYK/2026. - VPCP có các công văn số 5212/VPCP-KTTH ngày 04/6/2026 và 5305/VPCP-KTTH

STT	Điều, khoản, điểm, tên văn bản đề xuất xử lý	Nội dung quy định được phản ánh tạo gánh nặng chi phí tuân thủ; chưa có quy định hoặc có quy định của VBQPPL nhưng hạn chế việc đổi mới sáng tạo, phát triển động lực tăng trưởng mới, khơi thông nguồn lực, thúc đẩy tăng trưởng kinh tế và hội nhập quốc tế	Phương án xử lý được đề xuất	Cơ quan, tổ chức rà soát, phản ánh	Ý kiến của Bộ Công Thương về nội dung rà soát, phản ánh	Tình hình xử lý
						ngày 08/6/2026 chuyển ý kiến của 24/24 TVCP. - Ngày 12/6/2026, Bộ Công Thương đã có Báo cáo số 432/BC-BCT về việc tiếp thu, giải trình ý kiến của TVCP đối với Dự thảo Nghị định.
8	Điều 11 Nghị định số 28/2018/NĐ-CP	Khó khăn, vướng mắc: Nội dung quy định được phản ánh tạo gánh nặng chi phí tuân thủ Quy trình xây dựng, tiếp nhận, thẩm định, phê duyệt đề án thuộc Chương trình cấp quốc gia về XTTM còn yêu cầu số lượng văn bản nhiều; cách thức gửi hồ sơ chưa bao gồm các phương thức hiện đại như gửi thư điện tử hoặc qua hệ thống quản lý văn bản và điều hành tác nghiệp điện tử, thời gian công bố quyết định phê duyệt còn dài, thiếu tính linh hoạt và chủ động trong việc kịp thời điều chỉnh các hoạt động XTTM nhằm ứng phó với những thay đổi của thực tiễn triển khai. Các yếu tố trên làm chi phí tuân thủ của đơn vị chủ trì chưa được tối ưu. Do vậy cần: - Giảm số lượng hồ sơ từ 02 bộ hồ sơ còn 01 bộ hồ sơ, cắt giảm thành phần hồ sơ (bỏ Bản sao không cần chứng thực quyết định thành lập hoặc Điều lệ	C. Sửa đổi, bổ sung, thay thế, ban hành mới VBQPPL (theo trình tự, thủ tục rút gọn ban hành VBQPPL của Luật Ban hành VBQPPL)	Bộ Công Thương	Nhất trí sửa đổi Nghị định số 28/2018/NĐ-CP (theo trình tự, thủ tục rút gọn ban hành VBQPPL của Luật Ban hành VBQPPL)	Đã hoàn thành: - Ngày 20/5/2026, VPCP có công văn số 4665/VPCP-KTTH đề nghị bổ sung ý kiến các Bộ: Tài chính, Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Tư pháp và hoàn thiện hồ sơ, trình Chính phủ trước ngày 24/5/2026. - Sau khi nhận được ý kiến của các Bộ nêu trên, Bộ Công Thương đã có Tờ trình số 3559/TTr-BCT ngày 20/5/2026

STT	Điều, khoản, điểm, tên văn bản đề xuất xử lý	Nội dung quy định được phản ánh tạo gánh nặng chi phí tuân thủ; chưa có quy định hoặc có quy định của VBQPPL nhưng hạn chế việc đổi mới sáng tạo, phát triển động lực tăng trưởng mới, khơi thông nguồn lực, thúc đẩy tăng trưởng kinh tế và hội nhập quốc tế	Phương án xử lý được đề xuất	Cơ quan, tổ chức rà soát, phản ánh	Ý kiến của Bộ Công Thương về nội dung rà soát, phản ánh	Tình hình xử lý
		(hoặc văn bản có giá trị tương đương) - Bổ sung cách thức “c) Gửi qua thư điện tử hoặc qua hệ thống quản lý văn bản và điều hành tác nghiệp điện tử”				trình Chính phủ về việc hoàn thiện Dự thảo Nghị định theo ý kiến chỉ đạo của Phó Thủ tướng Thường trực Chính phủ Phạm Gia Túc - Ngày 29/5/2026, VPCP có Phiếu lấy ý kiến TVCP số 446/PLYK/2026. - VPCP có các công văn số 5212/VPCP-KTTH ngày 04/6/2026 và 5305/VPCP-KTTH ngày 08/6/2026 chuyển ý kiến của 24/24 TVCP. - Ngày 12/6/2026, Bộ Công Thương đã có Báo cáo số 432/BC-BCT về việc tiếp thu, giải trình ý kiến của TVCP đối với Dự thảo Nghị định.

STT	Điều, khoản, điểm, tên văn bản đề xuất xử lý	Nội dung quy định được phản ánh tạo gánh nặng chi phí tuân thủ; chưa có quy định hoặc có quy định của VBQPPL nhưng hạn chế việc đổi mới sáng tạo, phát triển động lực tăng trưởng mới, khơi thông nguồn lực, thúc đẩy tăng trưởng kinh tế và hội nhập quốc tế	Phương án xử lý được đề xuất	Cơ quan, tổ chức rà soát, phản ánh	Ý kiến của Bộ Công Thương về nội dung rà soát, phản ánh	Tình hình xử lý
9	Điều 13 Nghị định số 28/2018/NĐ-CP	Khó khăn, vướng mắc: Nội dung quy định được phản ánh tạo gánh nặng chi phí tuân thủ Quy trình phê duyệt điều chỉnh, thay đổi nội dung thực hiện đề án thuộc Chương trình cấp quốc gia về XTTM còn chưa tạo thuận lợi cho việc tổ chức thực hiện thủ tục hành chính, tăng chi phí thủ tục hành chính cho đơn vị chủ trì; thiếu tính linh hoạt và chủ động trong việc kịp thời điều chỉnh các hoạt động XTTM nhằm ứng phó với những thay đổi của thực tiễn triển khai Do vậy cần: Giảm thời gian gửi đề xuất điều chỉnh, thay đổi nội dung thực hiện đề án từ 15 ngày xuống còn 10 ngày	C. Sửa đổi, bổ sung, thay thế, ban hành mới VBQPPL (theo trình tự, thủ tục rút gọn ban hành VBQPPL của Luật Ban hành VBQPPL)	Bộ Công Thương	Nhất trí sửa đổi Nghị định số 28/2018/NĐ-CP (theo trình tự, thủ tục rút gọn ban hành VBQPPL của Luật Ban hành VBQPPL)	Đã hoàn thành: - Ngày 20/5/2026, VPCP có công văn số 4665/VPCP-KTTH đề nghị bổ sung ý kiến các Bộ: Tài chính, Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Tư pháp và hoàn thiện hồ sơ, trình Chính phủ trước ngày 24/5/2026. - Sau khi nhận được ý kiến của các Bộ nêu trên, Bộ Công Thương đã có Tờ trình số 3559/TTr-BCT ngày 20/5/2026 trình Chính phủ về việc hoàn thiện Dự thảo Nghị định theo ý kiến chỉ đạo của Phó Thủ tướng Thường trực Chính phủ Phạm Gia Túc - Ngày 29/5/2026, VPCP có Phiếu lấy ý

STT	Điều, khoản, điểm, tên văn bản đề xuất xử lý	Nội dung quy định được phản ánh tạo gánh nặng chi phí tuân thủ; chưa có quy định hoặc có quy định của VBQPPL nhưng hạn chế việc đổi mới sáng tạo, phát triển động lực tăng trưởng mới, khơi thông nguồn lực, thúc đẩy tăng trưởng kinh tế và hội nhập quốc tế	Phương án xử lý được đề xuất	Cơ quan, tổ chức rà soát, phản ánh	Ý kiến của Bộ Công Thương về nội dung rà soát, phản ánh	Tình hình xử lý
						kiến TVCP số 446/PLYK/2026. - VPCP có các công văn số 5212/VPCP-KTTH ngày 04/6/2026 và 5305/VPCP-KTTH ngày 08/6/2026 chuyển ý kiến của 24/24 TVCP. - Ngày 12/6/2026, Bộ Công Thương đã có Báo cáo số 432/BC-BCT về việc tiếp thu, giải trình ý kiến của TVCP đối với Dự thảo Nghị định.
10	Điều 15 Nghị định số 28/2018/NĐ-CP	Điểm b, khoản 1 Điều 103 Luật Quản lý ngoại thương quy định nội dung “thiết lập và cung cấp hệ thống thông tin XTTM”; Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia đặt ra yêu cầu tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số cho các hoạt động XTTM, các văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến chương trình cấp quốc gia về XTTM hiện tại chưa được	C. Sửa đổi, bổ sung, thay thế, ban hành mới VBQPPL (theo trình tự, thủ tục rút gọn ban hành VBQPPL của Luật Ban hành VBQPPL)	Bộ Công Thương	Nhất trí sửa đổi Nghị định số 28/2018/NĐ-CP (theo trình tự, thủ tục rút gọn ban hành VBQPPL của Luật Ban hành VBQPPL)	Đã hoàn thành: - Ngày 20/5/2026, VPCP có công văn số 4665/VPCP-KTTH đề nghị bổ sung ý kiến các Bộ: Tài chính, Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Tư pháp và hoàn thiện hồ sơ, trình

STT	Điều, khoản, điểm, tên văn bản đề xuất xử lý	Nội dung quy định được phản ánh tạo gánh nặng chi phí tuân thủ; chưa có quy định hoặc có quy định của VBQPPL nhưng hạn chế việc đổi mới sáng tạo, phát triển động lực tăng trưởng mới, khơi thông nguồn lực, thúc đẩy tăng trưởng kinh tế và hội nhập quốc tế	Phương án xử lý được đề xuất	Cơ quan, tổ chức rà soát, phản ánh	Ý kiến của Bộ Công Thương về nội dung rà soát, phản ánh	Tình hình xử lý
		<p>quy định đầy đủ về nội dung này. Do vậy, còn hạn chế trong việc hỗ trợ các công cụ giúp doanh nghiệp đổi mới, sáng tạo, phát triển động lực tăng trưởng mới, khơi thông nguồn lực, thúc đẩy tăng trưởng kinh tế và hội nhập quốc tế. Như vậy cần bổ sung tại Điều 4, khoản 1 Điều 15 Nghị định số 28/2018/NĐ-CP - Điều 4 Nghị định số 28/2018/NĐ-CP bổ sung nội dung: “Xây dựng, vận hành và cung cấp hệ thống thông tin xúc tiến thương mại”. - Khoản 1 Điều 15 Nghị định số 28/2018/NĐ-CP đề nghị bổ sung nội dung: “Xây dựng, vận hành và cung cấp hệ thống thông tin xúc tiến thương mại”. - Điểm c khoản 1 Điều 15 Nghị định số 28/2018/NĐ-CP đề nghị điều chỉnh thành: “Tổ chức các hoạt động giao thương, kết nối thông qua các sàn giao dịch thương mại điện tử, cổng thông tin điện tử, mạng internet, mạng viễn thông”. Ngoài ra, sửa đổi khoản 5 Điều 15 để thực hiện phân cấp, phân quyền theo quy định tại Điều 13 Nghị định số 146/2025/NĐ-CP</p>				<p>Chính phủ trước ngày 24/5/2026.</p> <p>- Sau khi nhận được ý kiến của các Bộ nêu trên, Bộ Công Thương đã có Tờ trình số 3559/TTr-BCT ngày 20/5/2026 trình Chính phủ về việc hoàn thiện Dự thảo Nghị định theo ý kiến chỉ đạo của Phó Thủ tướng Thường trực Chính phủ Phạm Gia Túc</p> <p>- Ngày 29/5/2026, VPCP có Phiếu lấy ý kiến TVCP số 446/PLYK/2026.</p> <p>- VPCP có các công văn số 5212/VPCP-KTTH ngày 04/6/2026 và 5305/VPCP-KTTH ngày 08/6/2026 chuyển ý kiến của 24/24 TVCP.</p>

STT	Điều, khoản, điểm, tên văn bản đề xuất xử lý	Nội dung quy định được phản ánh tạo gánh nặng chi phí tuân thủ; chưa có quy định hoặc có quy định của VBQPPL nhưng hạn chế việc đổi mới sáng tạo, phát triển động lực tăng trưởng mới, khơi thông nguồn lực, thúc đẩy tăng trưởng kinh tế và hội nhập quốc tế	Phương án xử lý được đề xuất	Cơ quan, tổ chức rà soát, phản ánh	Ý kiến của Bộ Công Thương về nội dung rà soát, phản ánh	Tình hình xử lý
						- Ngày 12/6/2026, Bộ Công Thương đã có Báo cáo số 432/BC-BCT về việc tiếp thu, giải trình ý kiến của TVCP đối với Dự thảo Nghị định.
11	Điều 19 Nghị định số 28/2018/NĐ-CP	Nội dung: “Chương trình xây dựng, phát triển thương hiệu ngành hàng Việt Nam là Chương trình xúc tiến thương mại đặc thù, dài hạn của Chính phủ, các bộ, cơ quan ngang bộ chủ trì thực hiện nhằm xây dựng và quảng bá thương hiệu ở cấp quốc gia cho các ngành hàng phù hợp với chiến lược xuất nhập khẩu và chiến lược phát triển ngành hàng từng thời kỳ, định hướng và Mục tiêu của Chương trình Thương hiệu quốc gia Việt Nam”. Khó khăn, vướng mắc: Chưa có quy định của văn bản QPPL - Thiếu cơ quan đầu mối quản lý thống nhất, hướng dẫn thực hiện các chương trình xây dựng, phát triển thương hiệu ngành hàng trên phạm vi cả nước, dẫn đến phân tán nguồn lực, thiếu tính liên kết và đồng bộ giữa các bộ, ngành, địa phương. - Một số ngành hàng chủ lực chưa có chương trình phát triển thương hiệu ở cấp quốc gia hoặc triển khai còn manh mún, chưa gắn kết chặt chẽ với Chương trình Thương hiệu quốc gia, ảnh hưởng đến hiệu quả	C. Sửa đổi, bổ sung, thay thế, ban hành mới VBQPPL (theo trình tự, thủ tục rút gọn ban hành VBQPPL của Luật Ban hành VBQPPL)	Bộ Công Thương	Nhất trí sửa đổi Nghị định số 28/2018/NĐ-CP (theo trình tự, thủ tục rút gọn ban hành VBQPPL của Luật Ban hành VBQPPL)	Đã hoàn thành: - Ngày 20/5/2026, VPCP có công văn số 4665/VPCP-KTTH đề nghị bổ sung ý kiến các Bộ: Tài chính, Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Tư pháp và hoàn thiện hồ sơ, trình Chính phủ trước ngày 24/5/2026. - Sau khi nhận được ý kiến của các Bộ nêu trên, Bộ Công Thương đã có Tờ trình số 3559/TTr-BCT ngày 20/5/2026 trình Chính phủ về việc hoàn thiện Dự thảo Nghị định theo ý

STT	Điều, khoản, điểm, tên văn bản đề xuất xử lý	Nội dung quy định được phản ánh tạo gánh nặng chi phí tuân thủ; chưa có quy định hoặc có quy định của VBQPPL nhưng hạn chế việc đổi mới sáng tạo, phát triển động lực tăng trưởng mới, khơi thông nguồn lực, thúc đẩy tăng trưởng kinh tế và hội nhập quốc tế	Phương án xử lý được đề xuất	Cơ quan, tổ chức rà soát, phản ánh	Ý kiến của Bộ Công Thương về nội dung rà soát, phản ánh	Tình hình xử lý
		tổng thể và khả năng lan tỏa hình ảnh thương hiệu Việt Nam ra thị trường quốc tế. Do vậy cần đề xuất cụ thể Bộ Công Thương làm đầu mối chủ trì, hướng dẫn triển khai các chương trình phát triển thương hiệu ngành hàng để bảo đảm tính thống nhất, đồng bộ và gắn kết chặt chẽ với định hướng và mục tiêu của Chương trình Thương hiệu quốc gia Việt Nam.				kiến chỉ đạo của Phó Thủ tướng Thường trực Chính phủ Phạm Gia Túc - Ngày 29/5/2026, VPCP có Phiếu lấy ý kiến TVCP số 446/PLYK/2026. - VPCP có các công văn số 5212/VPCP-KTTH ngày 04/6/2026 và 5305/VPCP-KTTH ngày 08/6/2026 chuyển ý kiến của 24/24 TVCP. - Ngày 12/6/2026, Bộ Công Thương đã có Báo cáo số 432/BC-BCT về việc tiếp thu, giải trình ý kiến của TVCP đối với Dự thảo Nghị định.
12	Khoản 6 Điều 33 Nghị định số 28/2018/NĐ-CP; điểm c khoản 1 Điều 1, điểm d khoản 3 Điều 1,	Khó khăn, vướng mắc: có quy định của văn bản QPPL nhưng hạn chế việc đổi mới sáng tạo, phát triển động lực tăng trưởng mới, khơi thông nguồn lực, thúc đẩy tăng trưởng kinh tế và hội	C. Sửa đổi, bổ sung, thay thế, ban hành mới VBQPPL (theo	Bộ Công Thương	Nhất trí sửa đổi Nghị định số 28/2018/NĐ-CP (theo trình tự, thủ tục rút gọn ban hành	Đã hoàn thành: - Ngày 20/5/2026, VPCP có công văn số 4665/VPCP-KTTH

STT	Điều, khoản, điểm, tên văn bản đề xuất xử lý	Nội dung quy định được phản ánh tạo gánh nặng chi phí tuân thủ; chưa có quy định hoặc có quy định của VBQPPL nhưng hạn chế việc đổi mới sáng tạo, phát triển động lực tăng trưởng mới, khơi thông nguồn lực, thúc đẩy tăng trưởng kinh tế và hội nhập quốc tế	Phương án xử lý được đề xuất	Cơ quan, tổ chức rà soát, phản ánh	Ý kiến của Bộ Công Thương về nội dung rà soát, phản ánh	Tình hình xử lý
	điểm c khoản 1 Điều 2 Nghị định số 14/2024/NĐ-CP	nhập quốc tế Thời gian giải quyết thủ tục hành chính cấp, sửa đổi bổ sung, gia hạn, cấp lại, chấm dứt hoạt động của văn phòng đại diện của tổ chức xúc tiến thương mại nước ngoài tại Việt Nam dài, gây lãng phí nguồn lực và hạn chế hoạt động của tổ chức. Do vậy cần cắt giảm thời gian giải quyết các TTHC nói trên	trình tự, thủ tục rút gọn ban hành VBQPPL của Luật Ban hành VBQPPL)		VBQPPL của Luật Ban hành VBQPPL), cụ thể: thời gian TTHC cấp giấy phép giảm còn 15 ngày, TTHC cấp lại, sửa đổi bổ sung, gia hạn giấy phép giảm còn 10 ngày, TTHC chấm dứt và thu hồi giấy phép giảm còn 20 ngày	đề nghị bổ sung ý kiến các Bộ: Tài chính, Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Tư pháp và hoàn thiện hồ sơ, trình Chính phủ trước ngày 24/5/2026. - Sau khi nhận được ý kiến của các Bộ nêu trên, Bộ Công Thương đã có Tờ trình số 3559/TTr-BCT ngày 20/5/2026 trình Chính phủ về việc hoàn thiện Dự thảo Nghị định theo ý kiến chỉ đạo của Phó Thủ tướng Thường trực Chính phủ Phạm Gia Túc - Ngày 29/5/2026, VPCP có Phiếu lấy ý kiến TVCP số 446/PLYK/2026. - VPCP có các công văn số 5212/VPCP-KTTH ngày

STT	Điều, khoản, điểm, tên văn bản đề xuất xử lý	Nội dung quy định được phản ánh tạo gánh nặng chi phí tuân thủ; chưa có quy định hoặc có quy định của VBQPPL nhưng hạn chế việc đổi mới sáng tạo, phát triển động lực tăng trưởng mới, khơi thông nguồn lực, thúc đẩy tăng trưởng kinh tế và hội nhập quốc tế	Phương án xử lý được đề xuất	Cơ quan, tổ chức rà soát, phản ánh	Ý kiến của Bộ Công Thương về nội dung rà soát, phản ánh	Tình hình xử lý
						04/6/2026 và 5305/VPCP-KTTH ngày 08/6/2026 chuyển ý kiến của 24/24 TVCP. - Ngày 12/6/2026, Bộ Công Thương đã có Báo cáo số 432/BC-BCT về việc tiếp thu, giải trình ý kiến của TVCP đối với Dự thảo Nghị định.
13	Mục 2 Nghị định số 28/2018/NĐ-CP ngày 01 tháng 03 năm 2018 của Chính phủ Quy định chi tiết luật quản lý ngoại thương về một số biện pháp phát triển ngoại thương	Khó khăn, vướng mắc: Chưa có quy định của văn bản QPPL: Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia đặt ra yêu cầu tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số cho các hoạt động XTTM. Tuy nhiên, nội dung các hoạt động xúc tiến thương mại phát triển ngoại thương chưa có quy định về tổ chức, xây dựng phát triển hạ tầng số, xúc tiến thương mại trên môi trường số. Do vậy, cần bổ sung các quy định này vào các nội dung hoạt động xúc tiến thương mại phát triển ngoại thương	C. Sửa đổi, bổ sung, thay thế, ban hành mới VBQPPL (theo trình tự, thủ tục rút gọn ban hành VBQPPL của Luật Ban hành VBQPPL)	Bộ Công Thương	Hiện nay các nội dung về tổ chức, xây dựng phát triển hạ tầng số, xúc tiến thương mại trên môi trường số chưa được quy định trong các văn bản quy phạm pháp luật về xúc tiến thương mại. Vì vậy cần bổ sung quy định chi tiết tại Nghị định số 28/2018/NĐ-CP để hướng dẫn thực hiện phù hợp với chủ	Đã hoàn thành: - Ngày 20/5/2026, VPCP có công văn số 4665/VPCP-KTTH đề nghị bổ sung ý kiến các Bộ: Tài chính, Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Tư pháp và hoàn thiện hồ sơ, trình Chính phủ trước ngày 24/5/2026. - Sau khi nhận được ý kiến của các Bộ nêu trên, Bộ Công Thương đã có Tờ

STT	Điều, khoản, điểm, tên văn bản đề xuất xử lý	Nội dung quy định được phản ánh tạo gánh nặng chi phí tuân thủ; chưa có quy định hoặc có quy định của VBQPPL nhưng hạn chế việc đổi mới sáng tạo, phát triển động lực tăng trưởng mới, khơi thông nguồn lực, thúc đẩy tăng trưởng kinh tế và hội nhập quốc tế	Phương án xử lý được đề xuất	Cơ quan, tổ chức rà soát, phản ánh	Ý kiến của Bộ Công Thương về nội dung rà soát, phản ánh	Tình hình xử lý
					trương, chính sách của Đảng, Nhà nước và tình hình hoạt động thực tế	trình số 3559/TTr-BCT ngày 20/5/2026 trình Chính phủ về việc hoàn thiện Dự thảo Nghị định theo ý kiến chỉ đạo của Phó Thủ tướng Thường trực Chính phủ Phạm Gia Túc - Ngày 29/5/2026, VPCP có Phiếu lấy ý kiến TVCP số 446/PLYK/2026. - VPCP có các công văn số 5212/VPCP-KTTH ngày 04/6/2026 và 5305/VPCP-KTTH ngày 08/6/2026 chuyển ý kiến của 24/24 TVCP. - Ngày 12/6/2026, Bộ Công Thương đã có Báo cáo số 432/BC-BCT về việc tiếp thu, giải trình ý kiến của

STT	Điều, khoản, điểm, tên văn bản đề xuất xử lý	Nội dung quy định được phản ánh tạo gánh nặng chi phí tuân thủ; chưa có quy định hoặc có quy định của VBQPPL nhưng hạn chế việc đổi mới sáng tạo, phát triển động lực tăng trưởng mới, khơi thông nguồn lực, thúc đẩy tăng trưởng kinh tế và hội nhập quốc tế	Phương án xử lý được đề xuất	Cơ quan, tổ chức rà soát, phản ánh	Ý kiến của Bộ Công Thương về nội dung rà soát, phản ánh	Tình hình xử lý
						TVCP đối với Dự thảo Nghị định.